**Đào Hiều**

Về đâu

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](" \l "bm2)

[Chương 2](" \l "bm3)

[Chương 3](" \l "bm4)

[Chương 4](" \l "bm5)

[Chương 5](" \l "bm6)

[Chương 6](" \l "bm7)

[Chương 7](" \l "bm8)

[Chương 8](" \l "bm9)

[Chương 9](" \l "bm10)

[Chương 10](" \l "bm11)

[Chương 11](" \l "bm12)

[Chương 12](" \l "bm13)

[Chương 13](" \l "bm14)

[Chương 14](" \l "bm15)

[Chương 15](" \l "bm16)

[Chương 16](" \l "bm17)

[Chương 17](" \l "bm18)

[Chương 18](" \l "bm19)

[Chương 19](" \l "bm20)

[Chương 20](" \l "bm21)

[Chương 21](" \l "bm22)

[Chương 22](" \l "bm23)

[Chương 23](" \l "bm24)

[Chương 24](" \l "bm25)

[Chương 25](" \l "bm26)

[Chương 26](" \l "bm27)

[Chương 27](" \l "bm28)

[Chương Kết](" \l "bm29)

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 1**

VƯƠNG GIA VÀ NGƯỜI DẪN ĐƯỜNG



Tác phẩm này đã xuất hiện lần đầu tiên trên website TALAWAS ngày 28.10.2008, được đăng tải trên website DAMÀU ngày 19.12.2008 và in thành sách tại HOA KỲ ngày 06.12.2008.   
   
\* \* \* \*  
Hôm đó tôi gặp may. Vì có một phu nhân sang trọng, đẹp đẽ, lái xe hơi đến mời tôi đi ăn trưa tại một nhà hàng sân vườn.   
Lý lịch của phu nhân ấy có thể tóm tắt như sau: “Họ tên: Huỳnh Thị Thu, bốn mươi tuổi, đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, giám đốc Sở thương nghiệp, có chồng và một con trai.”  
Đứa con trai ấy tên Huy, sau này sẽ là một trong những nhân vật chính của câu chuyện này.  
Hiện gia đình họ đang có vài rắc rối. Tôi từng nghe đồn về những rắc rối này, nhưng câu chuyện Thu sắp kể với tôi sau đây sẽ phô bày thêm nhiều tình tiết, dự báo cho một bi kịch xã hội vượt ra khỏi khuôn khổ một gia đình nhỏ hẹp.  
-Tại sao phải ly hôn?  
-Vì quá khứ. Và cũng vì mặc cảm. Anh ấy không nói, không cười và cũng không thèm nhìn em.  
-Nhưng nó có thương thằng Huy không?  
-Có. Nhưng với em thì im lặng. Suốt ngày im lặng.   
-Nó có biết thằng Huy là con của lão vương gia không?  
-Biết.  
  
&  
Và đó là nghiệp chướng. Đạo Phật hiểu nghiệp chướng như là một món nợ phải trả cho kiếp trước.  
Kiếp trước tôi đã nợ gì lão vương gia ấy? Kiếp trước ông ta là ai? Một quan lại, một bá hộ hay chỉ là một kẻ phong tình?   
Kiếp trước ông ta là ai mà kiếp này quyền lực bao trùm thiên hạ? Ông không lộ diện nhưng có mặt khắp nơi, nhắc tới tên ông thì mọi người đều run sợ. Nhắc tới tên ông, những người lớn tuổi phải nhắm mắt, xua đuổi những hình ảnh man rợ trong các vụ đấu tố, tra tấn, chôn sống người trong thời cải cách ruộng đất, những trí thức thì cúi mặt, cụp đuôi như con chó bị thiến, bị cắt tai, thảy ra giữa đám gia nô mặt trắng, xỉa xói, lăng mạ, cướp sổ gạo, bỏ đói, bắt đi cày, bắt đi làm chỉ điểm, đi bán danh dự, bán ngòi bút, bán cả bạn bè để kiếm một bát cơm nguội của thời Nhân văn Giai phẩm.   
Nhắc tới ông, những người lính già ôm mặt khóc cho đồng đội của mình đã bị đem thí quân trong trận Mậu Thân, trong chiến dịch càn quét sang Campuchia khốc liệt. Một tướng về hưu kể rằng số sĩ quan cấp tướng, cấp tá cấp úy…đã chết trong chiến dịch này bằng cả cuộc chiến tranh chống Mỹ gộp lại. Tất cả đều xuất phát từ cơn điên của ông ta. Ông ta đã quyết định hai chiến dịch lớn ấy vì muốn “tài năng hơn ông Giáp, nổi tiếng hơn ông Hồ” và sai lầm nghiêm trọng trong chiến lược đã hủy diệt hàng triệu sinh mạng, phá nát hàng trăm ngàn gia đình, gieo rắc đau thương đến từng làng quê, từng góc phố.  
Theo tin đồn thì ông thuộc dòng dõi hoàng tộc triều Nguyễn, một trong những đứa cháu của vua Đồng Khánh. Nhưng về sau này, khi đất nước thống nhất, trong tư dinh của ông lại treo ảnh vua Hàm Nghi, em ruột Đồng Khánh, vì Hàm Nghi chống Pháp còn Đồng Khánh thì thân Pháp.   
Chính vì chuyện đồn đại ấy mà khi còn ở trong rừng mọi người đều gọi ông là “vương gia”.  
Ít ai được thấy mặt vương gia. Ông như cái bóng chập chờn sau tấm vách nylon mờ đục. Rừng thì đen kịt, ngửa bàn tay không thấy, nhưng trong căn lều của ông, ngọn đèn dầu vẫn in rõ cái bóng lên vách. Ông đi lại. Ông nghe đài. Ông đọc báo cáo. Ông uống trà. Và ông chờ tôi.  
Lúc ấy tôi đang ở mé rừng. Trời mới chạng vạng. Giao liên bàn giao tôi cho người dẫn đường.  
Đó là một người đàn ông lạnh lùng, Một chiếc quần kaki sờn rách. Áo bà ba đen và một cái khăn rằn quấn quanh cổ. Khẩu AK mang sau lưng, mũi súng chĩa xuống đất. Anh ta ngồi đợi trên doi đất nhỏ cạnh mé nước.  
-Chào đồng chí, tôi nói. Nhưng anh ta làm thinh, ra hiệu cho tôi đi theo. Hai người băng qua những vườn xoài thấp. Trong bóng tối, lối mòn châu thổ vẫn ánh lên một màu trắng đục vì thế chúng tôi đi khá nhanh. Tới một cái chốt kiểm soát, người dẫn đường nói mật khẩu rồi đi qua cây cầu khỉ.   
Thấy người đàn ông lầm lí quá, tôi bắt chuyện:  
-Đồng chí là người ở đây?  
-Không. Tôi là bắc kỳ.  
-A, bộ đội?  
-Không phải bộ đội. Bắc kỳ di cư.  
Câu trả lời lạ quá làm tôi không dám hỏi nữa. Đột nhiên có tiếng động cơ rất lớn từ sông cái tràn vô. Người dẫn đường ra hiệu dừng lại, nghe ngóng. Tiếp theo là tiếng loa phóng thanh vang trên mặt sông:  
-Hỡi các cán binh cộng sản. Các anh đã bị bao vây. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa sắp tấn công càn quét khu căn cứ này. Hãy ra hàng, nếu không các anh sẽ bị tiêu diệt.  
Lập tức trực thăng quần đảo ngay trên đầu. Người dẫn đường nắm tay tôi chạy nhanh đến một chốt vũ trang.  
-Cho cô này xuống HBM.  
Tổ trưởng vũ trang nói:  
-Còn một cái cuối cùng. Hai đồng chí xuống đi.  
Anh ta đỡ tôi xuống rồi nhảy theo. Kéo nắp hầm đậy lại. Hơi đất ẩm và bóng tối làm tôi ngộp thở. Người dẫn đường nói:  
-Bây giờ không phải lúc ngại ngùng đâu. Đừng đứng sát vách đất. Hãy nép vào tôi đi. Sẽ thấy dễ thở hơn.  
Đó là kinh nghiệm chiến trường. Bao giờ một nam một nữ ở chung hầm bí mật cũng có nhiều hy vọng sống sót hơn là hai người đồng giới tính. Quả nhiên hơi ấm của tấm lưng người đàn ông làm tôi thấy dễ chiu hơn. Trên mặt đất súng nổ lẻ tẻ. Chỉ một lúc sau đại liên từ trên trực thăng bắn xuống áp đảo. Cành xoài gãy răng rắc. Tiếng chân chạy nặng nề ngang qua miệng hầm. Cũng may căn cứ này đóng trên một địa hình sông nước nên xe tăng không vào được.  
Có tiếng chân nhiều người khuấy động mặt đất bên trên. Người dẫn đường rút chốt lựu đạn cầm ngay trước ngực. Anh nói nhỏ vào tai tôi:  
-Nếu tụi nó “xăm” trúng miệng hầm thì tôi sẽ bung nắp hầm lên, ném lựu đạn và dzọt lẹ ra bờ sông nhé. Cô biết bơi không?  
Nhưng những bàn chân mang giày “xô” đã đi xa dần. Một đợt trực thăng nữa đảo tới. Đạn M60 lại trút xuống như sấm sét. Nắp hầm rung chuyển. Tôi co rúm lại.  
Không biết trận càn kéo dài bao lâu vì sự gầm thét của bom đạn đã làm lu mờ mọi khả năng phán đoán. Khi chiến trường im tiếng súng, người dẫn đường hé nắp hầm nhìn lên thì thấy trời đã sáng.   
Chúng tôi lại lên đường. Người đàn ông lấy lương khô đưa cho tôi. Lúc hai người đối mặt nhau tôi ngạc nhiên khi nhận ra một chàng trai đẹp đẽ, nho nhã. Tôi hỏi:  
-Anh tên gì?  
-Trần Vũ.   
-Sao buồn quá vậy?  
-Không.  
Lại cắt rừng mà đi. Rừng sáng. Thưa thớt.  
    
&  
    
Sau bữa cơm chiều, nhà văn Đức Hải đến gặp tôi:  
-Sao? Ở luôn đây được không?  
-Mọi người ở được thì em ở được.  
-Vậy mà có người muốn chiêu hồi đấy. Cô phải cẩn thận chớ nên tiếp xúc nhiều.  
-Ai vậy?  
Ông nhà văn liếc nhìn về phía Trần Vũ lúc đó đang nằm trên võng hút thuốc lá. Tôi nói:  
-Đồng chí ấy có vẻ bí ẩn.  
Đức Hải cười khô một tiếng rồi quay lưng đi. Mười Thảo tiến lại chỗ tôi.  
-Em cho chị cây đèn dầu. Ở trong rừng phải có 3 chữ Đ. Đó là Đèn, Đài và Đùng.  
-Đùng là gì?  
-Là súng. Rồi chị cũng sẽ có một khẩu.  
Tôi hỏi:  
-Anh Trần Vũ là nhà văn hả?  
-Ảnh là trung úy ngụy đấy. Tốt nghiệp trường Võ bị Quốc gia Đà Lạt nhưng ghét Mỹ ngụy nên bỏ vô đây. Ban đầu ảnh viết văn, viết báo hăng lắm. Rất phong độ.  
-Sao thấy ảnh buồn?  
-Người ta không tin ảnh. Bị theo dõi. Bị kiểm điểm. Bị ông Đức Hải bắt khai lý lịch hoài.  
-Tại sao?  
-Vì nghe đài BBC. Ảnh nói với em là lúc đầu ảnh rất tự hào về sự chọn lựa. Bây giờ thì tấn thoái lưỡng nan. Em thấy ảnh như bị thất chí, bị trầm cảm. Em nghĩ tại sao người ta lại đối xử với ảnh như vậy? Người bình thường theo cách mạng thì “tốt” có một lần. Người bên kia chiến tuyến mà theo cách mạng thì phải “*tốt đến hai lần”*. Chị có đồng ý với em không?  
-Chị chưa hiểu nhiều về ảnh.  
    
&  
    
Đèn trong căn nhà lợp lá trung quân ấy được thắp sáng đầu tiên. Vương gia đang ngồi uống trà. Hình như trên tay có cầm một cuốn sách. Theo lịch làm việc, tối nay tám giờ tôi phải đi gặp ông.  
Tôi nghĩ nếu mình bước vô căn phòng ấy thì mình cũng sẽ là một cái bóng. Những người đứng bên ngoài cũng sẽ nhìn thấy bóng tôi in trên bức vách làm bằng tấm nylon xám đục. Tuy nhiên khi tôi bước vô thì ngọn đèn dầu đã được dịch ra sát của sổ, vì thế ở ngoài nhìn vào chỉ thấy có vùng sáng của ngọn đèn.  
Vương gia ngồi trên cái ghế tre, ra hiệu cho tôi ngồi đối diện. Ông hỏi tôi về công tác thanh niên ở đô thị, và đặc biệt chú ý đến những cán bộ Đoàn đang hoạt động dưới danh nghĩa Phật giáo. Tuyệt nhiên ông không đả động gì đến chồng tôi hiện bị tù Côn Đảo. Ông chỉ nói:  
-Rất tiếc là cháu đã bị lộ. Chú đã bố trí một đồng chí khác về thay chỗ của cháu. Cháu sẽ đảm nhiệm công tác khác, quan trọng hơn. Còn bây giờ đã đến đây thì mọi việc có chú lo. Chú coi cháu như con nuôi vậy.  
Ông đứng lên, đưa tay ra. Tôi bắt tay ông, và trong động tác ấy tôi cảm thấy có một lực kéo rất nhẹ, nó giống như một sự khuyến khích hơn là cưỡng ép.  
Ông vuốt tóc tôi bằng những ngón tay dịu dàng. Tôi không dám cưỡng lại. Tôi để yên một lúc rồi gỡ nhẹ tay ông và bước ra ngoài đêm.  
Lúc ấy ngoài mé rừng nhà văn Đức Hải xách đèn pin đi rảo một vòng khu lán trại. Bao giờ ông ta cũng dừng lại chỗ gốc cây bằng lăng cách võng của Trần Vũ chừng bốn mét. Và lắng nghe.  
Mọi tối, giờ này, Trần Vũ thường nghe đài BBC nhưng bữa nay hắn nghe cái đài quái gì lạ hoắc. Đức Hải nhích tới mấy bước, cũng không nghe được, bèn tới sát võng.  
-Ông nghe cái gì vậy?  
Im lặng.  
-Nghe bằng tiếng Mỹ thì ai mà hiểu. Có chửi Đảng cũng chẳng ai biết.  
Trần Vũ chẳng buồn ngoái lại. Anh chỉ nói:  
-Không phải tiếng Mỹ. Tiếng Pháp.  
-Tiếng Pháp lại càng phức tạp.  
Nói xong thì bỏ đi.  
Ngang qua căn nhà của lãnh đạo, thấy cái bóng của vương gia đi qua đi lại, Đức Hải vội vàng tắt đèn pin và bước lẩn vào trong bóng tối.  
Tôi thả bộ, đi về phía Trần Vũ.   
-Em có món quà nhỏ cho anh.  
-Cô nên về ngủ đi. Tôi muốn nằm một mình.  
Nhưng tôi đã sấn tới mấy bước và thảy gói thuốc lá lên ngực anh.  
    
&  
    
Trong buổi họp, Đức Hải nói:  
-Nhân danh bí thư tôi đề nghị đồng chí Vũ nộp lại cái *đài* cho cơ quan. Nhiều đồng chí cần đài mà không có.  
Trần Vũ mở thắt lưng lấy cái radio, đặt ngay trước mặt mình.  
-Còn khẩu súng và cây đèn dầu, anh có muốn tịch thu nốt không?  
Đức Hải nói:  
-Khi nào cần, tôi sẽ thông báo.  
Cuối buổi họp Trần Vũ ra gốc cây ở sau bếp ngồi hút thuốc. Đó là gói thuốc tôi cho anh tối hôm qua. Tôi thấy ái ngại cho anh. Tôi đến gần và nói:  
-Anh không nên sống đơn độc như thế.  
-Tôi không sống đơn độc. Tôi bị cô lập. Thu không biết rằng tôi đã vào rừng bằng một tâm tình rất đẹp, và bằng hào khí của một chàng tráng sĩ sao? Thu không biết rằng một sĩ quan tốt nghiệp trường Võ bị Quốc gia Đà Lạt tương lại sẽ có thể trở thành tướng lãnh sao? Vào đây tôi chỉ muốn làm một anh du kích mà còn bị nghi ngờ. Còn gì bẽ bàng hơn thế không?  
Lúc ấy có tiếng Đức Hải gọi:  
-Đồng chí Thu. Vương gia cần gặp.  
    
&  
    
Đó là đêm định mệnh. Về sau này tôi đã tự vấn lương tâm tại sao đêm ấy tôi lại không chống cự quyết liệt để cuối cùng chịu thua trước lão già ấy? Hình như tôi đã bị sự tác động của cái câu lão hứa hẹn vào đêm đầu tiên tôi gặp lão: *“Chú đã bố trí một đồng chí khác về chỗ của cháu. Cháu sẽ đảm nhiệm công tác khác, quan trọng hơn.”*  
Trong thâm tâm, tôi vẫn nghĩ rằng mình sẽ có thể thay chỗ của chồng, làm bí thư thành đoàn Cần Thơ… nên sau cú đẩy yếu xìu lên ngực lão, tôi đã nằm bất động trên cái chõng tre lót nệm gòn rộng chừng một mét.   
Trong nhiều năm, tôi vẫn tự biện hộ rằng đêm đó mình không làm rùm beng chỉ vì muốn bảo vệ uy tín cho lãnh đạo, vì điều đó rất cần cho kháng chiến. Nào ngờ, sau ngày thống nhất, gặp lại các nạn nhân của lão, tôi mới biết rằng họ cũng dùng cái lý do cũ rích ấy để tự biện hộ cho mình.  
Sáng hôm sau, có tin Trần Vũ mất tích. Người ta túa ra đi tìm. Còn nhà văn Đức Hải thì ngồi viết báo cáo là Vũ đã chiêu hồi. Báo cáo viết chưa xong thì có người phát hiện anh nằm ngoài bờ suối trong tình trạng sốt cao. Tôi nấu cho anh một nồi cháo cá và cùng với Mười Thảo thay phiên nhau chăm sóc.  
Vài bữa sau, Vũ đã khá hơn. Đức Hải đem trả lại cho anh cái radio.  
Khi ông ta đi rồi tôi bảo Vũ:  
-Thấy mất anh, người ta nói anh đi chiêu hồi.  
-Cô có tin không?  
-Tin một nửa.  
-Vậy tôi kể cho cô nghe một giai thoại trong truyện Tam Quốc nhé: *Tào Tháo có tội, phải đi trốn, tráng sĩ Trần Cung theo giúp. Hai người đến nhà một người bạn tên Bá Xa, được ông này mời nghỉ lại, rồi đi mua rượu về thếch đãi. Hai người nằm trốn trong phòng, chợt nghe bên ngoài có tiếng gia nhân nói: “Bắt trói nó lại và giết đi.” Tức thì xông ra, gặp ai chém nấy. Khi ra nhà sau, thấy con heo bị trói đang nằm dưới đất thì biết mình đã giết lầm người. Bèn lên ngựa bỏ chạy. Giựa đường gặp Bá Xa đi mua rượu về Tào Tháo bèn chém chết luôn. Trần Cung nói:”Lúc nãy ta đã giết lầm bao nhiêu người, sao bây giờ lại còn giết nữa?” Tào Tháo nói: Thà mình phụ người chớ đừng để người phụ mình. Nếu không giết, nó về thấy người nhà chết hết nó sẽ đi tố cáo. Ta thoát sao được? Trần Cung thấy Tào tháo là kẻ bất nhân nên bỏ Tào Tháo mà theo Lữ Bố.* Em có hiểu ý nghĩa câu chuyện đó không?  
-Ý anh muốn ra chiêu hồi chứ gì?  
-Em hiểu sai rồi. Trần Cung thấy Tào Tháo bất nhân nên theo Lữ Bố. Còn anh thấy Mỹ bất nhân nên theo Việt cộng. Bây giờ lại thấy Việt cộng vừa bất nhân vừa bất nghĩa, chẳng lẽ anh trở lại với Mỹ sao? Trần Cung còn có con đường để đi. Còn anh thì đã cùng đường. Đã mạt lộ rồi. Chỉ còn cái chết thôi.  
Tôi đưa ngón tay lên môi anh:  
-Vũ ơi! Đừng nói những lời ấy. Anh gắng ăn thêm một chén cháo.  
Trong khi chăm sóc anh, tôi tìm thấy trong cái balô con cóc một tập truyện ngắn mà anh là tác giả. Tôi hỏi mượn đọc nhưng anh nói:  
-Em đọc làm gì. Đó là những câu chuyện ấu trĩ của một thời hoang tưởng.  
-Sao lại hoang tưởng?  
-Vì chung quanh anh toàn là xu nịnh, đố kỵ và hèn nhát, những thứ ấy không hề có trong cuốn sách ấy.  
-Vậy tác phẩm này là dối trá sao?  
-Không dối trá nhưng ngây thơ, hời hợt. Em đem ra ngoài đốt giùm anh đi.  
-Sao lại đốt.  
-Nếu em không đốt thì anh sẽ đốt.  
Và trong đêm ấy, khi mọi người đang ngủ say thì Trần Vũ đã ra ngồi nơi cái gốc cây quen thuộc của mình. Anh lôi cuốn sách ra, xé từng tờ. Và đốt. Ngọn lửa cháy đơn độc trong cái xó rừng ẩm mốc, khuất tịch và câm lặng. Ngọn lửa vừa nhóm lên một chút đã tàn lụi. Những trang giấy ngã vàng hấp hối đang được hóa kiếp.  
Giữa trưa hôm sau Trần Vũ gọi Mười Thảo đến. Hỏi:  
-Em có thương anh không?  
-Sao anh lại hỏi vậy?  
-Vì anh muốn nhờ em chuyển giúp anh một bức thư về gia đình.  
-Sao anh không nhờ giao liên?  
-Thư của anh luôn bị kiểm duyệt. Hãy nhận lời đi. Vì đây là bức thư cuối cùng.  
Mười Thảo giật mình:  
-Anh nói gì vậy?  
-Anh sẽ tự sát.  
-Không được. Anh nói mê rồi.  
Cô gái nhỏ sờ trán Trần Vũ, thấy lạnh tanh. Tay cô run lên. Vũ lại nói:  
-Gia tài của anh còn 3 thứ có thể dùng được. Cái đèn dầu, anh cho em. Cái đài thì em có rồi, anh tặng cho Thu.  
Trần Vũ cầm khẩu AK47 lên, mỉm cười với cô bé đang run rẩy:  
-Sau khi anh tự sát. Người ta sẽ lấy khẩu súng. Anh chỉ còn một chiếc đồng hồ. Em giúp anh gởi tặng cho thằng Hay. Nó đi giao liên chưa về phải không? Nó thường trầm trồ cái đồng hồ này lắm đó.  
Tiếng gà rừng gáy vang trong buổi trưa oi bức. Trần Vũ lột cái đồng hồ đang đeo trên cổ tay rồi bỏ chung các thứ vào cái bao nylon đã chuẩn bị sẵn và đưa cho Mười Thảo. Anh đứng lên, xăm xăm đi ra bờ suối.  
Mười Thảo kêu lên:  
-Anh Vũ! Em lạy anh!  
Lúc đó tôi đang đứng trong trạm xá nghe tiếng kêu, vội bước ra. Mười Thảo kéo tay tôi chạy ra suối. Khi chúng tôi đến nơi thì Trần Vũ đã lội sang bên kia bờ và đang đứng trên một mô đất.  
Mười Thảo lôi tôi xuống suối. Tôi vấp ngã, ướt hết quần áo. Thảo gào lên:  
-Em lạy anh! Anh Vũ ơi!  
Con bé khóc hu hu. Trần Vũ mở chốt an toàn, kéo quy-lát. Tôi la lên:  
-Đừng! Em xin anh! Anh Vũ!  
Và tôi nhào tới nhưng Vũ lạnh lùng nói:  
-Đứng im! Bước tới thêm một bước là tôi bắn liền.  
Nhưng chúng tôi bất chấp. Chúng tôi nhảy lên bờ. Lập tức một loạt đạn tung đất đá ngay trước mặt, làm chúng tôi khựng lại.  
Hai đứa quỳ xuống. sụp lạy và khóc nức nở.  
Nhưng Trần Vũ rất bình tĩnh, anh cũng quỳ xuống, đưa nòng súng ngay cổ họng mình và bóp cò. Tiếng nổ như một tiếng hú khô và lạnh của rừng.   
Trần Vũ ngã chúi xuống phía trước.   
Khẩu súng chuồi theo triền dốc.  
    
&  
    
Giám đốc Thu hỏi:  
-Anh có một người bạn tên Trần Quỳnh phải không?  
-Phải. Đại úy chế độ cũ.  
-Ông ta là anh ruột của Trần Vũ.  
Thu mở ví lấy ra một cái hộp nhỏ. Đó là bức thư Trần Vũ viết trước khi tự sát. Giấy đã vàng ố nhưng những dòng chữ vẫn còn rõ nét.  
Hồi ở trong rừng tôi chỉ nghe phong phanh về cái chết của Trần Vũ vì những loại tin tức như vậy thường bị bưng bít rất kỹ, và rất dễ bị lãng quên trong giai đoạn chiến tranh ác liệt. Nào hay anh ta lại là em của bạn tôi và có vẻ như mối liên hệ này sẽ dẫn đến nhiều tình huống bất ngờ.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 2**

CÔ GÁI ĐEN THUI, ỐM NHÁCH

Năm ấy có một trận bão. Nó đến khều nhẹ căn nhà lá của đại úy Quỳnh. Cột kèo chỏng gọng, vách lá đổ nát, xù lên như lông gà. Tôi ở Sài Gòn quyên góp được ít tiền đem xuống cho bạn. Chòm xóm đến, dựng căn nhà dậy.   
Đó là căn nhà tôi vừa bước vào.  
Nhưng trong nhà không có ai cả. Bếp núc lạnh tanh. Phía sau có mấy bụi chuối, mấy cây mía và đám bạc hà. Nơi bờ ao có một cô gái đang ngồi với con chó nhỏ. Con chó không sủa. Thấy khách nó chạy lại mừng, ngoắc đuôi. Nhưng cô gái không quan tâm đến khách. Một cô bé chừng mười tám tuổi, đen thui, ốm nhách.  
Nó không chào tôi nên tôi cũng chẳng nói gì. Tôi ngồi xuống coi nó làm ốc. Những con ốc bươu bị chặt đít lấy ruột ra, ném vô cái thau, gần đầy.   
-Nhiều quá. Ăn gì hết.  
-Cho vịt ăn.  
-Người không ăn được sao?  
-Ăn được.  
-Má cháu đâu?  
-Chết.  
-Ba đâu?  
-Không biết.  
-Ông Quỳnh đâu?  
-Đi đánh cờ.  
-Năm ở đây có bão, nhà này sập, bác có xuống đây, sao không thấy cháu?  
-Ở Cần Thơ.  
-Làm gì ở Cần Thơ?  
Không trả lời. Từ đó, câm luôn. Mặt vẫn bình thản. Không có vẻ giận, Nhưng không nói chuyện nữa. Cạy răng cũng không nói. Cho tới khi đại úy Quỳnh về. Chúng tôi ngồi trên bộ ván. Cô gái nhóm bếp, pha trà.  
-Con nhỏ nào vậy?  
Quỳnh có vẻ do dự. Rồi nói:  
-Đó là con gái của Trần Vũ.  
-Ô! Vậy sao? Lúc nãy tao hỏi “ba đâu?” nó nói “không biết.”  
-Thực ra là nó biết. Tao kể cho nó nghe. Nhưng tao cũng chỉ biết đại khái.  
-Hôm nay tao có tin về Trần Vũ.  
Quỳnh rất mừng, nhưng anh ra dấu bảo tôi đợi. Rồi đi ra phía sau.  
Lúc anh bước vào thì có cô gái đi theo.   
-Chào bác Thọ.  
-Sao chào trễ vậy?  
-Hè..hè..  
-Tên gỉ?  
-Trúc.  
Cô gái ngồi trên võng.   
Tôi đem câu chuyện của Thu, kể lại.   
Buổi trưa lặng im. Những giọt nước mắt của cô gái rơi trong sự im lặng ấy. Tôi nhìn thấy một khuôn mặt đen, gầy nhưng thật đẹp. Có lẽ mẹ của Trúc cũng đẹp như vậy. Có lẽ người đàn bà ấy sợ con chết trên biển nên đã ra đi một mình. Và đã tan hòa vào biển cả mênh mông từ lâu lắm rồi.  
Sau câu chuyện, Trúc cư xử với tôi rất dịu dàng mặc dù vẫn ít lời.  
-Con muốn đi tìm mộ.  
-Chỗ ba con chết, bác có thể biết, nhưng mộ thì không.  
-Còn bác Thu?  
-Có thể biết, nhưng đã mười mấy năm, vùng căn cứ ấy khác xưa nhiều lắm. Mà chắc cũng phải đi một chuyến.  
-Con cũng đi.  
Trúc lấy vạt áo lau nước mắt.   
Cất bức thư vào trong túi.  
    
&  
    
Xế chiều Trúc rủ tôi bơi xuồng đi lùa vịt về. Hồi ở trong chiến khu tôi cũng có chèo xuồng nên phụ cô gái một tay. Xuồng đi ngược nước, chậm và êm ái. Cây hai bên sông rợp mát, cò trắng đậu lác đác trên ngọn cây thấp. Trúc nói:  
-Con muốn lên Sài Gòn.  
-Sao con không làm ở Cần Thơ nữa?  
-Ghê lắm.  
-Sao vậy?  
-Đó là một gia đình kinh khủng. Người ta bắt con chăm sóc một ông già bị bệnh “an-dây-mơ” gì đó.   
-Bệnh đó có gì ghê gớm đâu.  
-Người bệnh thì không sao nhưng người nhà thì ghê gớm. Họ bắt ông già ngồi trong một chậu thau lớn. Con phải tắm cho ông ta, nhưng phải hứng cái nước tắm ấy, không được rớt ra ngoài một giọt.  
-Để làm gì?  
-Để rửa chén. Rửa nước đầu bằng thứ nước đó. Rồi tráng qua một lượt nước máy là xong. Mỗi lần cầm chén cơm, nghĩ tới, cứ muốn ói.   
Trúc cho xuồng vượt qua đàn vịt, dừng lại trên đầu dòng, cầm ngang cây sào. Lũ vịt kêu cạc cạc, thả lững lờ trắng cả mặt sông. Trúc đứng trên xuồng dùng sào lùa vịt. Tôi thì chèo. Đàn vịt trôi theo đám lục bình. Nắng phai trên những đợt sóng mỏng, tản mạn, lặng lẽ.  
Tôi hỏi:  
-Con lên Sài Gòn, bỏ đàn vịt sao?  
-Con muốn tìm một tương lai.  
Vì tương lại không có ở cái làng Vị Thủy chằng chịt kinh rạch, tận trong ngóc ngách, xó xỉnh, cách Cần Thơ bảy tám chục cây số này.   
Tôi không hiểu sao một tay đại úy bộ binh quân lực Việt Nam Cộng Hòa như Quỳnh lại chọn cái nơi đồng không mông quạnh này mà sống đời.  
Bình sinh hắn đâu phải tay vừa, từng làm đại đội trưởng biệt động quân, từng thoát chết trong vụ bao vây của Việt cộng với trận “mở đường máu” ngoạn mục không thua gì phim chiến tranh của Mỹ, vậy mà bây giờ xếp giáp quy hàng về nương náu chốn này.  
    
&  
    
Buổi tối chỉ còn lại tôi và Quỳnh. Một chút trăng non. Một chút gió sông. Một lít rượu gạo. Và một con cá lóc nướng rơm.   
Thời gian đọng lại trong một khoảng không sáng đục, được định vị bởi một vòm trời có tàng cây đen viền xung quanh, và một mặt đất cằn khô, lởm chởm, trải lên manh chiếu rách.   
Quá khứ đang chảy về cái thung lũng phi thời gian ấy. Nó như một cái “lỗ đen” hút tất cả mọi hoài niệm, mọi buồn vui, gian khổ và tủi nhục vào cái cay nồng đắng nghét của ly rượu gạo đục ngầu nơi bưng biền nước nổi.  
Tôi hỏi:  
-Đã mười mấy năm rồi sao Mỹ nó không bốc mày đi theo diện H.O?  
-Lúc giải phóng vô, với lon đại úy chắc chắn tao phải đi cải tạo mười năm. Ai dè vô trại cải tạo mới hai tuần thì lù lù một ông cán bộ đến lãnh về. Đó là cậu vợ, mới được cử về làm bí thư xã. Tưởng đó là điều may, không ngờ là xui xẻo. Bạn bè cùng khóa sĩ quan với tao đứa nào cũng được đi Mỹ theo diện H.O, chỉ có tao là bị Mỹ từ chối.  
-Vì sao?  
-Vì Mỹ nó chỉ nhận những thằng cải tạo từ ba năm trở lên. Tao đi cải tạo có hai tuần. Cho nên phải cày ruộng mười năm nay.   
-Còn chuyện không dám về quê là vì sao?  
-Vì một món nợ máu.  
-Nợ máu gì vậy?  
-Hồi đó đại đội tao đóng trên một ngọn đồi thấp. Việt cộng bao vây ngay đêm giao thừa. Tụi nó cũng chừng một đại đội, nhưng đủ quân số. Còn đại đội của tao chỉ có tao, một thằng trung sĩ giữ kho đạn và chín thằng lính. Mày thử tưởng tượng cả đại đội chỉ còn 11 thằng. Số còn lại đều trốn về nhà ăn Tết.  
Quét đèn pha qua một lượt, thấy vi-xi nằm đen kịt, trang bị B40, AK 47. Tụi lính của tao run lập cập. Có đứa khóc mếu máo: Đại úy ơi, phen này chắc chết hết.  
Tao cũng có hơn gì nó. Nghĩ, đù má, tại sao mình lại lâm vào tình cảnh này. Trong số những thằng vi-xi đang vây ngoài kia chắc chắn cũng có những đứa từng là bạn cùng lớp với mình. Ai đã đặt tao vào cái thế quyết tử, cái thế một mất một còn này?  
Nhưng lúc đó không có thời gian dành cho những câu hỏi như vậy. Súng đã nổ. Tiếng AK 47 chưa bao giờ ghê rợn đến như vậy. Nó đanh, khô và lạnh. Bao cát tung tóe. Đạn B40 trùm lửa lên các nóc hầm.  
Tao gọi thằng trung sĩ giữ kho đạn lại. Nó hỏi:  
“Tính sao. Đại úy?”  
“Gọi hết cả chín thằng lại đây.”  
“Chỉ còn bảy.”  
Tao đã ra lệnh. Đù má, tao không còn cách nào khác ngoài một cái lệnh tàn khốc:  
“Đem hết tất cả các thùng lựu đạn ra đây. Mỗi đứa ôm một thùng. Ném súng đi. Chỉ “chơi” lựu đạn thôi. Tao đi đầu. Trung sĩ Trọng khóa đuôi. Bảy thằng tụi bay ở giữa. Cự ly 4 mét. Ném lựu đạn ra hai bên. Mở đường máu.”  
Thế là nhào tới như những con thú dữ. Tiếng gầm của lựu đạn và mùi thuốc súng làm tụi tao say máu. Không mảy may sợ chết. Tao vừa ném lựu đạn vừa chạy trong lửa và khói. Mặt đất rung chuyển. Lựu đạn nổ kéo theo tiếng gầm ghê rợn của mìn claymore đã được gài sẵn ngoài rào phòng thủ. Những tiếng rú bị chìm khuất trong tiếng mìn sát thương. Tiếng AK 47 thưa dần. Một trái B40 bùng lên, hất trung sĩ Trọng lên cao như miếng giẻ rách. Tao cũng không hiểu tại sao tao còn sống. Trọng chết rồi. Bảy thằng lính còn ba. Và tao nữa là bốn. Đại đội vi-xi gần như bị xóa sổ. Xác hai bên nằm la liệt. Bốn thằng tụi tao cố lết về khu an toàn thì trời vừa rạng sáng. Mệt đến nỗi không biết mình có bị thương không. Tụi tao nằm ngửa trên vùng đất khô cứng đầy những mảnh đá ong vỡ vụn.   
Tất cả đều khóc.   
Quỳnh nổi điên, ném cái chén xuống dòng sông, cầm chai rượu lên tu một hơi. Nói tiếp:  
-Đó là trận đánh khủng khiếp nhất trong đời tao. Và cũng là một trong những trận đánh ấn tượng nhất, nổi tiếng nhất của sư đoàn 22. Tất nhiên tên tuổi đại úy Quỳnh cũng trở nên lừng lẫy. Và cũng vì thế mà phải lìa bỏ quê hương.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 3**

CÔ NỮ SINH MƯỜI HAI TUỔI

Buổi chiều, lúc năm giờ tôi thường tới trường đón Quỳnh Vi về. Bé khoe:   
-Ông nội ơi, hôm nay con có gặp một bạn trai dễ thương lắm.  
-Dễ thương như thế nào?  
-Bạn ấy rất đẹp. Mắt đẹp, mũi cũng đẹp. Nói chuyện có duyên lắm. Từ trước đến giờ con chưa thấy có người nào hoàn hảo đến như vậy.  
Bạn có tin đó là lời của một cô bé mười hai tuổi học lớp Bảy không? Nó giống ai mà mê trai sớm vậy? Chắc giống mẹ nó? Nhưng cái kiểu lãng mạn quá sớm như vậy cũng có thể là *gen* của tôi!  
Tôi cười thầm, hỏi:  
-Bạn cùng lớp hả?  
-Không phải. Con gặp bạn ấy ở hồ bơi trong sân golf.  
-Sao con lại vào hồ bơi đó?  
-Vì thầy Prewitt cho cả lớp đi bơi.  
-Nó bơi có giỏi khộng?  
-Giỏi lắm. Chỉ có hai đứa con là bơi liên tục ba vòng hồ.  
Sáng chủ nhật tôi rủ bé đi bơi, mục đích là để xem mặt “chàng trai” đó.  
Nó là một thằng bé trắng trẻo, mặt tròn quay và môi đỏ như con gái. Một đứa trẻ không có gì đặc biệt vì thế tôi để cho chúng tự do bơi với nhau.  
Hôm đó không có thầy Prewitt nhưng lại có cô giáo Rosemary quê ở Seattle và một thầy giáo người  Philippines tên là Marlon.  
Thấy tôi đi với bé Vi cả Marlon và Rosemary đều đến làm quen. Tôi hỏi:  
-Quỳnh Vi học hành thế nào?  
-Fantastic! Ông có một cô cháu nội tuyệt vời. Tiếng Anh của bé rất chuẩn.  
Thực ra nếu xưng hô bằng tiềng Việt thì tôi phải gọi họ bằng “con” vì họ còn ít tuổi hơn ba của bé Vi. Nhưng tôi vẫn xem họ như là bạn.  
Ngày nọ Marlon gọi điện cho tôi:  
-Bác ơi, giúp tụi cháu với.  
Họ có bốn người, đều là Phi, họ muốn thuê một căn hộ ở Phú Mỹ Hưng để đi dạy cho gần nhưng họ không giao tiếp được bằng tiếng Việt với chủ nhà, và cũng không biết trong hợp đồng thuê nhà nói gi.  
Tôi giúp họ thuê căn nhà ấy và thế là có thêm hai người bạn nữa.  
Từ đó hai ông cháu thường đi lại chơi đùa với các thầy cô trẻ. Dọn nhà xong, họ làm một bữa tiệc nhỏ. Bé Vi nói như chim, đùa giỡn với thầy cô như bạn bè. Tôi ngồi uống rượu với Marlon, người lớn tuổi nhất trong đám. Tôi hỏi:  
-Các cháu tốt nghiệp đại học sao không làm việc ở Manila mà sang đây dạy học?  
-Bên đó khó tìm việc làm lắm, bác ạ. Dân Phi thất nghiệp rất nhiều. Sang đây tụi cháu kiếm mỗi tháng cũng được hai ngàn đô.  
-Cháu thấy Việt Nam thế nào?  
-Xã hội ổn định.  
-Nhưng là cái ổ tham nhũng đấy.  
-Bên nước cháu cũng vậy thôi. Tổng thống Ferdinand Marcos từng tham nhũng một trăm tỉ đô la. Chính quyền của bà Arroyo hiện nay cũng không khá gì hơn. Đầy dẫy bất công, nghèo nàn, lạc hậu. Philippines là câu trả lời cho những ai vẫn tin rằng theo Mỹ là sự lựa chọn khôn ngoan nhất.  
-Nhưng ít ra ở đó còn có báo đối lập, có quyền biểu tình, có tự do sáng tác. Còn Việt Nam thì tuyệt đối không. Chính quyền coi đất nước này là tài sản riêng của họ. Họ muốn làm gì thì làm.  
Tôi nhìn quanh. Quỳnh Vi đang nghịch cát với thằng bé. Đó là thứ cát trắng người ta mua từ Nha Trang về để tạo một chút thiên nhiên cho cái bể bơi xinh xắn này. Chúng đang cùng nhau đắp những quả núi và những hang động.   
Đến đây, tôi gặp một bé Vi khác, linh hoạt và hiện đại.  
Về sau này, có một lúc đi ngang qua phòng nó, nghe nó đang nói chuyện với ai đó bằng tiếng Anh rất hào hứng. Dường như chúng đang cãi nhau, đang tranh luận với nhau, chọc ghẹo nhau. Tôi bước vào phòng. Chỉ có bé Vi và chiếc ti-vi đang phát chương trình Teen Titans. Con bé không xem chương trình ấy như một khán giả. Nó tham dự vào cuộc chơi, nó tranh luận với các nhân vật trong phim, nó trả lời chất vấn và đặt câu hỏi, say mê đến nỗi tôi bước vào mà nó không hay.  
Một bữa nọ, trên đường từ trường về, nó hỏi:  
-Ông nội ơi, con ốc sên có răng không?  
-Chắc là không. Nó chỉ có cái lưỡi mềm dùng để di chuyển và để nuốt thức ăn.  
-Không phải đâu. Nó có răng đó.  
-Con đọc ở đâu vậy?  
-Con xem trên đài Discovery. Người ta nói trong lưỡi của con ốc sên có hai hàng gai, đó chính là răng của nó, dùng để bắt những con côn trùng trên đường nó di chuyển.  
Bé ngồi sau xe, lấy mấy ngón tay sờ tóc trên đỉnh đầu tôi. Lại nói:  
-Tóc ông nội rụng nhiều quá. Sắp hói rồi đó.  
-Đó là tuổi già đấy con ạ.  
-Tại sao vậy?  
-Tại vì tạo hóa chậm hiểu lắm.  
-Tạo hóa kém thông minh sao?  
-Ừ, kém thông minh. Tạo hóa không biết rằng con người khác xa với cây cỏ, khác xa cầm thú. Con người biết thay đổi thế giới và sáng tạo ra thế giới, con người có ý thức về sự sống và sự chết. Sao lại bắt con người chịu chung một quy luật giống như cây cỏ và cầm thú? Sao lại bắt con người phải chết?  
Tôi cảm nhận một sự im lặng khác lạ sau lưng tôi. Nó kéo dài. Như có một cái gì đó đang ngừng lại. Tôi dừng xe, ngoái nhìn bé, thấy trên má nó có hai giọt nước mắt. Tôi hỏi:  
-Sao con khóc?  
-Một ngày nào đó con cũng sẽ chết sao?  
Câu hỏi của đứa bé mười hai tuổi bắn vào tim tôi như một mũi tên bất ngờ. Tôi nhìn thấy cái bóng của thời gian như một vùng sương mù xám xịt đang lởn vởn trên ngọn cây, làm tôi hoảng hốt. Tôi dựng xe, bế bé lên và ôm nó vào lòng.  
Nó òa khóc.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 4**

ĐỨA CON CỦA QUYỀN LỰC

Chiến dịch ấy như một cơn lũ bất chấp chướng ngại, đồi núi, rừng rậm hay vực thẳm. Nó từ đỉnh núi băng xuống đồng bằng, tràn ra biển, quậy những vòng xoáy tàn khốc làm biển chao đảo, ngầu bọt, dậy sóng. Nó lùa bão tố từ cao nguyên xuống các thành phố, mang theo xe pháo, đất đá, thú rừng và xác người.   
  
Thu mất hút trong chiến dịch khổng lồ ấy. Mũ tai bèo, dép râu, bà ba đen và một khẩu súng ngắn đeo cứng ở thắt lưng. Thu chẳng đánh đấm gì trong chiến dịch này, cô chạy theo cho kịp nó đã hết hơi, bất kể ngày đêm, không thấy đụng độ. Chỉ băng rừng, băng qua những trảng trống, những nương rẫy không người. Chỉ thấy xe pháo bất tận. Chỉ nghe tiếng động cơ rù rì không dứt. Suốt ngày, suốt đêm.  
  
Đến tối toán quân của Thu phải dừng lại vì không có phương tiện để vuợt sông. Bộ đội mách nước: lấy thuốc chống muỗi của Mỹ ra dán kín tấm nylon cá nhân, thổi lên thành cái phao, nhờ thế mà qua được sông, về đến Cần Thơ.  
  
Cơn lũ đã vào giữa Tây Đô nhưng đà tiến của nó quá mạnh, nó tạo vòng xoáy, tạo những chần động. Đêm đến tụi cướp cạn xuất hiện trên đường phố. Bộ đội và du kích được lệnh bắn. Cứ vài giờ lại một loạt AK chát chúa. Giải quyết tình huống quyết liệt, nhanh gọn. Những cái xác vô chủ. Tình hình ổn định nhanh chóng.  
  
Tiếp quản Cần Thơ, Thu làm bí thư Thành đoàn. Mười Đạt, chồng Thu, từ Côn Đảo trở về.  
  
Những năm tháng khắc nghiệt trong lao tù đã làm Mười Đạt không gượng dậy nổi. Cuộc sống gia đình kham khổ và ảm đạm. Thu bị mắc kẹt ở Cần Thơ suốt ba năm trời. Nuôi bệnh. Công việc dồn đến, ùn tắt. Toàn chuyện lặt vặt. Phong trào nối phong trào. Hô khẩu hiệu. Tập huấn chính trị. Ê ẩm. Rã rời.  
  
Tuyệt vọng và muốn đổi đời.  
  
Đầu năm 1978 Thu quyết định gặp vương gia để xin về công tác tại Sài Gòn. Lần gặp đầu tiên Thu không tự tin vì cô nghĩ rằng vương gia đã quên mình rồi, không ngờ ông rất nhiệt tình. Chỉ một tuần sau Thu đã nhận được quyết định về làm phó giám đốc Sở thương nghiệp TP Hồ Chí Minh và được cấp cho căn hộ tại một chung cư trung tâm thành phố.  
  
Những cuộc gặp vương gia sau đó đã làm sống dậy những dư âm xác thịt từ trong R, nó lay động các vùng cảm xúc thầm kín mà thỉnh thoảng cô vẫn thấy nó xuất hiện bằng sự căng cứng hay nỗi bức rứt vô danh nào đó. Có lúc cô hoảng hốt thấy mình giống như một kẻ dâm đãng, vô luân và bất trị. Nhưng dường như vẫn còn một sức mạnh ma quái nào đó xúi giục, dẫn dụ cô đến với lão.  
  
Chưa bao giờ cô cảm thấy mình gần gũi quyền lực đến như vậy. Ngày xưa, khi ăn nằm với lão trong căn phòng nhỏ hẹp lợp lá trung quân giữa rừng già, còn gì gần gũi hơn, thế mà cái cảm giác quyền lực vẫn xa cách, vẫn bị sự trang nghiêm của cung đình, của thâm cung bí sử lấn áp. Nó làm cô sợ.  
  
Còn bây giờ, cảm giác khi bước chân vào ngôi biệt thự đồ sộ ấy không phải là sự choáng ngợp của cung đình, mà là *cái mùi* của quyền lực.  
Quyền lực ở cách cô chỉ mấy bước. Và khi cô ngồi xuống cái ghế bành oai vệ trong phòng khách rộng mênh mông kia, thì quyền lực đã nằm gọn dưới hai bàn chân cô trong hình hài một con hổ nhe nanh vuốt, được dệt một cách tinh xảo trên tấm thảm Ba Tư.  
  
Trên bức tường đối diện cô, có treo chân dung vua Hàm Nghi bên cạnh chân dung cụ Hồ.  
  
Và khi lão vương gia bước ra thì cô thực sự thấy mình là chủ của ngôi nhà này.   
  
Quyền lực lúc nãy còn cách một tầm tay, thì bây giờ đã sừng sững giữa hai đùi cô. Cô kẹp chặt quyền lực giữa háng. Rồi cô cắn nó giữa hai hàm răng rất đều của mình. Cuối cùng quyền lực tràn ngập trong cơ thể cô. Cô chiếm giữ, thủ đắc và sở hữu nó.  
  
Khi còn trong chiến khu, lão cho cô uống mỗi tháng một vỉ Lyndiol 28 viên để ngừa thai. Hôm nay thì không. Đã nhiều năm cô không sinh hoạt tình dục, nên lần này cô đã đáp ứng một cách say đắm đến nỗi vương gia phải ngạc nhiên.  
  
Tuy vậy sau đó ông vẫn bắt cô dùng thuốc tránh thai. Thu chiều ông. Kiên nhẫn. Mai phục. Cho đến khi cô được đề bạt làm Giám đốc Sở thương nghiệp và được cấp cho một ngôi biệt thự sang trọng thì cô mới quyết định không dùng thuốc nữa.   
  
Khi cái thai đã được bốn tháng, cô báo tin cho vương gia. Lão lặng người. Sửng sốt. Lão ném cái gạt tàn vô tường vỡ tan tành.  
-Sao không dùng thuốc?  
-Tại sao phải dùng thuốc? Đây đâu phải trong rừng?  
-Nhưng tôi là vương gia. Tôi có gia đình, vợ, con. Cô muốn phá tan cái tiền đồ của tôi sao?  
Thu đá chai rượu văng vô xó nhà.  
-Đó là chuyện của bố. Bố nuôi ạ. Đã sợ thì đừng làm. Thời chiến tranh ác liệt như vậy, gian khổ như vậy mà bố còn dám chơi. Bây giờ lại sợ sao?  
  
Lão vương gia nghẹn cổ họng, đành phải bước ra ngoài vườn hoa.   
Thu lấy cái xách tay. Tài xế của cô đang chờ ngoài cổng. Cô nói vừa đủ cho vương gia nghe:  
-Bố có đủ bản lãnh để thu xếp mà. Phải không, anh yêu?  
    
&  
    
Khi đã bình phục, Mười Đạt nói với vợ:  
-Anh muốn có một đứa con quá. Anh đã ngoài bốn mươi rồi.  
-Em cũng vậy. Thu nói.   
Nhưng lần “thử sức” đầu tiên đã thất bại. Những lần sau Thu phải dùng đến kỹ xảo nhưng cũng không thành công. Khẩu súng ngắn của Mười Đạt đã vô dụng.  
Nhưng bụng của Thu thì cứ to dần lên. Mười Đạt hỏi:  
-Của ai vậy?  
Một câu hỏi giản dị. Nhưng không có đáp án.  
    
&  
    
Đó là tổng hợp những lần Thu kể cho tôi và những gì tôi biết được qua dư luận. Thu nói:  
-Đã có lần tụi em muốn ly hôn, nhưng anh Mười lại rất thương thằng Huy. Đã mười sáu năm rồi mà con em nó vẫn nghĩ anh Mười là cha ruột nó. Nó cũng rất thương anh Mười.  
-Anh mừng cho em.  
-Nhưng anh có nghĩ rằng một ngày nào đó nó sẽ biết và nó sẽ thất vọng, sẽ trở nên hư hỏng?  
Tôi chưa trả lời câu hỏi đó vì tôi đang đứng giữa giao lộ của hai thế hệ trước và sau chiến tranh.  
  
Tôi ghi chép và chờ đợi.  
  
Huy, Trúc và Quỳnh Vi là ba đứa trẻ trong hàng triệu đứa trẻ của thế hệ kế tiếp. Tôi yêu chúng. Có thể chết cho chúng sống. Có thể tàn héo cho chúng tươi tốt. Và tôi nhen nhóm một chút hy vọng. Vậy mà trong lòng vẫn sợ hãi. Tôi đứng trong một góc kín đáo của cuộc đời, nhìn lớp trẻ quanh tôi mà run sợ bởi sự thô thiển, vô cảm và ích kỷ của chúng.  
  
Sẽ  hình dung thế nào về thế hệ kế tiếp, thế hệ của ba đứa bé mà tôi đang quan sát?

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 5**

CON RƠI

Đó là đứa trẻ thứ tư trong danh sách những “nhân vật” mà tôi đang theo dõi và ghi chép. Nó là con của vương gia và cô bác sĩ riêng của ông khi còn ở trong rừng. Sau ngày thống nhất, cô bác sĩ về quê lấy chồng và gởi con cho bà ngoại. Khi thằng bé được mười sáu tuổi thì bà ngoại mất, nó không có nơi nương tựa.   
  
Ba Trần, bạn học của tôi và đại úy Quỳnh, là một thứ trưởng trong chính phủ Cách mạng Miền Nam. Trong chiến dịch Mùa Xuân 1975 anh bị thương nặng nên không thể lập gia đình được, nghe nói vương gia có đứa con rơi đang lưu lạc ở Long An anh liên hệ với ông và ít lâu sau, người ta dẫn đến cho anh một chàng trai cao lớn, đẹp đẽ. Tên nó là Minh.  
  
Trần bị thương ở cột sống nên ảnh hưởng rất nhiều đến sinh hoạt bình thường như đi đứng, viết lách. Chưa kể những bộc phát của nó gây nên chứng co giật, phải nằm viện điều trị dài ngày.  
  
Tôi  gặp đại úy Quỳnh ở cổng bệnh viện. Anh dẫn Trúc theo.  
-Chào bác.   
-Ừ. Hôm nay ăn mặc như thế, xinh lắm.  
Khi chúng tôi bước vô căn phòng thì Trần vẫn nằm im vì anh không xoay người lại được. Một người đàn bà sồn sồn và một chàng trai ngoài hai mươi tuổi chào chúng tôi. Đó là Minh.  
Bà quản gia và Minh tỏ ra rất quan tâm đến Trúc. Ba người xúm xít nhau ngoài hành lang bệnh viện, cười nói rôm rả. Chỉ một lúc sau, cả ba đều biến mất.  
Trong phòng chỉ còn lại ba anh em chúng tôi. Quỳnh nói:  
-Ông xin được thằng con khá quá.  
-Vừa xong đại học. Tiếng Anh giỏi lắm. Nó vẫn dịch tài liệu cho công ty.  
  
Đó là một công ty địa ốc lớn của thành phố. Tôi không thích kiểu làm ăn của những loại công ty như vậy, vì thực chất nó chỉ là một guồng máy liên kết với chính quyền và các công ty nước ngoài để ép buộc dân nghèo bán đất đai, đồng ruộng của mình với giá rẻ mạt, rồi sau đó dùng những lá bùa “quy hoạch” để kinh doanh làm giàu.  
  
Hồi còn là sinh viên, Trần không có cái “máu” đó, nhưng khi đã ở trong guồng máy, anh không thể cuỡng lại. Anh vận hành theo nó và coi chuyện đó là một dịch vụ hợp pháp và hái ra tiền. Rốt cuộc chính anh lại là người thúc đẩy cái guồng máy đó chạy hết công suất của nó.  
Rồi một ngày kia, anh trở thành một thứ “siêu địa chủ” mà không hề hay biết.  
  
Anh đã làm giàu như một cái máy, vì thực ra anh cũng không biết dùng tiền để làm gì. Không vợ con, không anh em, chỉ có một bà mẹ già. Và bây giờ thêm một đứa con nuôi.  
  
Hôm nay sức khỏe của Trần tiến triển tốt. Nét mặt linh hoạt, cười nói vui vẻ.  
  
Tôi và Quỳnh đều không quan tâm đến công ty của anh. Chúng tôi chỉ nhắc chuyện quá khứ, những kỷ niệm hồi còn trung học…Trần nói nhiều và đầy hứng thú.  
    
&  
    
Lúc đó, ở cổng bệnh viện, Minh hỏi Trúc:  
-Em muốn đi đâu?  
-Đi đâu cũng được.  
-Đi mua quần áo?  
-Mặc vầy được rồi.  
-Mua giày?  
-Ở ruộng mà ai mang giày.  
-Em nói muốn lên ở Sài Gòn mà?  
-Lúc đó sẽ tính.  
-Vậy muốn mua gì?  
-Thôi, khỏi.  
Minh tức quá. Lại hỏi:  
-Thôi, để anh mua cho em cái bong bóng bay nhé?  
-Khùng.  
Chàng trai bỏ đi.  
-Ê, bỏ tui hả? Tui lạc đó.  
-Anh đi lấy xe.  
Lát sau Minh lái chiếc Camry tới, mở cửa:  
-Mời lên xe.  
-Không thích.  
-Trời ơi! Còn chảnh nữa. Lên lẹ đi!  
-Đi xe này ói.  
-Nhưng anh không có xe máy.  
-Đi bộ.  
Minh ngớ người trong ba mươi giây. Ngạc nhiên tại sao mình không giận. Mà lại thích cái con nhỏ khùng này quá. Đành nói:  
-Theo tui.  
Trúc lẽo đẽo theo sau. Qua ngã tư, băng ngang đường, vô một tiệm quần áo. Trúc hỏi:  
-Vô đây làm chi?  
Minh ngắm nghía cô gái, rồi làm trò hề để chọc cười:  
-Mua một cái “đầm” thật sang, một đôi giày bằng thủy tinh. Sau đó đi thi hoa hậu.  
-Sao ông nói dẫn tui đi mua bong bóng bay?  
-Thì sắm mấy thứ đó xong, mình đi mua bong bóng.  
Nhưng Trúc không nhúc nhích.  
Minh nói:  
-Thôi được. Em chờ anh mua cái dao cạo râu.  
Rồi đến khều cô bán hàng. Nói thầm thì:  
-Chị ơi. Cỡ như cô bé kia mặc đồ size mấy. Quần, áo, giày?  
-Quần size 27. Áo size M. Giày 40.   
Hai người đi lựa đồ. Mười phút sau đã có một túi xách trên tay Minh. Trúc hỏi:  
-Mua dao cạo râu làm gì mà nhiều vậy?  
-Để danh xài.  
-Xài bao lâu mới hết?  
-Một ngàn năm  
-Coi lịch sự vậy mà cũng hơi xạo.  
-Bây giờ bớt rồi. Hồi trước anh cũng khùng như em vậy.  
Trúc bỏ đi liền.  
-Đi đâu vậy?   
-Ông nói tui khùng, tui không chơi với ông nữa đâu.  
-Xin lỗi. Xin lỗi. Thôi đi về.  
    
&  
    
Khi cô cậu bước vô phòng, Quỳnh chỉ vào Trúc, hỏi Ba Trần:  
-Ông biết nhỏ nào đấy không?  
Trần cười cười:  
-Con ai?  
-Con gái của Trần Vũ đấy.  
-Trần Vũ…À, cái tay nhà văn ở trên R…  
-Phải. Quỳnh nói. Trần Vũ là em của mình.  
Ba Trần ngoắc cô gái lại bên giường. Trúc lúng túng. Ba Trần hỏi Minh:  
-Con có mua quà gì cho em không?  
-Ba đừng lo chuyện quà. Ba lo việc làm đi.  
Trúc rụt rè ngồi ở mép giường. Trần hỏi:  
-Con muốn lên Sài Gòn sao?  
-Dạ. Nhưng con học rất dốt.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 6**

CÁI BÓNG

Huy đến trường nhưng không có thầy. Lại về.   
  
Nhà quá rộng nên sự trở về của Huy không gây một xáo trộn nào cho cái không khí yên tĩnh thường ngày. Chàng trai bước lên lầu và thấy cửa phòng ba mình mở.   
  
Đã chín giờ sáng.  
-Bữa nay ba không đi làm sao?  
Không có tiếng trả lời. Hỏi lại lần nữa. Cũng im lặng. Mười Đạt nằm trên giường, xuôi tay. Huy ngồi xuống một bên, sờ tay lên trán. Không thấy sốt.  
-Ba mệt hả?  
Chỉ lắc đầu.  
-Sao con thấy ba sống âm thầm quá. Hình như giữa ba và mẹ có chuyện gì phải không?  
-Ba bị người ta làm nhục mà không làm gì được.  
-Nhưng ai làm nhục ba?  
-Hồi trước ba ở tù. Hai chân bị cùm. Bị nhốt trong phòng tối. Đói khát. Ăn cả thằn lằn, bò cạp. Thân thể ghẻ lở, hôi hám. Vậy mà vẫn sống được. Con biết vì sao không? Đó là vì mình có niềm tự hào. Có niềm tin. Còn bây giờ xe hơi nhà lầu nhưng sống nhục quá. Ba cảm thấy mình đang chết từng ngày.  
-Nhưng kẻ nào đã làm nhục ba?  
-Kẻ đó quyền lực ghê gớm lắm. Người ta vẫn gọi lão là “vương gia” Cái bóng của lão bao trùm thiên hạ. Đến cụ Hồ còn phải sợ, năm 1960 lúc cụ Hồ 70 tuổi lão đã giam lỏng cụ trong một ngôi chùa mang bí số K5 ở tận vùng thượng du Bắc Việt, có mật vụ canh gác ngày đêm. Còn bây giờ thì ngay cả chủ tịch nước - vốn xuất thân là mật thám của Pháp được lão đem về làm thuộc hạ - mỗi lần đến hội kiến với lão, khi ra về còn không dám quay lưng mà phải bước giật lùi giống hệt các nô tài trong phim Trung Quốc… huống chi là ba. Ba chỉ là một con tép, một con nhái bén.  
-Nhưng ông ta đã làm gì ba?  
-Thôi, con không nên biết quá nhiều. Sao hôm nay con không đi học?  
-Con nghỉ hai tiết đầu vì thầy bệnh.  
    
&  
    
Những điều người cha nói ban sáng làm Huy thao thức. Đã gần 2 giờ khuya. Thành phố im lặng. Cậu uống một ly nước lọc rồi ra đứng ngoài ban-công. Trước mặt Huy là một nhánh sông phẳng lặng, từ đó đưa lại những tiếng rì rào của rừng dừa nước. Huy nhìn xuống khu vườn nhà mình và thấy đèn trong phòng ba còn sáng. Cậu nghĩ đêm nay ba cũng mất ngủ như mình và cậu muốn ghé thăm ông.  
  
Cậu đi rất nhẹ, dừng lại một lát trước cửa phòng. Bỗng nhiên Huy nghe tiếng lên đạn. Cậu giật mình, nhìn vào lỗ khóa. Thấy cha mình đang ngồi trên ghế bành, trước mặt là một chai rượu uống dở và trên tay ông là khẩu K54.  
  
Huy tông cửa vào.  
-Ba làm gì vậy?  
Ông Đạt giấu khẩu súng dưới nệm ghế. Huy bước tới, tước khẩu súng, bỏ vào túi quần.  
-Có gì đâu. Người cha nói. Khẩu súng để lâu ngày rỉ sét, ba đem ra chùi lại.  
-Ba đừng giấu con. Nhìn chai rượu và nhìn nét mặt ba con đã hiểu rồi.  
 -Không có gì đâu. Con trả súng lại cho ba.  
Huy móc súng ra. Kéo cơ bẩm. Một viên đạn văng ra nền nhà. Anh nói:  
-Không ai lau súng mà để đạn trong nòng. Sao ba lại có ý định tự sát? Hãy cho con biết đi.  
Huy quỳ xuống ôm lấy người đàn ông gầy yếu và tuyệt vọng. Mười Đạt gần như run rẩy. Ông vuốt tóc chàng trai để lấy lại bình tĩnh.  
-Huy ơi! Con có biết hôm nay mẹ con đi đâu không?  
-Mẹ đi công tác Cần Thơ.  
-Không phải đâu. Mẹ đang ở nhà lão vương gia.  
 -Nhưng mẹ con đến đó để làm gì?  
-Mẹ con đã quan hệ với ông ta từ hồi ba còn nằm ngoài Côn Đảo.  
Huy sửng sốt nhìn cha:  
-Có chuyện đó sao? Con không tin đâu.  
-Những đó là sự thực. Người ta nói lão có 30 bà vợ, mẹ con có lẽ cũng chỉ “ngồi ở hàng ghế dự bị”. Ngay cả khi ba ra tù, về sống chung với mẹ con, thì hai người vẫn quan hệ với nhau.  
 -Có gì làm bằng chứng?  
Ông Đạt đẩy cái ly về phía Huy:  
-Rót cho ba một ly.  
Huy rót rượu cho ông. Ông nói:  
-Ba có người quen làm tài xế trong tư dinh của lão nên mỗi lần mẹ con ngủ lại đó ba điều biết. Những chuyện như thế đã kéo dài trong nhiều năm.  
-Thế vợ con lão đâu?  
-Ở Đà Lạt.  
-Nhưng lão không sợ thiên hạ dèm pha sao?  
-Chỉ có thiên hạ sợ lão. Lão chẳng sợ ai.  
Huy ôm lấy cha:  
-Mặc kệ lão. Mặc kệ mẹ. Ba ơi! Con thương ba lắm. Hãy hứa với con là ba đừng chết nhé?  
Lúc ấy có tiếng xe chạy vô cổng. Ánh đèn xe hắt lên cửa kính lấp lóa.  
-Nó về đấy.   
  
Mười Đạt nói và xách chai rượu ra ngồi ngay đầu cầu thang. Huy bước theo, ngồi xuống một bên. Cầu thang rất rộng nên hai người ngồi ở hai bên mà ở giữa vẫn còn một khoảng trống. Họ nhìn xuống bên dưới, chỗ khúc quanh. Và đợi. Đợi tiếng bước chân giữa khuya.  
  
Nó rất rõ. Đó là tiếng gót giày. Tiếng gót giày chạm trên nền đá hoa cương màu đen trong một cái sảnh rộng, nghe rất âm vang, nghe như trong một vở kịch cung đình. Người đàn bà mặc đồ đen. Áo vét đen. Váy cũng đen. Từ phía trên nhìn xuống, thấy mái tóc dày rung động theo bước chân. Bà không hề biết đang có hai người đàn ông đang chờ mình ở đầu cầu thang phía trên. Bà bước chậm, có vẻ nghĩ ngợi, không để ý đến chung quanh. Nhưng khi đến khúc quanh, ngước lên, thì bà mới nhìn thấy hai người đàn ông đang án ngữ trước mặt như hai con nhân sư bằng đá của sa mạc.  
  
Người đàn bà ngửi thấy cái mùi hình sự đang tràn ngập trong im lặng. Bà muốn nói một câu gì đó để giảm bớt căng thẳng nhưng cuối cùng lại chọn im lặng.   
  
Mười Đạt ném câu hỏi của mình xuống đáy vực thẳm:  
-Sao hôm nay bị con heo nọc già nó đuổi về sớm vậy?  
  
Giám đốc Thu im lặng. Không dám nhìn vào bốn con mắt đang chĩa vào mình. Bà vừa định đặt chân vào cái khoảng trống giữa hai người đàn ông thì chai whisky trong tay Mười Đạt đã vuột ra, rượu bắn tung tóe lên ngực áo người đàn bà. Chai rượu đập xuống mấy bực cấp, tiếng vỡ của thủy tinh đanh và sắc, chém vào sự im lặng một nhát bén ngót như đường kiếm chớp.  
  
Người đàn bà bước nhanh vô phòng riêng, đóng cửa lại. Huy đập cửa, gào lên:  
-Con muốn gặp mẹ! Mở cửa!  
Chỉ có im lặng.  
-Hãy nói cho tôi biết, bà đi đâu?  
Vẫn không có tiếng trả lời.  
  
Huy rút khẩu súng của Mười Đạt, bắn một phát lên trần nhà. Chiếc đèn chùm rơi xuống vỡ loảng xoảng. Chàng trai bắn thêm một phát nữa và thả người phệt xuống sàn.  
Thu tông cửa chạy ra, ôm lấy cậu con trai:  
-Trời ơi! Con làm gì vậy?  
Bà rờ rẫm trên ngực, trên mặt Huy xem có vết máu không nhưng chỉ thấy có nước mắt. Bà cũng khóc:  
-Mẹ xin lỗi.  
Huy chĩa mũi súng vào màng tang của mình:  
-Mẹ hứa đi! Nếu mẹ còn quan hệ với thằng già ấy nữa thì con sẽ giết lão rồi con tự sát.  
-Mẹ hứa. Mẹ hứa. Nhưng con ơi, câu chuyện này bên trong còn nhiều uẩn khúc con không thể biết được đâu.  
-Con không cần biết. Con chỉ cần mẹ giữ lời, nếu không mẹ sẽ phải trả giá.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 7**

CÂY TRÚC MẢNH MAI

Đại úy Quỳnh hỏi Trúc:   
-Nhà con Trinh có gì vậy?  
-Có một ông Đài Loan.  
  
Căn nhà lá nhỏ và thấp. Chòm xóm bu lại như cái chợ. Mấy chiếc ghe bán đồ tạp hóa cũng ghé vô. Lão già người Đài Loan nhỏ xíu. Lão đeo dây chuyền vàng và đồng hồ vàng. Cô Bảy mặc đồ bộ, người phốp pháp mà đen vì suốt ngày đi cắt lúa. Nhỏ Trinh thì tròn lẳn, tướng thon thả, đẹp gái. Chòm xóm hỏi:  
-Nó đưa được nhiêu?  
-Hai ngàn đô.  
Trúc trề môi. Bỏ về.  
Đại úy Quỳnh hỏi:  
-Thấy chú rể Đài Loan sao?  
-Con thấy tội nghiệp cho chị Trinh.  
Quỳnh nói:  
-Mai mốt con sẽ đi Mỹ với bác.  
  
Nhưng đại úy Quỳnh không hy vọng gì nhiều. Đợt phỏng vấn này Mỹ nó cho kê khai thêm những gì không nói đuợc trong đơn. Ông hy vọng vào những vết sẹo chằn chịt do trận “mở đường máu” năm nào để lại. Ông hy vọng vào những đặc vụ biệt kích mà ông đã từng được thả xuống giữa rừng rậm của liên khu Năm vào mùa hè 1972. Chắc chắn người Mỹ còn lưu giữ tên ông trong danh sách những đội đặc nhiệm ấy.   
  
Tiếng Anh vẫn còn kha khá, Quỳnh có thể trả lời phỏng vấn trực triếp với nhân viên tòa tổng lãnh sự.  
  
    
&  
    
Tôi chở Quỳnh đến nơi phỏng vấn.   
  
Trong khi chờ đợi, tôi gọi điện thoại cho Trần:  
-Tôi đưa bé Trúc đến chỗ ông nhé?  
-Cứ đưa nó thẳng đến công ty. Gặp thằng Minh, con tôi. Tôi đã bảo nó xếp lịch để tiếp con bé rồi. Nó sẽ quyết định.  
Thế là tôi chở Trúc đến gặp giám đốc Minh. Nó tiếp chúng tôi ngay tại văn phòng và nói rằng nó sẽ giúp đỡ. Tôi hỏi cô gái:  
-Cháu ở đây nói chuyện với giám đốc được không? Bác phải đi đón bác Quỳnh.  
Cô gái không có vẻ gì là sợ sệt. Nó cười, hất mái tóc bồng bềnh cháy nắng qua bên vai, trông nó xinh lắm.  
Tôi đến Tổng lãnh sự Mỹ và đợi chừng mười lăm phút thì Quỳnh ra.   
 -Phỏng vấn thế nào? Tôi hỏi.  
-Không có phỏng vấn. Không đủ điều kiện để dự phỏng vấn.  
-Lại do vụ *cải tạo hai tuần*?  
Quỳnh gật gật. Tôi hỏi:  
-Sao không đem sẹo ra mà khoe?  
-Có gặp thằng Mỹ nào đâu mà khoe. Gặp một con bé nhân viên người Việt. Vạch đùi ra khoe sẹo nó chửi cho bỏ mẹ.  
Tôi bảo Quỳnh cùng lại chỗ Trúc nhưng ông nói.  
-Kệ chúng nó. Kiếm rượu uống đi. Tao buồn.  
  
    
&  
    
Giám đốc Minh hỏi Trúc:  
-Em nhuộm tóc hả?  
-Tóc vàng tự nhiên.  
-Em đâu phải con lai.  
-Em đi cắt lúa. Tóc bị cháy.  
-Học lớp mấy?  
-Lớp Bảy  
-Biết tiếng Anh không?  
-Không biết.  
-Mười chín tuổi sao mới học lớp Bảy?  
-Làm biếng.  
-Làm biếng thì ai nhận vô làm.  
-Không nhận thì thôi. Đi về.  
Nói xong quay đi liền. Minh huýt sáo:  
-Này, bé ơi!  
Trúc chỉ ngoảnh mặt lại, kênh:  
-Ông huýt sáo gọi tôi hả? Tôi có phải chó đâu.  
-Xin lỗi. Anh chỉ đùa với em thôi. Anh thích em lắm. Nhưng nếu anh nhận em thì em sẽ làm được việc gì? Không biết tiếng Anh. Không biết vi tính. Trình độ lớp Bảy. Em nghĩ em làm được việc gì?  
-Pha trà mời khách. Lau nhà. Hay ông muốn bắt tui chùi cầu tiêu?  
 -Làm người mẫu.  
-Đừng có chọc quê em. Nhưng em nghĩ em có thể đi đòi nợ được. Em dữ lắm.  
-Dữ cỡ nào?  
-Ở dưới quê tụi bạn em nó nói em là *sát thủ*.  
Giám đốc Minh đến ngồi đối diện cô gái. Ngắm nghía hoài.  
-Một cây trúc mảnh mai… Hoàng Dung…đả cẩu bổng…  
Cả hai đều cười. Minh hỏi:  
-Em còn giữ bộ quần áo và đôi giày anh mua cho em năm ngoái không?  
-Thả trôi sông rồi.  
-Tại sao?  
-Lũ.  
Minh nói:  
-Thôi, được rồi. Bữa nay thứ năm. Tuần tới em đi làm.  
-Làm việc gì?  
-Tùy thích.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 8**

ÔNG CHỦ NHẬT BẢN

Gã tên là Akinari, một thằng lõi đời. Gã đến Việt Nam với rất nhiều lợi thế: lương tháng 10 ngàn đô, làm trưởng văn phòng đại diện công ty Yashima tại thành phố HCM. Gã mới bốn mươi tuổi, có vợ con nhưng đang ở xa ngàn dặm, gã có quậy cỡ nào ở cái đất Giao Chỉ này thì mụ vợ cũng đếch biết, mà có biết cũng chẳng làm gì được.   
  
Tám giớ sáng gã đến văn phòng, hơi thở còn mùi rượu. Nhân viên phục vụ đem cho gã một ly cà phê sữa nóng. Gã uống thay cho bữa ăn sáng. Gã vừa làm việc vừa ngủ gục. Mặt úp trên bàn, hai chân dạng ra. Nhiều lúc gã quên đóng khóa kéo quần.  
  
Sau lưng gã có một cái tủ lạnh. Mười hai giờ trưa gã ra lệnh cho nhân viên nghỉ rồi mở cửa tủ lạnh lấy gói mực nang sống xắt lát sẵn, bịch ớt tươi quả to như ngón tay. Và một chén nước tuơng. Gã ăn mực sống, chấm nước tương và nhai ớt như nhai cà-rốt.   
  
Đó là bữa ăn trưa của gã.  
  
Buổi tối mới là lúc đàn quỷ sứ ma vương trong con người gã sổng chuồng. Con quỷ đói dẫn gã vô một nhà hàng sang trọng. Gã gọi một đĩa bít-tết, hai cái đùi gà quay với dĩa xà-lách trộn dầu dấm. Bữa tối của gã thường là 100 đô la Mỹ. Con quỷ đói đứng hầu một bên, lưỡi thè ra, dài tới ngực, nước miếng nhỏ giọt, nhưng chưa chạm đất đã bốc khói. Gã chừa lại mấy mảnh vụn bánh mì và vài miếng thịt bò nhỏ nhưng con quỷ đói tuy miệng thì to, lưỡi thì dài mà cổ họng thì nhỏ như cọng rơm nên không thể nuốt bất cứ thứ gì trừ nước bọt của nó. Vì thế mà suốt hàng ngàn năm nay nó vẫn là quỷ đói.  
  
Sau bữa tối, quỷ đói biến mất. Quỷ dâm dục xuất hiện. Nó màu xanh, nó ốm tong teo, nhưng cái dương vật thì to như trái bí đao và đỏ lòm. Con quỷ này dẫn Akinari tới quán bar. Khi bước vào quán, con quỷ trở nên vô hình, còn gã Akinari thì đi lom khom vì con quỷ đã gỡ cái dương vật của nó, gắn vô giữa hai đùi gã.  
  
Akinari thường chơi rất sộp nên vừa thấy mặt gã đã có bốn em mặc đồ lót chạy đến bao vây.   
  
Akinari quỳ xuống. Bốn chùm lông đen thui, xù lên như kẽm gai, mai phục bốn phía. Gã hả miệng, chòm râu quai nón của gã cũng xù lên. Người gã xoay vòng vòng, tiếp chiêu bốn hướng đông tây nam bắc.   
  
Đó là cuộc vây hãm cuồng loạn và mê đắm mà đêm nào gã cũng đối mặt.  
  
“Đồ nghề” của gã phết đất, căng cứng như một cái bong bóng. Gã nói bằng tiếng Nhật đếch ai hiểu, nhưng các em thì hiểu:  
-Sắp bể rồi. Sắp nổ! Sắp nổ!  
Bốn cô gái dựng gã dậy, đẩy gã vô sát góc nhà, chỗ có bóng tối. Gã nốc rượu như uống nước lã. Vừa nốc vừa làm tình với bốn cô một lúc.  
Lúc gã ngã xuống đất thì người ta kéo gã vô nằm trong một căn phòng có giường nệm. Như thường lệ gã không đem ví tiền, chỉ bỏ trong túi bốn trăm đô. Và những con linh cẩu đã xé xác món tiền đó trong chớp mắt.  
Đó là một ngày của Akinari.  
  
    
&  
    
Trong cuộc họp liên tịch ngày hôm sau thì Akinari, đại diện công ty Yashima là người cao nhất, Năm Trung, đại diện chính quyền, là người mập nhất và Minh, giám đốc công ty địa ốc Đại Hưng là người trẻ nhất.  
Sáng nay các quan chức này không họp trong phòng mà kéo ra hiện trường, họp đứng.  
  
Khu đất rộng khoảng hai chục hecta gồm có một cái hồ, một sân bóng đá của xã và nhiều hộ dân sinh sống bằng nghề nông.  
  
Ba trăm triệu đô la. Đó là cái giá cho các hạng mục công trình thuộc dự án “Đường cao tốc” mà các vị này đang bàn bạc. Đó là đoạn đường chạy qua một địa hình phức tạp gồm ruộng lúa, ao cá, nhà dân và rừng dừa nước.  
Akinari nói:  
-Xin nhắc lại: giá đền bù giải tỏa là 100 ngàn đồng VN cho mỗi mét vuông đất. Nếu các anh trả cao hơn thì các anh phải bỏ tiền túi ra đấy.  
Năm Trung nói:  
-Ông đừng lo. Ở đây chỉ có khoảng hai chục hộ dân. Chúng tôi sẽ làm rất nhanh.  
Minh nói:  
-Thực ra công trình này tuy nhỏ nhưng rất phức tạp. Nội cái chuyện giải tỏa đền bù không thôi cũng rất gay go rồi. Cái giá 100 ngàn một mét vuông mà các ông quy định đã làm khó cho chúng tôi rất nhiều. Các ông có thấy cái chòi tranh giữa đồng đó không?  
-Đó là cái gì vậy? Akinari hỏi.  
-Một cái gai trong mắt chúng tôi. Đó là căn hộ duy nhất không chịu dời đi. Không chịu nhận tiền bồi thường.  
Rồi Minh ngoắc một cô nhân viên đang đứng xớ rớ gần đó.  
-Trúc ơi! Em đi gọi thằng Tài cho anh.  
Lát sau Trúc dẫn Tài đến. Giám đốc Minh hỏi:  
-Làm việc với lão già đó tới đâu rồi?  
-Dạ thưa anh, lão ta đòi gặp anh. Lão không nói chuyện với em.  
-Sao các cậu không dùng vũ lực đẩy lão ra khỏi nhà?  
-Lão đang sốt rét. Run lập cập.  
-Vậy thì càng tốt. Gọi xe cứu thương đến. Thảy lão lên cáng. Chở đi bệnh viện. Chờ xe cứu thương đi khỏi là cho xe xúc nhào tới bứng nguyên căn, dzụt xuống hồ là xong. Hiểu chưa?  
-Dạ hiểu.  
-Hiểu thì đi làm đi.  
Giám đốc Minh vừa ban lệnh xong, day lại thấy mất tiêu Akinari và Trúc.  
Lúc đó hai người này đang đứng ngắm bông súng ở bờ hồ. Minh đến gần, hỏi Trúc:  
-Nói gì vậy?  
-Có biết tiếng đâu mà nói.  
-Đi làm việc đi.  
Trúc chào hai người đàn ông. Akinari nói:  
-Cậu có con bé xinh quá. Nhường cho tớ đi.  
Minh nói:  
-Không được đâu. Nó dữ lắm.  
  
    
&  
    
Đợi Akinari lên xe, Minh ra thẳng chỗ căn chòi vì nghe có tiếng cãi cọ và dường như có cả xô xát nữa.  
  
Ông già đang nằm trên giường. Công an và các nhân viên của công ty Đại Hưng đứng quanh giường. Minh xông thẳng vô, quát nạt:  
-Sao chưa có xe cứu thương? Nãy giờ tụi bay làm gì?  
-Thưa anh xe cứu thương nói ở đây sình lầy quá xe không vô được.  
Minh đá đít anh chàng vừa nói:  
-Mày không biết vác cái cáng vô đây hả? Đi lẹ lên!  
Hai nhân viên bước ra khỏi nhà. Minh đến cạnh ông lão, sờ lên trán thấy nóng rực.   
-Bác này, Minh nói, bác nên chấp hành lệnh của nhà nước. Đây là việc công ích. Nhà nước sẽ biến vùng đồng ruộng sình lầy này thành một khu đô thị văn minh hiện đại. Đó là việc tốt quá đi chứ. Sao bác lại chống đối?  
-Tôi không chống. Nhưng giá đền bù thấp quá tôi không thể kiếm nổi một chỗ ở.  
-Đền bù như thế là hợp lý. Tụi cháu đã tính toán rất kỹ. Có tình có lý. Bác có một ngàn mét vuông ruộng ngập nước, vùng trũng. Nhà nước đền cho bác một trăm ngàn một mét vuông là phải rồi. Tính ra bác cũng được 100 triệu. Bác ra ngoại ô cất được cái nhà. Ngon ăn. Còn muốn gì nữa.  
-Nhưng tôi lấy đất đâu để làm ruộng? Rồi con cháu tôi đang đi làm. Đang đi học ở thành phố, bây giờ bắt chúng về vùng quê bơ vơ lạc lõng. Làm sao?  
-Vậy thì bác nhận một cái nền nhà 80 mét vuông. Được chưa?  
Ông già cười méo miệng:  
-Đất của tui rộng một ngàn mét vuông, bây giờ cậu đổi cho tôi một cái nền 80 mét vuông. Sao cậu khôn quá vậy?  
Giám đốc Minh nhổ nước bọt:  
-Đù má. Không nói chuyện với thằng cha già này nữa. Đem cáng về chưa?  
-Dạ có ngay, sếp!  
Thế là:   
    
*Người nách thước, kẻ tay đao.*   
*Đầu trâu mặt ngựa ào ào như sôi.*  
Hai thằng nhân viên lực lưỡng xông tới, một thằng nắm hai vai, một thằng nắm hai cổ chân, nhấc bổng ông già lên, ném qua cáng. Ông già la to:   
-Bớ làng xóm! Ăn cướp!  
  
Rồi ông tụt cái quần xà loõng của mình xuống, nhưng không phải để khoe “của quý” (vì nó đen thui và thun lại như con sâu róm) mà để lấy ám khí giấu trong háng.  
  
Lão xuất chiêu quá bất ngờ nên Minh tránh không kịp. Anh ta bị cấy “sinh tử phù” ngay giữa mặt. Nó không trong trẻo như loại vaccin của chưởng môn Hư Trúc mà có màu vàng sậm, vừa tanh vừa chua lè. Bọn tả hữu đứng bên cạnh giám đốc Minh đều bị vướng loại nước đái mèo hảo hạng ấy, hả miệng ói thốc tháo. Tất cả đều tháo chạy.  
  
Lão già đắc chí vỗ tay cười ha hả. Tiện tay cởi phăng cái quần, ở truồng tồng ngồng chạy ra khỏi nhà. Lão la:  
-Nhà báo đâu? Chụp hình đi! Quay phim đi. Tụi nó cướp đất. Cướp luôn cả cái quần xả loõng rồi!  
  
Nhưng mọi người đã bỏ đi hết.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 9**

BA TRẦN, MINH VÀ TRÚC

Ba Trần bấm máy gọi Minh:   
-Mày làm cái trò gì vậy?  
Bên kia đầu dây:  
-Con chỉ thực hiện lệnh cưỡng chế của nhà nước.  
-Cưỡng chế gì mà như ăn cướp?  
-Hồi ba còn làm giám đốc, chính ba cũng đã từng cưỡng chế…  
-Nhưng tao không bắt người thô bạo như mày.  
-Thô bạo hay không thô bạo thì cũng là… Mình không nhanh tay thì công ty khác nó cũng nhào vô cướp. Đằng nào cũng cướp. Chuyện đó ba biết mà. Chẳng qua ba làm bộ đạo đức mà thôi.  
  
    
&  
    
Lúc ấy trong một nhà hàng, giám đốc Minh đang ăn trưa với Trúc.  
-Em thấy không? Ngày trước ở Vị Thủy ăn mặc lèng xèng, cơm thì dọn trên bộ ván ọp ẹp, chỉ có một nêu cá kho mặn và đĩa rau luộc. Bây giờ ăn uống sang trọng như vầy, chẳng phải đổi đời sao?  
Trúc nói:  
-Chỉ đổi được cái vỏ. Một cái quần jean, mấy cái áo pull. Vẫn đi xe buýt. Điện thoại thì chưa có. Cơm thì lâu lâu mới ăn với anh được một bữa (nhờ quen biết) còn thì vẫn cơm bình dân, mì gói.  
Minh uống rượu vang.  
-Trúc này, hôm đó thằng Nhật nó làm gì em vậy?  
-Chưa thấy thằng nào dê như nó. Cứ xáp xáp vô, sờ vai, vuốt mông.  
-Sao em lại theo nó ra bờ hồ?  
-Em tưởng nó cũng lịch sự. Mà anh hỏi chi vậy?  
-Anh tức.  
-Sao tức?  
-Vì anh thương em.  
Minh nắm cổ tay Trúc, giữ chặt.  
-Ở chỗ đông người, anh làm gì kỳ vậy?  
Minh buông ra. Lại uống rượu. Lát sau:  
-Hay là mình tìm chỗ nào yên tĩnh. Anh có chuyện muốn nói với em.  
-Chỗ nào?  
-Trong khách sạn chẳng hạn.  
-Ông đi một mình đi.  
    
    
&  
    
Cuối cùng hai người vô quán cà phê.  
-Nói gì, nói đi.  
-Tóc em đẹp lắm.  
-Thôi, dẹp!  
-Em có vẻ đẹp hoang dã.  
-Đừng ca vọng cổ!  
-Em rất mảnh mai.  
-Giống dân ghiền sao?  
-Giống người mẫu.  
-Mấy mẹ đó đi ẹo ẹo thấy gớm.  
-Người mẫu mà chê hả?  
-Chê.  
  
Cuộc nói chuyện cứ tiếp tục lừng khừng kiểu đó khiến Minh chán. Họ trở về công ty.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 10**

BƯỚC NGOẶT

Quỳnh Vi lấy xe đạp chạy vòng quanh khu cư xá. Một tiếng đồng hồ sau không thấy nó về, tôi đi tìm thì thấy nó đang chạy xe sóng đôi với một cậu con trai xa lạ.   
  
Tôi bảo nó về vì trời đã tối nhưng nó không dừng xe. Vừa đạp vun vút vừa nói:  
-Con đi tí xíu nữa.  
Rồi mất hút sau một khúc quanh dọc theo bờ sông.  
Một lát nó cũng về. Tôi hỏi:  
-Bạn mới quen hả?  
-Mới quen. Ảnh nói ảnh đang có chuyện buồn.  
-Chuyện gì?  
-Ba mẹ ảnh sắp chia tay.  
-Nhà nó ở đâu?  
-Ở khu biệt thự Hoa Lan bên kia sông.  
  
Mấy ngày sau, hai đứa lại đạp xe đi sóng đôi suốt buổi chiều. Đến lần thứ ba thì tôi gặp anh chàng. Hóa ra nó là thằng Huy, con trai của Thu. Hai khu dân cư cách nhau một nhánh sông và được nối liền bởi một cây cầu nhỏ.  
  
Từ lâu tôi vẫn biết gia đình Thu ở bên khu biệt thự Hoa Lan nhưng tôi không lui tới vì họ quá giàu và cũng vì Thu sống buông tuồng. Tuy nhiên cô ta không quan hệ với lão vương gia nữa vì đã quá nhiều tai tiếng.   
  
Cô kết bạn với mấy bà giám đốc, mấy bà phu nhân của chủ tịch quận, chủ doanh nghiệp giàu có, mỗi tuần vài lần rủ nhau đi “sinh hoạt” trong các câu lạc bộ khiêu vũ.  
  
Loại hình đó không hẳn là quán bar nhưng cũng có đủ món ăn chơi như rượu, đàn ông, vũ sư và…đĩ đực.  
  
Trong các món ấy có lẽ “đĩ đực” là hấp dẫn nhất. Và Thu cũng chọn được một thằng bảnh trai cho mình.  
  
Thằng này là đứa con lai, con của một cô gái đứng đường và một thằng Tây ba lô nào đấy. Không biết trong khai sinh nó tên gì nhưng dân bụi đời gọi nó là “thằng Lai”.  
  
    
&  
    
Đó là bước ngoặt thứ hai trong cuộc đời người đàn bà đầy cá tính ấy. Bước ngoặt thứ nhất từ thành phố đâm thẳng vô R làm “con nuôi” của vương gia, mối quan hệ ấy kéo dài tới những năm sau ngày Thống Nhất và đẻ ra Huy.  
  
Bước ngoặt thứ hai là từ giai cấp thượng lưu rẽ vào ngõ cụt của giới giang hồ. Nhưng sự xé rào ấy chưa ai biết. Mọi sự vẫn bình lặng.   
  
Cho đến một hôm Huy chở bạn gái đi ra ngoại ô hóng mát thì thấy chiếc Innova của mẹ mình đậu trong lùm cây.  
  
Huy dừng xe lại, dắt tay bạn gái bước tới. Trong xe không có người, nhưng trên bãi cỏ ven sông thì có hai người: một bà già ngoài năm mươi tuổi và một gã trai trẻ đang ôm nhau. Huy hỏi bạn gái:  
-Em thấy có đúng là mẹ anh không?  
-Nhìn từ phía sau thì rất giống nhưng phải nhìn tận mặt mới được.  
Huy nói:  
-Xe của bả đây. Chẳng lẽ đó là người khác!  
Cậu ta quyết định sấn tới, chạm mặt mẹ mình.   
Hai người buông nhau ra. Thằng Lai bình thản ngồi trên cỏ, móc thuốc lá ra hút, quan sát hai mẹ con.  
Huy hỏi:  
-Cái trò khỉ gì thế này?  
Mặt Thu trắng bệt, môi bạc màu như xác chết:  
-Con về đi. Tối nay mẹ sẽ giải thích.  
Huy hét lên:  
-Bà là một con…  
  
Cô bạn gái bụm miệng Huy lại, rồi kéo anh ta chạy về phía chiếc xe gắn máy đang ngã chỏng gọng bên gốc cây.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 11**

NHỮNG CÁNH DIỀU

Lý thuyết “Sự chọn lọc tự nhiên” của Darwin lập luận rằng khi một con sư tử săn mồi, nó sẽ chọn con mồi yếu nhất trong đàn để bắt, chính nhờ thế mà chỉ có những con thú mạnh nhất, khôn ngoan nhất là sống sót, và điều đó giúp cho các giống loài càng ngày càng ưu việt. Lại nói: khi hai con thú đực đánh nhau để giành quyền giao hợp với con cái thì đó cũng nhằm “chọn lọc” giống mạnh nhất để duy trì chủng loại.   
  
Tôi nghĩ đó là lý thuyết chỉ dành cho loài vật.  
  
Con người là sinh vật có ý thức và trí khôn. Nó có thể dùng sự xảo quyệt, sự bần tiện hoặc quyền lực để chiến thắng, và nếu kẻ đó giành được quyền giao hợp để duy trì nòi giống thì nó sẽ sinh ra một giống nòi như thế nào?   
  
Bỗng nhiên sự bần tiện của người lớn tác động vào thế giới hồn nhiên của bọn trẻ, bốc chúng ra khỏi môi trường sống quen thuộc của chúng, khiến chúng mất phương hướng.  
  
    
&  
    
Giám đốc Thu ngồi trên giường, cúi mặt, hai bàn tay đan vào nhau, giấu giữa hai đầu gối. Huy ngồi trên bàn làm việc của mẹ, hai chân đong đưa. Bao thuốc để bên cạnh đã vơi hơn nửa, tàn thuốc ném đầy dưới nền nhà, ngay trước mặt Thu.  
-Bà đã hứa với tôi những gì? Có nhớ không?  
-Nhưng mẹ có quan hệ với lão vương gia nữa đâu.  
-Chuyện này còn nghiêm trọng hơn nhiều. Bà có thể quan hệ với lão vương gia, có thể tham ô, móc ngoặc, ăn hối lộ… nhưng bà không thể cặp bồ với một thằng đĩ đực. Đó là điều vô liêm sỉ nhất. Trước đây, có lần tôi đi vũ trường, nhìn thấy các mụ sồn sồn ngồi ôm mấy thằng đĩ đực chỉ đáng tuổi con mình, tôi muốn ói, Hình ảnh ấy thật lố bịch và thảm hại.  
-Nhưng mẹ không thể bỏ nó được.  
-Bà mê nó đến thế sao?  
-Không. Mẹ rất muốn bỏ nó nhưng không được. Đến bây giờ mẹ mới biết một quy luật của giới giang hồ là: khi đã quan hệ với nó thì chỉ có nó mới có quyền bỏ mình một khi đã bòn rút hết mọi thứ, còn mình thì không bao giờ có thể bỏ nó.  
-Tại sao?  
-Vì nó sẽ quậy. Nó sẽ đến công ty, la toáng lên, bêu rếu mẹ. Nó sẽ liên hệ với các đối tác làm ăn của mẹ để hù dọa,  làm tiền, nó sẽ không từ một thủ đoạn hèn hạ nào để khống chế mẹ.  
-Bà không thể báo công an sao?  
-Báo công an thì mọi việc sẽ đổ bể. Thiên hạ đồn đại, các đối thủ cạnh tranh của mẹ sẽ khai thác để hạ bệ mẹ…Ôi thôi, con ơi, Mẹ đã bị khống chế như một con nô lệ rồi.  
-Nhưng bà vẫn còn vương gia. Ông là một người đầy quyền lực. Ông có thể bóp chết nó như bóp một con kiến.  
-Không được đâu con ạ. Không thể cho ông biết mối quan hệ ấy. Thà mẹ phải chết…  
Huy la lên:  
-Vậy là chịu thua? Bó tay! Một người bản lãnh như bà mà phải chịu thua một thằng đĩ đực! Mạt vận! Cái gia đình này đã đến hồi mạt vận rồi!  
  
Huy bỏ ra ngoài vườn hoa. Tiếng nước róc rách từ khe suối chảy quanh hòn non bộ làm lòng chàng dịu lại. Chàng ngồi trên cỏ, nhìn dòng nước chảy. Dòng nước đã chảy như thế trong nhiều năm, chảy trong những trưa hè, chảy trong đêm mưa hay những sớm mai đầy nắng, cứ luân chuyển như thế trong cái không gian chật hẹp, quen thuộc mà không nhàm chán. Lúc nào cũng thấy nước reo vui, róc rách. Sao lòng chàng lại bề bộn những dằn xé, oán hận và đau khổ? Sao không thể như nước, hòa lẫn vào cây cỏ, vỗ về những khe đá, những bờ rêu xanh?  
  
Chàng tiếc tuổi trẻ của mình đã bị bóng tối của ngờ vực và sân hận vây phủ. Chàng đã đánh mất sự hồn nhiên lúc nào vậy?  
  
Chợt Huy nhớ ra rằng suốt mấy hôm nay không thấy bé Vi chạy xe đạp. Trời vẫn còn một chút nắng. Huy lấy xe, ra bãi thả diều.   
  
    
&  
    
Gió tràn ngập. Như sóng vô hình. Và dậy lên từ rừng dừa nước. Gió như ngọn thác chảy ngược từ đám lau sậy và cỏ gai, tuôn trào lên những đám mây. Huy sững sờ nhìn một hoàng hôn chưa từng thấy trong đời chàng. Một hoàng hôn rực rỡ và xôn xao ngàn cánh diều như đàn cá ngũ sắc đang vượt thác, đang chạy đuổi nhau ngược dòng nước chảy xiết. Đuôi diều rung chuyển như xiêm y lộng lẫy trong vũ điệu hoang sơ của khoảng không bao la, xanh ngắt và lộng gió.  
  
Đó là một thế giới khác, không nhà cửa, không cây cỏ, không chim chóc và không có người. Bầu trời lợp bằng những cánh diều và gió chảy trên những chiếc đuôi tha thướt, sặc sỡ.  
  
Những đám mây và những cánh chim đã bay ra ngoài rìa không gian, nhường chỗ cho những cánh diều. Gió hội tụ, nhảy múa, xoay chuyển, lay động và uốn éo. Gió như người mẹ trẻ ngồi thảnh thơi trên hư không, chải tóc cho những con diều lí lắc, nô giỡn và lẩn tránh.  
  
Bầu trời là của diều. Hoàng hôn cũng của diều. Và diều là của trẻ thơ. Nên bầu trời và hoàng hôn đều là của trẻ thơ. Huy thảng thốt trước thế giới rộng lớn, trước sự giàu có vô lượng của thiên nhiên mà những đứa trẻ đang nắm trong bàn tay nhỏ xíu của chúng.  
  
Chàng vứt xe đạp bên bờ cỏ và đi bộ dọc theo cái sân rộng bát ngát. Bé Vi đang ngồi trên cỏ với mấy đứa con gái cùng lớp.  
 -Tớ sẽ thổi một cái bong bóng to hơn lúc nãy.  
-Không được đâu. Gió mạnh lắm.  
-Ngồi che gió cho tớ đi.  
Đứa bạn dịch ra phía trước. Bé Vi thổi ra một cái bong bóng màu hồng. Nó chao đảo trong gió nhưng không vỡ.  
Huy đến nhập cuộc:  
 -Anh có thể thổi một cái to hơn cho mà xem.  
-Really?  
Bé Vi hỏi và đưa cho Huy thỏi kẹo cao su. Trên trời hai con diều vừa xoắn vào nhau. Huy phải chạy ra xa để gỡ. Khi trở lại, Huy nói:  
-Hãy xem cái bong bóng của anh này.  
Quả nhiên Huy là một tay vô địch. Bé Vi vỗ tay tán thưởng.  
Trên đường về, Vi hỏi:  
-Người Nhật họ thích làm những con diều khổng lồ phải không?  
-Phải. Ở Việt Nam, người Huế  làm diều cũng giỏi lắm.  
-Anh làm cho em một con đại bàng đi.  
  
Cô bé nói xong liền ngoặt tay lái, chạy qua cầu. Trong hoàng hôn, cô bé chỉ là một cái bóng trắng, như con chim câu nhỏ đang bay về tổ của nó.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 12**

SINH NHẬT CỦA LÃO GIÀ

Năm Trung điều quân như một tướng lãnh:   
-Người của công ty Đại Hưng đi đầu, có nhiệm vụ dỡ hàng rào kẽm gai. Chín Thuận dẫn một tiểu đội cảnh sát cơ động có nhiệm vụ bắt giữ lão già, còng tay dẫn ra xe. Giám đốc Minh có nhiệm vụ điều động hai xe xúc, tấn công từ hai bên hông nhà, ném nó xuống hồ. Bác sĩ Hiệp có nhiệm vụ áp sát xe cứu thương vào hiện trường, sẵn sàng tiếp ứng.  
Lệnh vừa ban thì trinh sát từ trong cái chòi tranh của lão già chạy ra báo cáo:  
-Thưa chú Năm lão ta đang ngồi nhậu.  
 -Nhậu với ai?  
-Nhậu một mình. Lão còn kêu cháu vô nhậu với lão.  
-Thằng này muốn giỡn mặt chính quyền.  
Năm Trung lại hỏi:  
-Mày có chắc là trong nhà không còn ai?  
-Còn một con chó.  
-Bắn chết ngay tức khắc. Còn gì nữa?  
-Thưa chú Năm. Còn một chi tiết quan trọng. Đó là lão đã tự xích chân vào cột nhà.  
Năm Trung nhìn quanh, hỏi:  
-Có đem cưa máy đó không?  
 -Có  
-Cưa đứt cột nhà. Rút chân lão ra.  
  
Năm Trung rút khẩu K54 trong túi quần, bắn một phát chỉ thiên.  
Bọn thuộc hạ nhào vô.  
  
Bên trong lão già vẫn ung dung ngồi nhấm nháp con khô sặc và rượu đế đựng trong cái chén sành. Ông tu một hơi cạn chén rồi cầm cái vò rượu còn đầy nhóc, rót thêm.  
  
Khi những lọn dây kẽm gai chặn lối vào bị đám thuộc hạ của Minh dỡ bỏ thì cảnh sát cơ động  đã thấy lấp ló ngoài cửa. Hai chiếc xe xúc cũng băng sình gầm gừ tiếp cận mục tiêu. Xe cứu thương của bác sĩ Hiệp tuy không vào được vì sình lầy nhưng hắn không chịu lép vế. Hắn ra lệnh hụ còi inh ỏi, đèn hiệu trên nóc ambulance chớp tắt liên tục làm tăng thêm khí thế tiến công cách mạng.   
Giám đốc Minh rỉ tai một thuộc hạ:  
-Phải cưa cây cột nhà mới bắt nó đi được.  
Thuộc hạ giật sợi dây, khởi động chiếc máy cưa cầm tay. Nhưng từ trong lều lão già đã gọi lớn:  
-Giám đốc Minh ơi! Ngoài đó có chuyện gì mà vui quá vậy? Chú vô đây nhậu chơi. Hôm nay là sinh nhật của tôi.  
Minh gào lên:  
-Chúc mừng sinh nhật!  
  
Rồi khoát tay cho đám thuộc hạ tràn vô bên trong. Tiếng máy cưa gầm lên khi nghiến vào cột nhà.  
  
Lão già cười như điên dại. Lão hớp một ngụm rượu đầy, phun vào mặt thằng đang cưa, rồi ôm vò rượu, tưới lên vách lá.  
  
Lão bật quẹt ga. Vách lá bốc cháy. Ngọn lửa lan ra chiếc chõng tre lão đang ngồi, táp lên quần áo lão. Vách lá ngấm rượu bắt lửa rất nhanh. Lửa trùm lên căn lều. Bọn cảnh sát cơ động tháo chạy trối chết. Trong nhà chỉ còn lửa và khói. Con chó nhỏ hoảng hốt chạy ra sân sủa, nhưng lông nó cháy sém, dường như nó cũng sắp ngã quỵ, tiếng sủa của nó nghe giống như tiếng ho húng hắng trong cổ họng.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 13**

QUÀ TẶNG CHO AKINARI

Cuộc hành quân kết thúc mà không có chiến thắng. Túp lều tranh và người chủ của nó đã bị xóa sổ nhưng hậu quả để lại không nhỏ.   
  
Quan chức duy nhất, trong cái liên minh ma quỷ đó, không nhập cuộc là Akinari. Bởi vì, dẫu là một con quỷ nhưng hắn cũng đến từ một nước đã thoát ra khỏi thời kỳ man rợ. Hắn không muốn liên lụy. Chính vì thế mà hắn có quyền hách dịch trước mặt giám đốc Minh.  
-Chú em có thể bị truy tố vì tội giết người đấy.  
Nhưng Minh đâu phải tay vừa. Hắn hỏi một cách khiêu khích:  
-Ai truy tố? Năm Trung chăng? Hay viện kiểm sát nhân dân thành phố? Nên nhớ, đây là Việt Nam nhé. Không phải Nhật Bản đâu.  
Akinari:  
-Có thể mày đúng. Nhưng tao sẽ không ký hợp đồng với một thằng có “thành tích” như mày.  
-Thành tích gì? Ông nên nhớ rằng đó chỉ là một vụ tự sát. Cũng có thể hiểu đó là một vụ hỏa hoạn. Ông đọc báo sáng nay chưa? Tất cả đều loan tin rằng đó là một vụ cháy do bất cẩn trong lúc nấu nước pha trà.  
Akinari thấy ngứa dái. Hắn thọc tay vô háng gãi sồn sột. Rồi tiếp:  
-Nhưng đó là chuyện nội bộ của mày. Còn tao, tao bỏ tiền, tao có quyền chọn đối tác khác.  
Minh tắt nhạc, bấm máy gọi cà phê đá.  
  
Trúc có vẻ trầm lắng nhưng vẫn còn nguyên nét bướng bỉnh. Cô đặt hai ly cà phê trước mặt hai người đàn ông rồi lui ra. Chiếc váy màu đen căng ra giữa cặp đùi sạm nắng nhưng rất thon thả.  
Minh mời cà phê và nói:  
-Ông Akinari ạ. Hãy quên chuyện đó đi. Vì chúng tôi đã giải quyết xong rồi. Không ảnh hưởng gì đến chương trình của chúng ta cả.  
-Nhưng sếp lớn của tôi bên Nhật đã biết, và không chừng bộ ngoại giao Nhật Bản cũng đã biết.  
-Nhờ ông nói cho một tiếng. Nếu cần chúng tôi sẽ có văn bản giải thích.  
Akinari nhếch cười tinh quái:  
-Khỏi cần văn bản. Tôi chỉ cần cô gái lúc nãy.  
Minh nhắm mắt lại. Vuốt mặt. Akinari đứng lên, chìa tay ra:  
-Cứ suy nghĩ đi. Tôi chờ.  
  
    
&  
    
Trong lúc Minh và Akinari ăn sáng thì Trúc đi ra biển, ngồi dưới những tàng cây cổ thụ phủ mát cả một bãi cát rộng lớn. Gió nhẹ và sóng hiền hòa. Ngoài khơi chỉ có một chiếc thuyền đánh cá khá lớn, sơn màu xanh đang neo lại.   
  
Trong làng có hai người đàn ông đang đẩy chiếc ghe nhỏ ra biển, trên ghe có những can nước ngọt, xoài sống, rau tuơi và những bu gà.  
Trúc hỏi:  
-Các chú ra ngoài tàu đánh cá hả?  
-Ừa. Đó là tàu Thái Lan. Tụi nó cần mua gà và rau quả.  
-Cho cháu đi theo với.  
Những người đàn ông từ chối và chèo ghe ra xa. Trúc đứng dậy, đưa hai tay lên khỏi đầu và hét lên:  
-Không cho tôi cũng đi.  
  
Rồi cô phóng xuống nước.  
  
Ban đầu cô bơi sải, khi chỉ còn cách chiếc ghe chừng năm mét thì cô dừng lại. Những người trên ghe ngạc nhiên nhìn cô gái xinh đẹp, mặc áo tắm hai mảnh mà bơi giỏi như con rái.  
Trúc cười lớn, đưa tay vẫy:  
-Nước mát quá! Có dám đua với tôi không?  
Một người trên ghe nói:  
-Quay lại đi. Còn xa lắm đó. Bơi không nổi đâu.  
Trúc đổi sang bơi ếch:  
-Chuyện nhỏ mà. Có dám đua không?  
-Coi chừng bị chuột rút tôi không cứu đâu đấy.  
Nhưng Trúc đã tới sát mạn thuyền. Một người bảo:  
-Thôi, leo lên đi.  
-Thích bơi.  
  
Mười lăm phút sau họ đã đến sát tàu đánh cá. Và trong khi người ta trao đổi hàng hóa với nhau thì Trúc bơi quanh tàu như một con cá heo nhỏ. Một thủy thủ của tàu ngạc nhiên khi thấy cô gái dám bơi ra tận ngoài khơi, liền thả thang dây xuống biển.  
  
Hắn nói một câu gì đó bằng tiếng Thái mà Trúc đoán là hắn muốn mời cô lên tàu.  
  
Cô đu thang dây lên. Anh chàng thủy thủ đứng trên boong đưa tay ra. Khi bàn chân của Trúc vừa chạm lên mạn thuyền thì gã thủy thủ đã kéo cô gái vào lòng.  
  
Trúc không hề bất ngờ trước tình huống ấy nên thay vì đẩy hắn ra thì Trúc lại ôm chặt lấy hắn và lao xuống biển.  
  
Hắn là một thủy thủ. Nhưng Trúc lại là một con rái cá. Ban đầu hắn tưởng cô gái muốn đùa giỡn với mình dưới nước, nhưng khi Trúc lặn xuống thật sâu và níu chân hắn theo thì hắn bắt đầu sợ. Hắn quẫy chân để hất cố gái ra nhưng Trúc đã cưỡi trên vai hắn làm hắn không ngoi lên được. Hắn dùng tay đẩy cô gái nhưng cô đã ngồi trên lưng hắn, hai đùi kẹp vô hông.  
  
Thiếu oxy, hắn đuối sức, còn Trúc thì cứ kéo hắn xuống đáy biển. Ở độ sâu chừng mười mét Trúc thấy hắn bắt đầu lả đi nên buông hắn ra và giúp hắn bằng một cú đẩy mạnh về phía mặt nước.  
  
Những người trên thuyền thấy hai người biến mất khỏi mặt nước quá lâu thì bắt đầu hốt hoảng. Họ định nhảy xuống tiếp cứu, vừa lúc gã thủy thủ ngoi lên, thở gấp như một con cá bị vứt trên bãi cát nóng. Mặt anh ta tái nhợt môi thâm lại, run lập cập.  
  
Bọn trên tàu la lên, cả tiếng Thái lẫn tiếng Việt:  
-Con bé đâu rồi?  
-Tôi đây! Tôi đây này!  
Trúc đang bơi vào bờ, cách tàu chừng năm mươi mét.  
  
    
&  
    
Ba người ăn tối tại một khách sạn trên bờ biển. Trúc kể lại chuyện ấy cho Minh nghe nhưng anh ta không tin. Trúc nhìn trần nhà, cười khúc khích.  
-Tại sao cười? Minh hỏi.  
-Anh nghĩ là em chỉ biết pha trà và trực điện thoại thôi sao?  
-Em làm những việc đó rất tốt. Anh sẽ tăng lương cho em.  
-Sao không cưới em đi?  
-Em phải chịu khó học tiếng Anh và vi tính.  
-Em không thích. Nhưng em có thể cứu anh nếu anh rơi xuống biển.  
-Anh làm gì mà rơi xuống biển?  
-Em cũng có thể đoạt huy chương vàng môn lặn không cần bình dưỡng khí. Người ta có đưa môn đó vào chương trình thi đấu Olympic không?  
-Không biết.  
-Hỏi chơi vậy thôi. Em chỉ thích sống tự do.  
Minh đưa cho Trúc một ly nước ngọt và cầm ly bia của mình lên, cụng.  
-Trăm phần trăm nhé?  
  
Nhưng Trúc chỉ uống một nửa.  
  
Một lát sau cô thấy hai mắt trĩu nặng và nghĩ rằng có lẽ do ban sáng mình đã bơi quá nhiều trên biển.  
  
    
&  
    
Trong giấc ngủ, cô mơ thấy một con quái vật lông lá xù xì đang đè lên người mình. Và cô thì trần truồng. Và gió biển thì lạnh. Con thú ấy có cái lưỡi rất đỏ và rất dài. Nó liếm láp cô, sau đó nó bắt đầu ăn những ngón chân của cô. Cô hoảng hốt, kêu ú ớ, muốn vùng thoát khỏi nó nhưng mất hết sức lực, hai mắt không mở ra nổi.  
  
Con thú ấy giống như một con gấu nhưng lại không phải là gấu. Mặt nó là mặt người, hàm râu quai nón xù lên quanh cái miệng đỏ chót.  
  
Đột nhiên từ giữa hai cái đùi đầy lông lá của nó mọc ra một con rắn đỏ loét. Con rắn ấy không dài nhưng to như một nắm đấm, gân guốc và trần trụi. Con quái vật đang áp sát cô và con rắn khủng khiếp ấy đang ngọ nguậy, tìm cách chui vào người cô.  
  
Trúc hốt hoảng choàng tỉnh nhưng con rắn đã chui được vào bên trong rồi. Và kẻ đang đè lên mình cô không phải là một con gấu mà là một người đàn ông xa lạ.  
  
Trúc vùng vẫy, cố với tay lên đầu giường, bật công tắc đèn. Khi ánh sáng bùng lên, cô nhận ra hắn chính là Akinari. Hai tay hắn đang siết cô lại như một gọng kìm.   
  
Trúc la lên nhưng bị một bàn tay to lớn bịt miệng. Cô vùng vẫy, giãy giụa trong tuyệt vọng. Rồi cô chợt thấy miệng mình đang ở sát ngay bắp thịt vai của hắn. Cô cắn mạnh, dùng hết sức cắm ngập hai hàm răng vào da thịt Akinari. Máu túa ra đầy miệng cô nhưng dường như con quỷ dâm dục ấy không hề hay biết. Cái mông của hắn nhịp theo tiết tấu của trống trận, như thể hắn đang công đồn, đang xung trận, đang say máu.  
  
Nhưng không phải máu của kẻ thù mà máu của chính hắn. Khi Trúc nhả vết thương ra thì máu phun có vòi, ướt đầm mặt cô, ướt cả ngực. Tấm ra trải giuờng bị nhuộm đỏ. Hiện trường giống hệt một vụ thảm sát đẫm máu. Nhưng cái mông của Akinari vẫn nhịp liên tục, cuống cuồng, như một điệu rock man rợ làm nền cho tiếng khóc của cô gái nhỏ.  
  
Cuối cùng Akinari kêu lên như con thú bị thiến và ngã vật ra giường, đè lên vũng máu của chính hắn.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 14**

SĂNG TA

Nó đang đến. Số máy của nó hiện lên màn hình.   
-Sao khóa điện thoại?  
-Có khóa đâu. Đang sạc pin.  
Thu trốn vô toa-lét để giấu cuộc nói chuyện:  
-Cả tuần nay bà lẩn tránh tôi?  
-Việc gì phải trốn. Nhưng Lai ơi, để cho Thu làm việc đi. Đã bảo đừng bao giờ gọi điện đến cơ quan mà.  
-Tại vì bà khóa máy di động. Tôi cần gặp bà ngay bây giờ.  
-Không được. Thu đang làm việc. Sắp tiếp một phái đoàn nước ngoài.  
-Tôi không cần biết. Bà có muốn tôi công bố đoạn video clip ấy không?  
-Đừng làm chuyện con nít. Thôi, mai gặp.  
-Ngay bây giờ. Tôi đang ở phòng 203 khách sạn Sao Mai. Tôi đợi.  
Hắn cúp máy.  
  
Thu ra khỏi công ty. Đón một chiếc taxi và đến khách sạn trong vòng mười lăm phút. Bà gõ cửa phòng 203 và  nghe tiếng nói từ bên trong:  
-Vào đi.  
Hắn nằm trên giường, tay cầm một chai Hennessy uống dở.  
-Lại đây. Hắn nói. Em muốn bỏ anh sao?  
  
Sau cái hôm bị Huy bắt gặp ở bờ sông, Thu không xưng em với hắn nữa vì bà thấy lố bịch khi xưng em với một thằng bé chỉ đáng tuổi con mình. Vậy mà hôm nay khi bước chân vô căn phòng này lòng tự trọng của bà tan rã như bọt nước.  
-Em yêu anh. Bà nói. Nhưng càng ngày em càng thấy mối quan hệ giữa chúng ta không bình thường và sẽ xảy ra nhiều bi kịch hơn nữa. Con em nó phản ứng quyết liệt. Em không dạy nó được. Và nếu anh lại đến cơ quan quấy nhiễu thì em cũng phải bỏ cơ quan mà đi thôi.  
-Tất cả đều tại em. Sao em lại lẩn tránh. Chúng ta cứ quan hệ bình thường như mọi khi.  
Thu ngồi xuống mép giường và khóc:  
-Không thể bình thường được nữa. Cây kim trong bọc đã lòi ra rồi. Em lạy anh. Hãy buông tha em.  
Hắn ném tàn thuốc vô góc phòng và ôm ngang lưng Thu, đè xuống. Hắn lột y phục của bà một cách thô bạo và đóng đinh bà bằng cái dùi đục của hắn. Thu khóc nức nở nhưng vẫn ôm siết lấy thằng “bé cưng”, uốn lượn theo vũ điệu man rợ của nó.  
Xong việc, nó nói:  
-Anh xin lỗi em nhé. Anh rất mắc cỡ khi nói điều này nhưng anh đang cần tiền. Má anh bị người ta giựt hụi mất hai trăm triệu. Ngày mai em cho anh mượn số tiền ấy. Bả đòi uống thuốc độc tự vẫn.  
Thu gật đầu, gật liên tiếp. Rồi mặc quần áo, coi đồng hồ và ra khỏi phòng. Thằng Lai vẫn nằm im trên giường hút thuốc.   
  
    
&  
    
Đó là săng-ta đầu tiên.   
  
Lần này hắn dẫn Thu đến một căn nhà lụp xụp trong xóm lao động. Đó là một cái ổ chuột ẩm mốc và tối. Hắn bảo Thu ngồi đợi ở ghế mây, kê cạnh cái bàn xếp nhỏ xíu.  
Thu hỏi:  
-Vào đây làm gì?  
-Má muốn gặp em.  
  
Rồi hắn mở hé cánh cửa phòng trong. Một đóm sáng vàng đục hắt ra từ cái xó tối tăm ấy cùng với mớ tiếng động lục cục và tiếng lè nhè của người ngái ngủ.  
-Má ơi. Có khách.  
Tiếng ho rồi tiếng khạc nhổ:  
-Khách nào?  
-Con dâu đến ra mắt.  
Lập tức giọng nói bên trong trở nên lảnh lót:  
-Chèng đéc ơi! Con dâu của tui hả? Đợi má chút. Đợi chút nghe cưng!  
Rồi một mụ đàn bà đẩy cửa bước ra, đem theo cả hơi rượu trộn với mùi nước đái. Bà ta bước lảo đảo về phía Thu khiến Thu phải đứng lên, gần như là để thủ thế.   
  
Té ra là một con mẹ sồn sồn trạc năm mươi tuổi, mặc áo hai dây màu hồng, môi xâm đỏ chót như trong tuồng hát bội, mắt cắt hai mí vụng về nên một con to một con nhỏ. Tóc uốn quăn, thả dài xuống vai và lạ lùng hơn nữa là cái quần jean màu đỏ chói, sát rạt trong háng, và lưng thì xệ, để hở lỗ rún đen thui.   
  
Trong lúc Thu đang lúng túng không biết phải xưng hô như thế nào thì mụ ta sấn tới, ôm eo ếch Thu rối ghé cặp môi đỏ chót “hun” vô má Thu đánh chụt một cái và nói:  
-Bác nghe thằng Lai nó khen cháu lắm. Nhà cháu ở gần đây không?  
-Dạ…nhà cháu cũng …  
  
Thu muốn chạy trốn. Bỏ mẹ mình rồi. Con nhỏ này nó gọi mình bằng cháu và xưng bác. Bộ nó đui sao, hở trời!  
  
Mụ đàn bà vẫn không kém phần vồn vã. Mụ vuốt lưng, vuốt tóc Thu, rồi nựng cái cằm của bà thành ủy viên,  giám đốc Sở thương nghiệp:  
-Tội nghiệp hôn. Cháu mắc cỡ hả? Ba má cháu có khỏe không?  
Thu ngộp thở vì cái mùi khăm khẳm của rượu trộn với mồ hôi. Bà ngồi xuống ghế để trấn tĩnh.  
Mụ đàn bà lại nói:  
-Cháu đừng sợ. Bác không phải loại mẹ chồng phong kiến đâu. Bác còn trẻ mà. Điện nước đầy đủ (bà ta cười hắc hắc). Cháu nhìn kỹ đi. Ngực này là thứ thiệt. Bác không có bơm đâu. Cháu thấy bác còn phong độ không?  
-Dạ..còn..  
Mụ ta móc túi quần jean ra một gói thuốc lép kẹp, còn được vài điếu Dun Hill xanh, châm lửa. Khi đã nhả ra được một lọn khói, mụ ta hỏi:  
-Nãy giờ quên hỏi cháu tên gì?  
-Cháu..tên Thu.  
-Năm nay bao nhiêu tuổi?  
Bỏ mẹ. Chắc con nhỏ này nó tưởng mình là X80.   
Để dập tắt cái kiểu xưng hô quái đản của mụ, Thu lật ngửa lá bài:  
-Năm mươi lăm tuổi  
Mụ ta chồm người tới, nhướng cặp mắt, xói vào mặt Thu:  
-Á, á…Coi kỹ lại thì cũng già chát. Có khi bồ còn già hơn tui. Nhưng không sao. Tình yêu không kể đến tuổi tác. Thằng con trai tui nó mê bồ lắm đấy. Nhưng bồ bị chồng bỏ phải không?  
Thu giận run người mà nước mắt cứ muốn trào ra. Bà đứng dậy, nói:  
-Tôi có việc phải đi.  
Thằng Lai nãy giờ đứng một bên, hào hứng theo dõi diễn tiến cuộc hội ngộ giữa “mẹ chồng nàng dâu” như xem một vở hài trên sân khấu.  
Khi Thu bước ra cửa, hắn nối gót. Thu hỏi:  
-Dẫn tôi đến đây làm gì?  
-Để em biết rằng nhà anh quá tệ. Có thể nào xây tổ uyên ương tại đó không?  
Thu biết hắn muốn gì, nhưng bà im lặng.  
Hắn lại nói:  
-Có một căn hộ ba phòng ngủ, một phòng khách, hai toa-lét và một bếp. Giá tỉ rưỡi.  
Thu vẫn im lặng. Hắn xoay người bà lại, nhìn vào mắt, hỏi:  
-Em tiếc tiền phải không? Thôi được. Cứ về suy nghĩ đi. Có gì điện thoại cho anh sau.  
Taxi ghé quán bi-da quen thuộc của hắn, và ngừng lại cho hắn xuống. Hắn mở túi xách, lôi ra một chiếc đĩa phim, đưa cho Thu và nói.  
-Quay lén bằng điện thoại di động nhưng chất lượng cũng không tồi đâu.  
  
    
&  
    
Đã có lần Thu định gặp vương gia và kể cho ông nghe vụ săng-ta này nhưng lại sợ ông ta sẽ nhổ vào mặt mình, hoặc ông ta sẽ nổi trận lôi đình sai bảo vệ đưổi mình ra khỏi tư dinh.  
  
Rồi bà lại nghĩ: thằng khốn nạn ấy có thể làm săng-ta mình, tại sao mình lại không thể làm săng-ta lão ấy? Và bà quay số máy riêng của vuơng gia. Bên kia đầu dây có giọng một bà già:  
-Ai đấy?  
 -Dạ cháu…  
  
Trời ạ! Bà bé sao lại xưng “cháu” với bà lớn. Chưa kịp hoàn hồn thì bên kia đầu dây tiếng bà già lại vang lên một cách nghiêm khắc:  
-Đây là số điện thoại mật của vương gia. Sao cô biết được?  
  
Thu hoảng hồn. Cúp máy.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 15**

BÓNG TỐI VÀ SỰ IM LẶNG

Rượu làm cho tròng mắt đỏ, nhưng cũng có thể là nắng xế. Khi nhậu một mình, đại úy Quỳnh thường ngồi trên bộ ván kê trước bàn thờ. Nhậu mà không biết mình đang nhậu cái gì. Mơ hồ thấy có một thứ gì đó trên cái đĩa nhôm móp méo. Một thứ gì mặn mặn, chát chát, chỉ để làm cho rượu đỡ đắng.   
Cái chung nhỏ như vỏ trứng, cứ rót đầy, đưa cay xuống cổ họng, nghe rượu lan tỏa trong ngực, trong gan ruột, trong tứ chi, rồi uống tiếp.  
Hình như trên sông có tiếng động mơ hồ. Rồi nó tạo ra tiếng rầm rì bất tận trong bờ cỏ. Hình như trong tiếng lách tách của sóng có tiếng nói yếu ớt của quá khứ.  
Cái chòi trống trơn. Và bóng tối đã mon men tới. Nắng xế còn đọng một chút trên sóng và ánh lên tròng mắt.  
Im lặng. Ông nghe tiếng mình thở, nghe mùi rượu cay cay đầu lưỡi, bốc lên mắt. Nếu không có rượu, nỗi buồn sẽ khô cứng lại, sắc như miếng mẻ sành, cứa những nhát bầm tím. Không có rượu thì nỗi buồn nó sẽ làm cho mình chết. Cõi lòng bị rạch nát, đau thắt. Nên phải uống cho buồn tan loãng ra, bốc thành hơi, bay ra từ hai tròng mắt, làm cho nó đỏ ngầu lên.  
Ông uống từ xế chiều cho tới khi hàng xóm lên đèn.  
Và trong cái mờ mịt của lúc chạng vạng, ông nhìn thấy một cái bóng mảnh khảnh, nhẹ tênh như một linh hồn vất vưởng đâu đó vừa chợt ghé lại. Cái bóng đến gần và ngồi ở đầu kia tấm ván. Ông không nhìn thấy mặt. Ông không nhìn thấy màu sắc của quần áo. Cũng không nghe tiếng nói. Nhưng ông biết đó là ai.  
Và ông cũng biết tại sao nó trở về căn nhà rách nát này vào giữa lúc chạng vạng tối.   
Trúc cũng im lặng. Trúc trở về như một giấc chiêm bao. Như linh hồn đã chết, đã phiêu hốt, nương theo ngọn gió mà trôi dạt về.  
Ông vẫn tiếp tục uống. Và cái bóng vẫn ngồi ở mép ván bất động.   
Rồi có một lúc ông mơ hồ nghe tiếng kêu:  
-Bác ơi!  
Lúc ấy ông đặt ly rượu xuống. Cô gái nhỏ gục trên vai ông và khóc. Lúc ấy nước mắt ông, từ cõi man man thiên địa sầu, mới chảy xuống mái tóc khô cháy của cô gái nhỏ.  
-Bác ơi!  
-Đừng nói. Đừng nói gì cả con ạ. Bác đã biết hết rồi. Chúng ta không bao giờ thoát ra khỏi kiếp nghèo đâu con. Thành phố là của người khác. Đất nước này là của người khác. Không bao giờ là của mình. Của mình chỉ có túp lều tranh này, cái chuồng heo và mấy con cá khô phơi ở chái nhà. Đất nước này không phải của mình đâu con. Cả trái đất này cũng không phải của mình. Mình chỉ là lũ ăn theo, lũ đi lượm mót một chút tiện nghi rơi rớt của chốn phồn hoa. Giống như bác cháu mình từng đi mót lúa ngoài đồng. Thôi, con đừng khóc nữa. Và cũng đừng kể lại những gì đã xảy đến cho con.  
Quỳnh đỡ đứa cháu nằm xuống, lấy gối kê đầu cho nó. Rồi ông vuốt tóc cho nó ngủ.  
Cuộc hành trình từ thành phố về quê của Trúc không phải một buổi, không phải một ngày, mà nhiều ngày.  
Cô đã không trở lại căn phòng mà giám đốc Minh đã thuê cho cô. Cô đã không trở lại công ty. Cô đi thẳng từ nơi cô bị hãm hiếp, từ nơi cô bị bán, từ nơi có biển xanh và những cây bàng cổ thụ…  
Cô đi thằng từ đó với vài trăm ngàn trong túi. Vất vưởng như kẻ ăn mày. Vô định như chiếc lá đã chết, đã trôi dạt trong cơn gió…Cô đã nghĩ rằng mình sẽ đi cho đến khi nào gục chết, nhưng bàn chân lại dẫn cô về nhà. Đói khát, tả tơi, kiệt sức.  
    
&  
    
Trúc hồi sinh nhờ nước và nắng. Nước gột sạch bụi đường và những thương tích của cuộc hành trình mười ngày đêm.  
Và nắng sớm của một ngày mới đã xua đuổi bóng tối của quá khứ.  
Sau một năm, đám lục bình đã tụ lại nơi bến cũ. Dưới đáy sông cá đã về làm tổ trong những nhánh chà. Và cô gái nhỏ của làng Vị Thủy cũng trở lại.  
Cô đẩy chiếc xuống nhỏ ra giữa dòng. Nước biếng chảy. Lờ lững. Trúc bơi chèo dọc theo bờ và ghé vào một bến nước.  
-Chào bà Tư.  
Bà lão mù nghiêng tai nghe ngóng:  
-Đứa nào đó?  
-Con, Trúc đây.  
-Trúc nào? Sao nghe tiếng quen vậy?  
-Con là Ba Khùng nè.  
-A, con nhỏ khóc nhè. Mày đi đâu cả năm nay?  
Chiếc xuồng nhỏ lại đi tiếp. Lại ghé một bến nước:  
-Ủa, nhỏ Trúc nè. Về hồi nào vậy con?  
-Mới về. Chị Trinh đi Hàn quốc sao rồi?  
-Cũng ổn. Bữa trước nó gởi về được ba trăm đô.  
Chiếc xuồng lại đi. Đám lục bình ở đâu trôi về tràn cả mặt sông. Xuồng của Trúc bị mắc kẹt. Có ai đó nói:  
-Muốn giúp không?  
Trúc nhìn xuống nước, thấy một cái đầu nhô lên khỏi những lá lục bình.  
-Anh Sen hả. Giúp em một tay đi.  
-Nhưng tui có biết cô là ai đâu.  
-Thôi, đừng làm bộ. Ba Khùng nè.  
-Không tin. Ba Khùng sao đẹp quá vậy.  
-Ba Khùng đẹp là chuyện bình thường. Hồi nhỏ đã đẹp rồi.  
Sen bơi lại mũi xuồng, vẹt lục bình ra hai bên.  
-Trúc nè! Về chơi hay về luôn vậy?  
-Về chơi. Lát nữa đi.  
-Trời ơi. Thấy về, mừng muốn chết. Sao đi gấp vậy?  
Trúc quẫy mạnh mái chèo. Chiếc xuồng lướt đi, bỏ lại chàng trai ngẩn ngơ giữa dòng sông.  
Qua khỏi đám lục bình, dòng sông lại trải mình ra dưới nắng. Trúc bơi sát bờ, muốn nhìn lại những lá bạc hà xanh non, những khóm rễ cây tràm bông vàng bò ra mé nước, ở đó bám đầy những chùm trứng ốc màu hoa cà. Và đàn cá thòi lòi nhảy loi choi trên bãi sình màu vàng xỉn. Tất cả giống hệt như ngày xưa. Dường như những lá bạc hà này, những chùm trứng ốc, những con cá thòi lòi này vẫn ở đây chờ cô trong suốt một năm qua. Trúc thấy như mình đã phản bội chúng, đã để chúng ngóng đợi suốt một thời gian quá dài..  
Rồi có tiếng vịt kêu. Đó là đàn vịt của bác. Quỳnh đang ngồi trên bờ sông vấn điếu thuốc rê. Trúc cho xuồng vô chỗ bóng mát và cập bến.  
-Bác ơi! Về ăn cơm.  
-Hãy để lũ vịt kiếm ăn một lúc nữa đã. Chỗ này nhiều ốc.  
Trúc ngồi xuống cạnh Quỳnh. Hai bác cháu nhìn mặt sông đầy nắng. Trúc hỏi:  
-Bác ơi! Dòng sông này sẽ chảy đến đâu thì dừng lại?  
-Đến biển thì dừng lại.  
-Có phải tất cả các dòng sông đều chảy về biển không?  
-Phải.  
-Sao chúng không chảy về rừng?  
-Vì rừng ở chỗ cao hơn, còn biển bao giờ cũng ở chỗ thấp nhất.  
-Nhưng rừng lấy nước ở đâu mà đổ về biển vậy?  
-Lấy nước từ trời.  
-Thế trời lấy nước từ đâu?  
-Từ biển. Hồi nhỏ con cũng đã từng hỏi bác những điều đó rồi mà. Còn đã quên rồi sao?  
-Con đã quên. Nhưng bây giờ thì con nhớ lại. Con đang nhớ lại. Từng bến sông, gốc cây, từng tiếng mái chèo. Con nhớ cả mùi thuốc rê quen thuộc …

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 16**

HAI ANH EM

Trên địa hình này có nhiều nhánh sông, không biết từ đâu chảy lại. Mặt nước cứ phẳng lặng. Có khi bắt gặp một cây cầu gỗ nhỏ hẹp, lát ván sàn. Có khi là chiếc cầu khỉ chông chênh.   
  
Trong lùm cây dường như có tổ chim. Đang câu chợt nghe tiếng chim non kêu trong khóm lá.   
-Anh Hai ơi! Hình như có tổ chim ở trên đầu em đó.  
Huy vạch lá, tìm nhưng không thấy gì. Sông nước trở lại yên lặng. Một lúc tiếng chim lại kêu.  
-Anh có nghe thấy không? Đó là tiếng chim gì vậy?  
  
Quỳnh Vi ném cần câu xuống cỏ. Bãi cỏ mịn, tươi tốt vì hồi trước nó là một phần của sân golf. Vi nằm ngửa nhìn trời. Trời  chỉ hẹp như một mái vòm nhà thờ, có mây bay sau những tán lá xanh sẫm màu. Tiếng chim lại được ném vào tĩnh mịch, đơn lẻ như giọt nước rơi từ kẽ lá. Tiếng chim rụt rè, thơ dại và khép nép như một dấu hỏi.  
  
Quỳnh Vi lắng nghe và tưởng tượng hình dáng con chim ấy. Có lẽ nó nhỏ xíu như một lóng tay. Vi đã từng nhìn thấy một con chim bé bỏng như vậy. Nó màu nâu nhạt, nó chỉ to bằng một trái ô-liu, nhảy lanh chanh giữa những kẽ lá tìm nhặt những con sâu. Đó là một cõi thanh bình, đầy màu xanh với nhiều sắc độ khác nhau. Những lá ở phía ngoài thì ửng sáng xanh non, càng vào trong lá càng sậm màu, nhưng tất cả đều rõ nét, thấy cả những gân lá, những lông tơ trên bề mặt của lá. Nhưng những con sâu thì vô hình. Có lẽ chúng chỉ nhỏ như một cọng tăm, ẩn đâu đó, không thấy được, nhưng con chim sâu thì thấy. Và chỉ một mình nó. Nó là loài chim đơn độc. Bé nhỏ như vậy mà lại rất đơn độc. Lần nào gặp nó, cũng thấy nó đơn độc, vô cùng mỏng manh giữa thiên nhiên rộng lớn. Sao nó không có bạn? Sao nó không có mẹ?  
-Anh Huy ơi, sao con chim sâu nó cứ sống một mình vậy? Sao nó không có mẹ?  
Huy cũng nằm xuống trên cỏ. Anh cũng nhìn thấy con chim rồi nhưng anh không biết trả lời sao. Vi nói:  
-Em cũng không có mẹ.  
-Anh biết mà, Còn anh thì có mẹ nhưng cũng như không có mẹ. Mẹ anh thường bỏ nhà đi hoài.  
-Vì sao?  
-Mẹ không thương ba anh. Hai người không nói chuyện với nhau.  
-Nhưng vì sao?  
-Bà ấy tệ lắm. Em có biết ngoại tình là gì không?  
-Là gì?  
-Thôi. Em không biết thì thôi.  
-Cũng có thể là em biết. Một cách mơ hồ. Nhưng em biết nỗi khổ của anh thì rất sâu sắc. Bởi vì hoàn cảnh của em cũng gần như vậy. Mẹ em cũng ra đi rồi. Rất may là em có bà nội và nhất là ông nội em. Ông nội em nói kiếp trước em và ông từng là người ruột thịt. Như một tiền định.  
-Tiền định? Tiền định như thế nào?  
-Mẹ em sinh em ở bệnh viện được bảy ngày thì bế em đi thẳng về nhà ông nội. Lúc ấy ông nội không biết mẹ em là ai. Mẹ em nói:  
“Đây là con của anh Duy.”  
“Vậy sao?”  
“Dạ thưa, phải. Tức là cháu nội của bác.”  
“Còn cháu. Cháu là ai?”  
“Là mẹ của bé.”  
“Cháu tên gì?”  
“Tên Mỹ Mỹ.”  
Ông nội chưa tin, nhưng cũng không giận. Mẹ em nói: lúc đó ông nội có vẻ thích lắm vì  mỗi lần ông nội đến gần là em cười. Như thể muốn làm quen.  
Ông nội bảo mẹ em sửa soạn chỗ nằm cho em. Mẹ em rất bối rối, còn em thì nằm trên hai cánh tay ông nội. Hoàn toàn phó thác. Hoàn toàn tin cậy. Ông nội đã đón nhận em không chút do dự.   
Mẹ em bảo có kẻ khuyên ông nội nên cho em xét nghiệm ADN nhưng ông không cần. Vì ông nội đã nhận ra em từ kiếp nào rồi. Lúc đó giữa hai người chưa có ngôn ngữ. Chưa có cử chỉ. Không giao tiếp bằng mắt. Chỉ bế trên tay mà tâm hồn hai ông cháu đã hòa nhập làm một.  
Mẹ bảo: bảy tháng sau, khi em biết ngồi thì bà ngoại tìm đến. Nhưng cho đến giờ em vẫn không có ý niệm gì về bà ngoại vì hai bà cháu chỉ gặp nhau mỗi lần đó. Mười mấy năm nay em chỉ sống với ông bà nội. Và ba em. Nhưng tiếng đầu tiên em gọi, không phải là “ba” mà là “ông”.  
Ông nội dạy em nói: “Ông nội. Ông nội.” Nhưng không được. Tập suốt một tuần cũng chỉ: “Ông. Ông.”    
Và như thế cũng quá đủ.  
  
    
&  
    
Ngày nọ, điều bất thường đã xảy ra khi ông nội đi làm về.   
Các phòng đều đóng cửa. Bên trong chỉ có bóng tối. Ông nội gọi điện cho Ba em:  
“Sao không có ai ở nhà vậy?”  
“Nó ẵm con đi mất rồi.”  
“Đi đâu?”  
“Không biết. Không nói gì cả, cũng không viết thư để lại.”  
“Chắc nó bế con về ngoại chớ gì?”  
“Không biết.”  
“Thế con có biết nhà bà ngoại nó ở đâu không?”  
“Không.”  
 “Trời ơi. Chẳng lẽ mất con nhỏ sao? Hãy cho ba một cái địa chỉ nào đó chứ. Nhà của chị nó, dì nó, hay bạn của nó chẳng hạn…”  
Ba em cho ông nội một cái địa chỉ của bạn mẹ em ở Bình Thạnh. Ông nội vứt hành lý ngay cầu thang, lấy xe đi liền. Tới nơi thấy một cô gái trạc tuổi Mẹ em, thò đầu ra lan can:  
 “Lâu lắm rồi Mỹ Mỹ không đến đây. Nhưng có chuyện gì vậy, bác?”  
“Mỹ Mỹ nó bế con đi đâu mấy ngày nay. Theo cháu thì nó đi đâu?”  
“Cháu không biết. Hay là bác lên Bàn Cờ gặp Út Vân thử coi. Hai đứa nó thân nhau lắm.”  
Ông nội đi vòng vòng khu Bàn Cờ. Hỏi địa chỉ của Út Vân, không ai biết.  
Suốt buổi chiều ông nội ngồi thẫn thờ trên võng. Bụng đói nhưng không ăn được. Ba em nói:  
“Ba đừng lo. Thế nào nó cũng ẵm con về.”  
“Sao mày biết?”  
“Vì tiền đâu nó nuôi nổi con nhỏ?”  
Mười ngày trôi qua mà không có tin tức gì. Ông nội cứ lẩn quẩn quanh chiếc điện thoại. Giống hệt một vụ bắt cóc. Nhưng không thể đi báo công an được vì Mẹ em đẻ em ra mà. Không thể nói đây là một vụ bắt cóc.   
Đến ngày thứ mười lăm thì một giọng nói ngọt ngào vang lên trong điện thoại:  
“Chào ông nội. Ông nội khỏe không?”  
“Khỏe hay không thì con thừa biết. Bao giờ hai mẹ con về?”  
“Con muốn về lắm. Nhưng ông bà ngoại của bé không cho. Ông nội ơi. Gia đình con nghèo thật nhưng mẹ thì phải nuôi con thôi, con không thể xa con của con được đâu.”  
Ông nội bảo ông chấp nhận mẹ làm con dâu và gọi mẹ về nhưng mẹ không chịu. Mẹ ghét Ba. Ba cũng thế.   
“Nhưng con phải đem bé về đây chứ. Gia đình bác có điều kiện nuôi dạy bé tốt hơn nhiều.”  
“Vậy thì để con hỏi lại ba mẹ con đã.”  
Rồi Mẹ cúp máy. Như ông thần đèn vừa hiện ra bỗng biến mất giữa thinh không, có trời mà biết ông ta đi đâu.  
Ba ngày sau thần đèn lại hiện ra:  
“Ông nội ơi! Ông ngoại của bé muốn mời ông nội lên nhà chơi.”  
Chỉ trong *một phần ngàn giây* ông nội đã có mặt ở đó. Một cái cầu thang hẹp và tối. Những bậc cấp xi măng nham nhở dẫn đến một căn phòng lù mù, âm u và ẩm mốc. Ngọn đèn duy nhất chỉ to bằng quả bóng bàn treo lơ lửng giữa nhà. Một người đàn ông ốm nhom nhe răng cười với ông nội và mời ông ngồi xuống cái ghế gỗ ọp ẹp. Nhưng ông không ngồi. Ông hỏi:  
“Bé Vi đâu?”  
Ngay lúc ấy có tiếng sột soạt, và tiếng thở sụt sịt vì nghẹt mũi từ trong xó tối. Ông nội bước đến và nhận ra cháu nội đang ngồi im thin thít. Ông nội bế em lên, và đẩy cánh cửa sổ.   
Em nhìn ông nội, không chớp mắt. Rồi bỗng nhiên em đưa ngón tay chỉ vào trán ông nội. Em gọi:  
“Ông nội!”  
Cuối cùng thì em đã gặp ông nội. Và cuối cùng thì em đã phát âm được tiếng “nội” mà trước đây không tài nào nói được.  
Em nhìn ông nội khóc. Những giọt nước mắt đang ứa ra, lăn xuống má. Ông nội kể rằng có lẽ lúc ấy em tưởng đó là những hạt thủy tinh nên dùng hai ngón tay mà bốc. Những giọt nước mắt cứ vỡ ra, không bắt được, không giữ được.  
Trong ánh nắng xế vừa hắt vào từ cửa sổ, mặt em tái mét, ủ rũ.  
Ngoại em đặt một ly nước trước mặt ông nội. Rồi ông cứ lục đục làm cái gì đó trong toa lét. Ông nội nói:  
“Anh à. Tôi thấy anh sống thế này mà phải lo cho một đứa nhỏ thật là khổ. Nhà tôi có điều kiện tốt hơn. Anh để cho tôi nuôi cháu đi.”  
Ngoại cười:  
 “Không được. Phải hỏi ý kiến mẹ nó.”  
“Vậy Mỹ Mỹ đâu?”  
“Tôi không biết. Có khi nửa đêm nó mới về. Có khi gần sáng. Có khi bốn năm ngày nó mới về một lần.”  
“Thế thì ai cho bé bú? Thay tã? Tắm rửa?”  
Ông nội thấy ngứa ngáy, liền đưa chân ra ngoài sáng, thì thấy lông chó bám đầy. Tay chân của em cũng đầy lông chó.  
“Anh nuôi chó sao?”  
“Để giữ nhà.”  
“Trời ơi! Thế này thì không xong rồi. Anh cho tôi mượn cái chổi.”  
Ông nội mở thêm một cánh cửa sổ nữa, cởi áo và quần dài. Ông quét nhà, lau nhà, lau bàn ghế, chùi cầu tiêu, xếp quần áo, rửa chén bát…   
Ông nội không muốn rời em. Nhưng ông cũng không thể ở lại đấy mãi được. Đến tối, ông ru em ngủ rồi lén về. Cuộc đàm phán chưa mang lại kết quả nào.   
Từ đó mỗi ngày ông nội từ Sài Gòn lên Chợ Lớn ba lần: sáng, trưa, tối. Ông đi như đi thăm nuôi ở trại cải tạo. Sáng dậy sớm, xách giỏ đồ lên thăm cháu một lúc rồi vội vàng đến sở làm. Trưa mua cái bánh mì, vừa chạy xe vừa ăn. Vượt mười cây số đường phố kẹt xe, toát mồ hôi. Lại quay về sở làm lúc hai giờ. Chiều tan sở, thong thả hơn, ở chơi với cháu nội lâu hơn.  
Ông nội kể rằng lúc đó em được tám tháng tuổi và không có nụ cười. Từ một thế giới đẹp đẽ, sáng sủa, nhiều đồ chơi, bỗng rớt vào cái xó tối mù mịt. Sống chung với một lão già và một con chó.   
Ông nội tự nhiên biến mất. Mẹ cũng biến mất. Ba cũng biến mất. Lạy Chúa! Một đứa hài nhi mong manh làm sao có thể chịu đựng nổi sự thay đổi đột ngột và tàn nhẫn như vậy?  
Một tuần sau Mẹ em gọi ông nội và nói rằng bà ngoại muốn mượn ông nội một ngàn đô la để trang trải nợ nần. Ông nội đồng ý ngay lập tức và hẹn ngày chồng tiền. Ba em phản đối. Ba giựt cái điện thoại và hét lên:  
“Cô muốn tống tiền hả? Giữ lấy mà nuôi đi! Dám không?”  
Tiếng Mẹ em ở bên kia đầu dây:  
“Dại gì nuôi. Ngay ngày mai tui đem thảy vô viện mồ côi.”  
Ông nội hốt hoảng. giằng lấy cái điện thoại:  
“Bác lạy con! Bác sẽ đem tiền đến trong vòng ba mươi phút.”  
Chưa tới ba mươi phút ông nội đã đứng ngay đầu cầu thang rồi. Nhưng căn phòng trống trơn. Chỉ có con chó nhỏ ra đón ông. Nó cũng chẳng thèm sủa. Chỉ ngửi ngửi cái chân ông rồi bỏ đi, lẩn mất trong xó tối.  
    
&  
    
Sáng hôm sau ông nội nhận được một cú điện thoại, không phải của Mẹ em mà là của bà ngoại.  
“Chào anh sui. Anh khỏe không?”  
“Bé Vi đâu? Tôi có tiền cho chị đây.”  
“Trời ơi. Anh làm như tôi là kẻ tống tiền. Tôi chỉ mượn anh thôi, Rồi tôi sẽ trả.”  
“Nhưng sao tôi đến nhà, không gặp ai cả?”  
“Thằng con anh nó ăn nói bậy bạ quá. Tôi chỉ muốn dạy nó một bài học thôi.”  
“Cám ơn chị. Bây giờ gặp chị ở đâu?”  
“Anh cứ đến vườn Tao Đàn, chỗ có cầu tuột. Mỹ Mỹ đang chơi với bé Vi ở đó.”  
  
Từ đó đến nay em không gặp mẹ em nữa. Hình như mẹ đã đi định cư ở nước ngoài. 

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 17**

KẾT THÚC VỤ SĂNG-TA

Khi đi làm Thu không bao giờ dám tắt điện thoại di động. Bởi vì hắn sẽ gọi tổng đài điện thoại của Sở Thương nghiệp và sẽ nói bậy với nhân viên trực điện thoại. Chẳng hạn có lần chuông reo, cô nhân viên trực điện thoại hỏi: Xin lỗi, anh ở đâu gọi đến, liền bị hắn nạt: Hỏi làm gì? Tôi là ông xã của giám đốc đây. Đi gọi gấp đi!   
Khi cô nhân viên báo cho Thu, bà đành phải nói: “Tụi nó phá đấy. Cháu nói cô đi ra ngoài”.  
  
Tuy nhiên hôm nay người đến tìm Thu không phải là hắn mà là mẹ hắn. Vẫn mặc áo hai dây nhưng màu đen. Quần jean cũng đen, đeo kính đen. Bà ta đi xe ôm tới. Bảo vệ ngửi thấy mùi rượu khi bà ta đến gần nên chặn lại:  
-Bà hỏi ai?  
Mụ tháo mắt kính cất vô ví, chường ra một bộ mặt lòe loẹt, mắt to mắt nhỏ, vẽ màu tím.  
-Tôi đi tìm con dâu tôi.  
-Dâu bà tên gì?  
-Bộ cậu không biết giám đốc Thu hả?  
Bảo vệ đẩy bà ta ra khỏi cổng:  
-Lộn rồi bà ơi. Giám đốc Thu đáng tuổi chị hai của bà, sao làm dâu bà được?  
Thế là trợn mắt lên. Chống nạnh, la lớn:  
-A…mày không tin hả. Để tao gọi nó xuống cho coi. Thu ơi! Má đây con. Bảo vệ nó không cho má lên nè.  
Thu nghe tiếng của mụ, tái mặt. Bà gọi điện thoại cho bảo vệ:  
-Đuổi con mẹ điên đó đi.  
  
Bảo vệ xách khẩu AK, lên đạn.  
  
Nhưng mụ ta đâu có sợ. Mụ bứt nút áo, phô cái coóc-sê màu đỏ.  
-Bắn đi! Mày dám không?  
Bảo vệ sợ quá, cất khẩu súng, năn nỉ:  
-Má ơi. Con lạy má. Má đi chỗ khác cho con làm việc.  
Mụ ta đeo kính đen vào, tiếp tục gào lên:  
-Tại sao mày hứa mua nhà cho con tao mà mày xù? Bà sẽ làm cho mày bỏ xứ này mà đi, con dâu ạ.  
Mụ ta vừa định quay đi thì anh công an đứng gác bên kia đường, bước tới. Bảo vệ nói:  
-Bà này đến cơ quan quậy, chửi tùm lum.  
Mụ ta vỗ đùi bành bạch, đạp vô cánh cửa cổng rầm rầm:  
-Kêu công an bắt hả? - mụ đưa hai cổ tay ra - có ngon thì bắt đi!  
Ngờ đâu anh công an xuất chiêu quá nhanh, chiếc còng số 8 đã khóa hai tay mụ lại. Mụ hét lên:  
-Thu ơi! Tụi nó bắt má nè con!  
Nhưng anh công an đã đẩy lưng bà ta đi tới.  
  
Đứng trên lầu, nhìn qua cửa sổ, Thu thấy tình hình không ổn liền gọi điện cho bảo vệ:  
-Bảo công an thả ra đi. Bà ta là em họ của cô đấy. Nó bị khùng. Đừng để bắt về đồn nó nói bậy thì phiền lắm. Cháu chạy theo gấp đi.  
  
    
&  
    
Nghe kể lại chuyện đó, Huy chỉ im lặng.   
Anh đến văn phòng của mẹ lúc mười giờ rưỡi sáng.  
-Tại sao mẹ cho nó địa chỉ này?  
-Mẹ không cho. Nó đã theo dõi mẹ.  
-Thế còn số điện thoại của Sở?  
-Biết địa chỉ là biết số điện thoại. Nó hỏi đài 116.  
Huy chửi thề:  
-Đài 116. Dẹp mẹ chúng mày đi!  
Như lời đáp cho câu nguyền rủa đó, chuông điện thoại của Thu reo lên.  
-Bà trốn tui hả?  
Thu nhìn cậu con trai, chỉ ra cửa sổ. Huy nhìn xuống, thấy một thằng tây lai đứng bên kia đường, đang nói điện thoại.  
-Tại sao bà hứa mua nhà, rồi bà xù?  
-Lai ơi! Thu lạy Lai. Thu làm công chức mà. Làm gì có nhiều tiền vậy?  
-Không nhiều lời. Chỉ cần nhìn ngôi biệt thự bà đang ở là biết rồi. Một tỉ rưỡi đối với bà chỉ là cái móng chân thôi. Tôi gia hạn cho bà ba ngày.  
Vì Thu muốn cho cậu con trai cùng chia sẻ tai họa với mình nên bà đã mở speaker máy điện thoại. Huy không nhịn được, anh hét vào máy:  
-Thằng chó. Cút ngay đi. Mày sẽ không có một cắc nào đâu. Đừng mơ con ạ. Tao kêu công an nhốt mày bây giờ.  
Tiếng thằng Lai bên kia đầu dây:  
-A, mày là thằng Huy hả. Mày xuống đây tao cho mày coi con mẹ mày ở truồng ngủ với tao nè.  
Huy ném cái điện thoại qua cửa số và chạy xuống cầu thang như một thằng điên. Thu hốt hoảng gọi:  
-Con ơi! Dừng lại đi, con ơi!  
  
Nhưng Huy đã biến mất sau khúc quanh của cầu thang. Thu quỵ xuống mấy bậc cấp, gục đầu vô tay vịn cầu thang mà khóc.  
  
Thằng Lai nhìn thấy Huy chạy xuống, cũng băng qua đường. Bảo vệ thấy khó tránh một cuộc ẩu đả ngay tại cơ quan nhà nước, liền chụp cây dùi cui.   
  
Thằng Lai đã áp sát, đẩy cánh cửa cổng. Bảo vệ dùng dùi cui ngăn nó lại. Nó chụp lấy cây dùi cui và thúc đầu gối lên bụng đối phương.   
Huy chạy đến tham chiến.   
  
Cảnh sát cũng vừa tới nơi, dùng súng khống chế và còng tay thằng Lai dẫn đi.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 18**

CHA, MẸ VÀ CON TRAI

Thu giao việc cho phó giám đốc. Một tuần ở Đà Lạt là để ôn lại mọi thứ, phân tích tình hình, tìm một lối thoát. Tình mẹ con đã đổ vỡ. Tình chồng vợ thì đã quá bẽ bàng. “bé cưng” thì bị kêu án mười năm tù vì người ta khám phá ra hắn còn nhiều tội danh khác như lừa đảo, đánh người cướp tài sản, buôn bán ma túy.   
  
Thu khóc một mình trong căn phòng khách sạn lạnh lẽo. Đà Lạt mù mịt những buổi chiều thấp và đầy gió. Cuối cùng, Thu chỉ còn vương gia.  
-Chào bố  
-Em đang ở đâu vậy?  
-Đà Lạt. Bố lên với em được không?  
-Không. Anh đang bận. Sao em bỏ việc đi chơi vậy?  
-Có vài chuyện rắc rối. Nhức đầu quá.  
-Ngày mai em lấy máy bay về đi. Anh sẽ cho người lên sân bay đón.  
  
    
&  
    
Nhưng người đi đón giám đốc Thu lại là “người thân” của Mười Đạt. Mười Đạt liền gọi điện cho con trai:  
-Huy đó hả. Sáng mai mười giờ con lên sân bay Tân Sơn Nhất đón mẹ con.  
Mười giờ. Xe của vương gia vừa trờ tới chỗ Thu đứng đợi thì xe của Huy cũng tấp vô.  
-Mẹ ơi! Con đi đón mẹ đây.  
-Mẹ đã có xe cơ quan.  
-Đó đâu phải xe cơ quan. Mẹ không về nhà sao?  
  
Thu đành phải lên xe của con trai.  
  
Cuộc “giành khách” được sắp đặt trước nên không có gì rắc rối. Tài xế của vương gia về báo cáo: tình cờ gặp con trai của bà Thu ở phi trường nên đành phải nhường cho nó.  
  
Vương gia im lặng.  
  
Nhưng việc đưa vợ về nhà chỉ là chuyện tự ái vặt. Người đàn bà này có ở nhà hay không thì ngôi biệt thự đó cũng lạnh lẽo như cái nhà mồ. Tuy vậy Mười Đạt cũng nói riêng với con trai:  
-Thế nào tối nay bà ta cũng đến đó.  
  
Huy ngồi im một lúc. Rồi bỏ đi.   
  
    
&  
    
Quả nhiên lúc mười giờ đêm, giám đốc Thu lái chiếc Innova bảy chỗ ra cổng. Ba mươi phút sau xe đến nhà vương gia. Cánh cổng tự động mở.   
Xe chạy vòng ra sau.  
  
Trong phòng ngủ, vương gia theo dõi màn hình camera và biết người tình đã đến. Ông khoác chiếc kimônô bằng nhiễu Thượng Hải, xỏ chân vô đôi hài thêu, lẹp xẹp đi ra hành lang phía sau.  
  
Thu mở cửa xe bước xuống và ngã vô vòng tay của lão già cao lớn ấy.  
-Em trở lại, anh mừng lắm. Anh cứ tưởng em đã quên anh rồi.  
-Bố luôn là chỗ dựa của em.  
Vương gia bế Thu lên hai cánh tay rắn chắc của mình và quay vào.  
Lúc ấy trên xe, ở băng sau, có một cái đầu vừa nhô lên, nhìn theo cặp tình nhân già. Rồi cánh cửa xe mở hé.  
  
Huy lẻn ra rất nhẹ.  
  
Nhưng cậu ta vừa bước vô tới cửa phòng ngủ của vương gia thì có tiếng chó sủa dữ đội. Một con berger nặng 60 ký từ xa phóng tới. Huy hoảng hốt rút khẩu súng của Mười Đạt ra, bấm cò. Phát súng trật mục tiêu. Huy trốn sau hòn giả sơn nhưng con chó đã chạy vòng ra. Anh bắn một phát nữa, trúng ngay chân nó. Nó vừa la vừa cố lết ra cổng. Lập tức hai cận vệ cao lớn xuất hiện.  
  
Chỉ cần một phát súng.   
  
Huy chết ngay tại chỗ.  
  
Gã cận vệ vừa rọi đèn pin để xem mặt hung thủ thì giọng của vương gia đã vang lên trong máy bộ đàm của hắn:  
-Chuyện gì vậy?  
-Thưa chú có thích khách. Một thanh niên chừng hai mươi tuổi. Cháu đã hạ nó rồi.  
Cánh cửa phòng của vương gia sịch mở và giám đốc Thu chạy ra, tóc sổ tung, mặt thất sắc. Bà giựt cây đèn pin trên tay gã cận vệ.  
-Thôi chết rồi! Đem đi bệnh viện gấp.  
Vương gia xuất hiện. Nhìn thấy ngực của nạn nhân đầm đìa máu, ông nhíu mày, đưa ngón tay đè lên động mạch cổ. Nó bất động như con giun đã chết.  
Cận vệ hỏi:  
-Thưa chú có đưa bệnh viện không?  
-Không. Đưa ra xa lộ. Đây là một tai nạn giao thông. Hiểu chưa?  
-Dạ hiểu.  
Vương gia quay lưng đi nhưng Thu đã ôm lấy cái xác, khóc rống lên:  
-Không được. Nó là con của ông mà!  
-Chuyện đó tính sau. Không thể để tụi báo chí nước ngoài làm rùm beng vụ này. Em vào nhà đi.   
  
Và ông cúi xuống, bế Thu lên. Người đàn bà mềm nhũn, rũ rượi như một con chim vừa bị bắn hạ trên đồng cỏ.  
  
Gã cận vệ mở cốp xe, nhét Huy vào đó rồi mở máy.  
  
Khi nghe tiếng xe chạy ra cổng, Thu chợt sống lại. Bà thoát khỏi tay vương gia, phóng lên xe mình và đuổi theo.  
  
Chiếc xe của gã cận vệ đã mất hút trên phố. Thu đoán hướng đi của nó. Bà vẫn còn mặc đồ ngủ, tóc sổ tung trên vai, mặt ràn rụa nước mắt. Bà phóng xe như điên giữa phố khuya vắng người.  
  
Khi qua khỏi cầu Bình Triệu bà tăng tốc, chạy gần tới Bình Dương nhưng vẫn không thấy bóng dáng chiếc xe của gã cận vệ.  
  
Bà dừng xe lại bên bờ cỏ, bước xuống xe, ngó dáo dác chung quanh, rồi vừa khóc vừa đi lẩn vào bóng tối của xa lộ không đèn.  
  
    
&  
    
Trình thẻ đảng, thẻ giám đốc Sở Thương binh Xã hội, Mười Đạt lọt qua được hàng rào bảo vệ và tiến thẳng vào phòng họp. Nhưng ở đây ông bị ngăn lại.  
-Đồng chí đi đâu vậy?  
-Tôi là giám đốc Sở. Có việc gấp cần gặp vương gia.  
-Chú Hai đang họp. Không vào được.  
Nhưng Mười Đạt đã gạt anh ta sang bên, bước vô phòng.  
-Này, vương gia! Vợ tao đâu?   
Câu hỏi láo xược ấy vang lên như một tiếng hét khiến phòng họp rúng động, sửng sốt. Lão vương gia chỉ liếc mắt, mặt lạnh tanh. Mười Đạt lại la lên:  
-Ba ngày nay nó không về. Mày giấu vợ tao ở đâu?   
Chuông báo động ở ngay dưới mặt bàn. Đầu ngón tay chỉ chạm nhẹ, đã có một tiểu đội cận vệ tràn vào phòng.  
Một cái lệnh rất ngắn:  
-Đưa vô bệnh viện Chợ Quán.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 19**

NHỮNG ĐỨA TRẺ KHÓC

Quỳnh Vi khóc.   
  
Những đứa trẻ thường khóc vì tội lỗi của người lớn.   
  
Hàng ngày, trên mặt đất này có bao nhiêu đứa trẻ đã khóc như thế? Những đứa trẻ mới sinh ra đã không có sữa bú. Những đứa trẻ trần truồng lạc mất mẹ trong chiến tranh. Những đứa trẻ da đen ngụp lặn trong bùn lầy để tìm mấy con nhái. Những đứa trẻ mồ côi ngồi khóc trên vỉa hè.  
  
Tôi đã nhìn thấy hình ảnh một cậu bé da đen ốm nhom như con khỉ nhỏ, xách một cái túi rách, lang thang bên bãi rác. Nó nhặt một cái chai bằng nhựa, cắt đôi ra, mỗi bên cột chéo một sợi dây để làm dép.  
Và tác phẩm nhiếp ảnh nổi tiếng của Kevin Carter đoạt giải Pulitzer 1994 làm cả thế giới bàng hoàng, được chụp khi xảy ra nạn đói khủng khiếp ở Nam Phi.  
  
Một bé gái đang đói lả gần chết nhưng vẫn cố bò về phía trại phân phát lương thực của Liên Hiệp Quốc. Con chim kền kền lẽo đẽo theo sau, chờ đứa trẻ chết để ăn thịt.  
  
Không ai biết điều gì xảy ra với em bé sau đó, kể cả Kevin Carter, người đã rời khỏi hiện trường ngay sau khi bấm máy. Có tờ báo đã viết về Carter như thế này:  
“Kẻ chỉ chú tâm chụp ảnh, nhưng lại vô cảm trước thảm cảnh của cô bé da đen, thì cũng chỉ là một con vật ăn thịt, một con kền kền thứ hai trong bối cảnh tàn bạo ấy mà thôi.” *(The man adjusting his lens to take just the right frame of her suffering, might just as well be a predator, another vulture on the scene.)*   
Kevin Carter đã đọc được câu này và anh đã tự sát.  
  
Trong giấc mơ, tôi vẫn gặp những đứa trẻ khóc. Trẻ khóc mọi nơi trên mặt đất. Những đứa trẻ tàn tạ, khô rốc, đầy bùn đất và ruồi nhặng. Những đứa trẻ không có tuổi thơ, không có tình mẫu tử. Những đứa trẻ không có gia đình, không có một mái ấm để về. Chúng chỉ có những hang hốc, những gầm cầu. Chúng chỉ có sự cô độc. Giống như một con chuột nhắt, như một con chó hoang, con mèo lạc mẹ, kêu khóc trong rét mướt. Những đứa trẻ một mình chống chõi với cả cuộc đời rộng lớn, hỗn loạn và đầy cạm bẩy. Những đứa trẻ đơn độc. Những đứa trẻ đã khô hết nước mắt, đã tắt tiếng, đã tàn héo nụ cười.  
  
Khi mới bảy tháng tuổi, Quỳnh Vi cũng đã nếm trải những tháng ngày tàn bạo như thế. Cho đến giờ, khi bé đã sống trong no đủ. Đã sống đời của một thiếu nữ văn minh hiện đại, tôi vẫn cứ bùi ngùi mỗi khi chợt nhớ rằng nó đã từng trải qua những ngày tối tăm, không có mẹ, không có tôi, không có người thân bên cạnh.   
  
Bây giờ, ở tuổi mười bốn, nó lại khóc. Nó cứ ngồi ở cầu thang. Và khóc.  
-Để nội dẫn con đi ra nghĩa trang nhé.  
Nó vẫn khóc. Khóc ấm ức. Những giọt nước mắt lăn trên má.   
Ngày thứ hai, tôi lại nói:  
-Để nội dẫn con đi thăm anh Huy nhé?  
Thì nó gật đầu.  
Tôi chở nó đi bằng xe máy.   
  
Khi hai ông cháu đến, thì đã có một người đàn bà đang quỳ trước mộ.  
Bà ta quỳ như một pho tượng đá. Không khóc và cũng không động đậy. Trên tấm bia bằng cẩm thạch là bức hình của Huy. Cũng bất động.  
Quỳnh Vi bước đến, đặt bó hoa hồng vàng lên mộ. Nó kêu lên:  
-Anh Hai ơi!  
  
Và lại khóc.   
  
Đã từ lâu tôi tránh nói với nó về cái chết, vậy mà bây giờ cái chết lại là một phần của cuộc đời nó. Cái chết đang ở trong nó, đang xói mòn nó.   
Không có tờ báo nào đưa tin về cái chết này. Lễ tang cũng được tổ chức đơn giản, vội vàng. Đi viếng chỉ có mấy người ở Sở thương nghiệp, vài ba vị trong thành ủy. Cái chết được thông báo như là một tai nạn giao thông, mặc dù ai cũng biết rõ từng chi tiết.  
  
Khi Quỳnh Vi hỏi tôi tại sao Huy chết, tôi đã không thể giấu nó. Tôi không muốn dùng những lời giả dối đối với tình cảm thiêng liêng của một cô gái trẻ.  
  
Tôi đã nói chuyện với nó trong nhiều giờ, về những chi tiết trong cái chết của Huy mà tôi đã được nghe Mười Đạt kể qua điện thoại, về giai đoạn ở trong rừng, về thảm cảnh của Trúc, về Minh... Quỳnh Vi không bao giờ muốn dừng lại nửa chừng, nó luôn hỏi đến ngọn ngành vự việc.  
Giữa khu nghĩa địa mênh mông, nó đứng khóc như một đứa trẻ  lạc loài.  
  
Có một giọng đàn bà khàn đục, từ dưới vực thẳm của tuyệt vọng vang lên:  
-Nghiệp chướng!

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 20**

TRÚC NẰM TRÊN VÕNG

Đó là một buổi trưa hoàn toàn im lặng. Buổi trưa đang dừng lại để chờ một ai đó, hay chờ một điều gì đó. Hay chỉ dừng lại vì lười biếng.   
  
Hình như thời gian cũng không muốn trôi đi. Nó đã trôi đi suốt nhiều ngàn năm rồi. Có một lúc nào đó nó cũng dừng lại, nghe ngóng, chờ một cơn mưa, chờ một tiếng sấm rền trong mây.   
  
Và chờ xem cô gái đang nằm trên võng sẽ nói gì với chàng trai đang ngồi dưới đất. Chàng trai cầm chiếc điện thoại di động lật qua lật lại. Trúc nói:  
-Tui cho anh đó.  
-Không biết sử dụng. Nhưng mà tui với Trúc đang ở cạnh nhau, cần gì đến điện thoại.  
-Rủi như có lúc nào đó tui đi xa thì sao?  
-Hôm qua Trúc nói về luôn mà.  
-Sen muốn tui ở luôn đây không?  
-Muốn.  
-Làm gì sống?  
-Sống nghèo không được sao?  
-Được. Nhưng cũng phải có việc làm chớ.  
-Tui đi lưới. Mỗi ngày cũng kiếm được chục ký cá.  
-Còn tui?  
-Cũng đi lưới.  
-Dầm nước riết, đen thui.  
-Cả hai người đều đen.  
-Nhưng con trai đen thì đẹp. Con gái đen thì xấu lắm.  
-Đen cỡ nào Trúc cũng không xấu.  
Sen đẩy nhẹ chiếc võng. Trúc dài và thanh mảnh như một con báo nhỏ, khuôn mặt sáng như đoá hoa nở trên nền tóc đen mượt. Võng đu đưa. Trúc lúc xa, lúc gần. Lúc gần thì hông Trúc có thể chạm vào mặt của chàng trai. Trúc lại hỏi:  
-Lấy nhau rồi ở đâu?  
-Ở ngoài cù lao. Ngoài đó có cái chòi, một cái ao và vườn rau. Tui sẽ cất thêm một cái chuồng gà.  
Võng cứ đu đưa theo nhịp tay của Sen. Trúc hỏi:  
-Sen này! Anh nghĩ gì về trinh tiết?  
-Hên xui.  
-Vậy có quan trọng không?  
-Quan trọng, Nhưng thương nhau quan trọng hơn.  
-Làm sao biết thương nhau.  
-Dễ mà. Ví dụ như Sen thương Trúc thì con cá ở dưới sông nó cũng biết.  
-Vậy nếu như tui không còn trinh tiết nữa thì anh có thương tui không?  
-Thương.  
-Nếu được vậy thì tui thương anh lắm.  
Sen mừng rỡ, nắm lấy tay Trúc.  
- Trúc ơi! Bây giờ mình đi ra cù lao của mình chơi đi.  
-Đi bằng gì?  
-Xuồng.  
-Đừng đi xuồng. Mình sẽ bơi qua đó.  
-Ướt hết quần áo sao?  
-Trời nắng, một lát sẽ khô.  
  
Sen kéo Trúc ngồi dậy. Họ đi ra bến sông. Chàng trai ném túi xách của Trúc lên xuồng, đẩy nó ra giữa dòng. Hai người phóng xuống nước. Cù lao ở ngay giữa sông, rộng chừng một nửa cái sân bóng đá.   
Ngay chỗ bờ kè, mọc lên một cây bàng cổ thụ, cành lá xòe ra che mát cả một khúc sông.  
-Trúc nè. Tui có thể bắt cá bằng hai tay không.  
-Thiệt sao?  
  
Sen biến mất khỏi mặt nước. Trúc nhìn theo gợn sóng, biết anh chàng đang lặn xuống bên dưới những rễ cây bàng. Chừng một phút sau đã trồi lên, hai tay cầm hai con cá rô phi, miệng thì cắn con thứ ba.  
-Sao bắt được hay vậy?  
-Dưới đó có những hốc đá. Đó là hang của chúng. Chỉ thọc tay vô là bắt được.  
  
Trúc gỡ con cá ra khỏi miệng Sen và đẩy xuồng vô bờ.  
  
Trên bờ là một thế giới mới mẻ. Nó như khu vườn Địa đàng mới được đức Chúa Trời dựng nên cách đây một phút. Nó hoang sơ và nghèo. Chỉ có một cái chòi, một giàn mướp, một vườn rau và một cái ao nhỏ. Trúc rất thích cái ao tuy chỉ lác đác năm ba cái bông súng. Cô chạy vòng quanh nó, nghiêng người nhìn xuống nước, thấy một bầu trời thật tròn, và một cái mặt người thật xinh.   
  
Trúc chui vào dưới giàn mướp, sờ vào những trái mướp non, treo lủng lẳng ngay trước mặt. Những con ong bầu màu đen chập chờn quanh những nụ hoa vàng để hút mật. Trúc nhìn trời qua khe lá, thấy nắng ửng lên những sợi lông tơ của những chiếc lá non, những nụ hoa mướp chúm chiếm.  
  
Trúc bước đến vườn rau.  
  
Nhưng nó hãy còn hoang sơ quá. Cỏ mọc tràn lan trên lối đi. Con cào cào vụt bay lên, tiếng lách tách của đôi cánh rải nhẹ trong nắng trưa yên tĩnh. Trúc đuổi theo và thấy nó đậu trên một cành ổi.  
  
Và Trúc trèo lên cây ổi. Đã có lác đác những trái non nhưng cô muốn tìm một trái có thể ăn được.  
  
Sen đứng dưới đất, nhảy lên và chộp được một trái to bằng trái quýt. Ông Adam trao trái ổi chua cho bà Eva của làng Vị Thủy. Trúc cắn. Mảnh vỡ tạo một tiếng động giòn tan. Ngay lúc ấy Trúc nhận ra một bụi ớt đầy trái màu đỏ. Bụi ớt đẹp như một khóm hoa tình cờ. Trúc nhảy xuống đất và đến gần nó.  
  
Trong khi Trúc săm soi những trái ớt chín đỏ thì Sen đi lại phía gốc cây bàng, mở túi xách lấy điện thoại di động ra, bấm tùm lum, nhưng chỉ nghe được những tiếng bíp bíp của bàn phím.   
  
Chàng trai quê mùa này không hề biết rằng mình đang ở ngoài vùng phủ sóng.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 21**

AKINARI TRỞ VỀ NHẬT

Cứ xế chiều, cơn sốt lại kéo đến. Akinari chán ăn và hay nổi cáu. Buổi tối hắn lại đến các nhà hàng sang trọng và gọi những món ưa thích nhưng vẫn nuốt không nổi. Vì ăn không được nên hắn cũng chẳng thiết gì tới chuyện chơi bời.   
  
Trong giấc ngủ chập chờn hắn thường mơ thấy lửa cháy. Và trong đám lửa đỏ rực ấy hắn thấy cái bóng đen của lão già cầm chai rượu đi về phía hắn. Tới lúc chỉ còn cách hắn chừng một bước thì lão hả miệng phun ra một vòi lửa xanh lè như con rắn, mổ vào giữa trán hắn. Hắn la lên và thức giấc, người đầm đìa mồ hôi.  
  
Lúc ấy việc san lấp mặt bằng của giám đốc Minh sắp kết thúc, các phương tiện cơ giới đang tiến hành làm hệ thống thoát nước và rải đá.  
Suốt ngày hôm đó Minh không gặp Akinari, anh ta gọi điện cho hắn cũng không được vì hắn cúp máy. Minh nghĩ rằng hắn đang xé lẻ đi chơi đâu đó nên không liên lạc nữa.  
  
Đến ngày thứ tư Minh lại gọi điện thoại cho hắn để hội ý giải quyết một vài sự cố trong lúc đặt đường ống thoát nước nhưng vẫn không liên lạc được. Minh gọi điện đến công ty Yashima thì được biết là hắn đã về Nhật để chữa bệnh.   
  
Một sếp mới tạm thời được điều từ HongKong sang thay cho hắn. Minh muốn gặp tay sếp mới này nhưng hắn lại chúi mũi vào những cuộc họp liên miên.  
  
Minh gọi cho một cô bạn, hiện là trưởng phòng nhân viên của Akinari.  
-Akinari về Nhật làm gì vậy?  
-Về chữa bệnh.  
-Hắn có nói chừng nào trở lại Việt Nam không? Giữa anh và hắn vẫn còn một số việc riêng.  
-Em nghi ổng sẽ không trở lại.  
-Sao vậy?  
-Vì thấy có cái gì đó rất là nghiêm trọng.  
-Nghe nói hắn bị lao phổi mà. Lao phổi thì có gì nghiêm trọng đâu. Ở Việt Nam cũng dư sức chữa.  
-Em không biết. Nhưng thấy phía Nhật Bản họ có vẻ hơi khó hiểu.  
Đó là tất cả những gì Minh biết về Akinari.  
  
    
&  
    
Mười một giờ trưa Minh nhận được điện thoại của –“ông già”. Anh ta biết là “có chuyện” nên tự lái xe tới. Ba Trần nằm võng, ngoài sân sau, ngắm hồ cá.  
-Thằng Akinari trốn rồi hả?  
-Dạ không. Nó về Nhật chữa bệnh.  
-Mày với nó đã làm gì con Trúc vậy?  
-Dạ, thưa ba, đâu có gì đâu.  
-Sao con Trúc nó nghỉ. Đúng ra là nó bỏ đi. Không về lấy hành lý. Không ghé công ty. Chuyện đó đối với mày vô nghĩa à?  
-Dạ, con cũng có dò hỏi. Hiện giờ nó đang ở dưới quê.  
-Mày đã bán nó cho thằng Akinari. Bộ mày còn muốn buôn người nữa hả?  
-Dạ thưa ba, con chỉ muốn cho em nó kiếm thêm tí tiền.  
Ba Trần ném tàn thuốc lá vô người Minh.   
-Té ra mày coi nó như một con điếm hả? Mày có biết bác của nó là bạn tao không?  
Minh lùi một bước, phủi tro trên ngực áo.  
-Dạ biết. Con còn nhớ bác Quỳnh mà.  
-Tao tưởng mày chỉ biết có tiền.  
Minh ngồi xuống ghế, cách xa đầu võng một khoảng an toàn.  
-Thưa ba, nghề của mình là nghề kinh doanh mà. Kiếm tiền là nhiệm vụ ba giao cho con.  
-Nhưng không phải bằng mọi giá. Thế mà người ta đồn là mày yêu nó. Mày muốn lấy nó. Nghe như thế tao đã mừng, té ra mày có yêu đương cái quái gì đâu. Minh à, sao mày không có chút tình người nào vậy? Mày còn ép lão già chết thiêu trong túp lều của lão. Mày ăn ở như loài cầm thú. Mày cũng phải nghĩ tới chuyện để đức lại cho con mày chứ!  
-Thế ba có để đức lại cho con không?  
-Không để đức mà ngày nay mày trở thành một đại gia, một tỉ phú à?  
-Ba đi làm cách mạng, đấu tố địa chủ, hạ nhục họ, bức tử họ, để rồi khi cách mạng thành công, ba và các đồng chí của ba truất quyền sỡ hữu đất đai của nhân dân, một mình vơ vét ruộng đất, trở thành những địa chủ khổng lồ. Giàu có vô lượng, chiếm hữu đất đai nhiều vô số. Ba để đức lại cho con như vậy đó hả?  
  
Ba Trần cố gượng ngồi dậy, trợn mắt nhìn cậu con trai hung hãn của mình, ông giận sùi bọt mép nhưng không có gì trong tay để ném.  
-Thằng chó đẻ! Mày là thằng chó đẻ!  
Minh ngửa mặt cười, thách thức:  
-Con không phải do chó đẻ đâu. Ba quên rằng con là con của vương gia sao? Ông ta là một con người lạnh lùng cho nên giám đốc Minh này vô cảm, giám đốc Minh này thiếu tình người là chuyện có gì khó hiểu đâu. Khó hiểu là những người cộng sản. Họ rêu rao rằng họ đang thực hiện công bằng xã hội, giải phóng giai cấp, thế mà họ tàn ác, tham lam và lạnh lùng như những con người vô tính.   
Công ty của con là một công ty tư nhân nhưng con không thể lấy đất của dân nếu không có sự chỉ đạo, sự ủng hộ, sự đồng tình, sự chia chác… của nhà nước. Con chỉ là một cái bánh xe trong guồng máy mà thôi.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 22**

TIẾNG GỌI TRÊN BẾN SÔNG

Hai người chuẩn bị tổ ấm như hai con chim sáo nhỏ. Tổ ấm ở trên cù lao nên hai con sáo phải bay sang sông mỗi ngày. Chúng tha những cọng rơm khô, những cọng cỏ chỉ. Chúng lựa cỏ mảnh, mềm và thơm, những cọng rơm còn phảng phất mùi lúa mới.   
  
Đàn ong trong rừng tràm bay về từ sáng sớm, chúng rót mật vào cái lọ thủy tinh để giữa bàn ăn rồi quay trở lại rừng tràm ở cách đấy hai mươi dặm. Những con két xanh đem đến những hũ mứt quả mơ rất thơm và bầy khỉ nhảy từ cành cây hai bên bờ sông qua tán lá rộng của cây bàng, đem trái cây chín đỏ cho đôi vợ chồng trẻ.  
  
Ngày hôm sau cô Lọ Lem gởi tặng Trúc ba hạt dẻ.  
  
Trúc đem chỉ thêu giăng quanh túp lều tranh của mình và đàn bướm trắng bay về đậu sáng rực cả một góc vườn. Túp lều biến thành một lâu đài nhỏ được lợp bằng ngàn cánh bướm.  
  
Trúc ném hạt dẻ thứ nhất xuống cỏ, lập tức hiện ra một chiếc áo cưới lộng lẫy. Nàng chưa kịp mặc thì Sen vừa bơi xuồng về:  
-Trên xã họ chưa chịu ký giấy hôn thú.  
-Tại sao?  
-Họ biểu anh và em phải đi xét nghiệm máu.  
Trúc kêu lên:  
-Trời ơi! Sao mà thủ tục rườm ra vậy. Thế chừng nào đi?  
-Đi ngay bây giờ. Anh chở em lên huyện.  
Họ chèo xuồng đi và làm xong mọi việc khi trời đã đứng bóng.  
  
    
&  
    
Hôm sau, hai người lại lên huyện. Trúc nói:  
-Anh đậu ghe chờ đây. Em lên lấy kết quả trong vòng mười lăm phút.  
  
Rồi Trúc bước lên bờ, đi lẩn vào đám học trò nhỏ đang tan trường. Sen ngồi nhìn chúng, nghĩ rằng rồi mình cũng sẽ có những đứa con như vậy. Lũ học trò đi giữa trưa nắng, nhiều đứa không đội nón, tóc vàng cháy, da rám đen, nhưng cứ ruợt đuổi nhau lẩn vào đám cỏ lát trồng dày đặc dọc theo bờ sông.  
Sen hỏi một người vừa chèo xuồng chở trái cây đi ngang qua:  
-Anh Tư ơi, cho hỏi mấy giờ?  
-Tui không có đồng hồ nhưng chắc cũng gần mười hai giờ.  
  
Sen ngóng lên bờ. Tầm nhìn của anh bị những đám cỏ lát che khuất. Cứ mỗi lần có cái bóng thấp thoáng là anh lại nhổm dậy. Cuối cùng Sen bước lên bờ, tìm cái gốc cây, ngồi đợi.  
  
Lũ học trò đã về hết, những người đi chợ cũng thưa thớt, con đường đất vàng chỉ còn nắng khô và im lặng.  
  
Một sự sợ hãi chợt dạt đến, tràn qua tâm trí anh. Sen đi ngược về phía bệnh viện. Ở đó cũng vắng người. Người gác cổng cũng đã đi ăn cơm. Sân đất chói nắng. Sen chạy thẳng vô phòng xét nghiệm máu.  
  
Một cái phòng trống không. Bàn ghế câm lặng. Sen chạy dọc theo hành lang bệnh viện, chỉ gặp một người quét rác và một con chó nhỏ đang lẩn quẩn gần đấy. Sen muốn khóc.  
-Trúc ơi! Trúc ơi!  
-Cậu tìm ai vậy?  
-Vợ tôi.  
-Đi khám thai hả?  
  
Sen hốt hoảng chạy khắp nơi, phòng nào cũng nhìn vào. Cuối cùng lại trở ra phòng trực. Có một cô y tá ở đó.  
-Chị ơi! Cách đây hơn một tiếng đồng hồ bà xã tôi có đến đây nhận kết quả xét nghiệm máu, không hiểu sao không thấy trở về.  
-Anh ra chợ thử coi.  
Sen chạy ra chợ. Chợ cũng vắng người.   
-Trúc ơi!  
Giọng đã khàn đi. Đã sợ hãi. Nỗi sợ trùm xuống, lạnh buốt, làm hai chân anh run rẩy.  
-Trúc ơi!  
Sen chạy trở lại xuồng.  
-Trúc ơi!  
  
Đó không còn là tiếng gọi nữa. Đó là tiếng khóc đang dội xuống mặt sông và lan truyền đi theo những con sóng nhỏ.  
-Trúc ơi!  
Tiếng gọi yếu dần như lời hấp hối.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 23**

SÁT THỦ

“Dương tính”. Đó là hai chữ khủng khiếp nhất đã hiện ra trước mắt Trúc như khuôn mặt đầy máu của con quái thú.   
Người y tá dặn Trúc:  
-Chị sẽ giữ kín chuyện này nhưng ngày mai em phải trở lại để được hướng dẫn điều trị.  
  
Trúc quỵ xuống, gục mặt lên cái ghế dài. Khóc.  
  
Có vài người đứng lại, nhìn, rồi bỏ đi.  
  
Trúc cũng bỏ đi, nhưng không trở lại chỗ Sen đang đợi. Tự nhiên cơn sợ hãi biến mất. Sen cũng biến mất. Chỉ còn lại lòng thù hận. Và Trúc chạy thẳng ra đường, như sợ kẻ thù chuồn mất trước khi nhận lãnh nhát dao xuyên suốt ngực. Cô gọi xe ôm đi Cần Thơ và mua vé xe đò lên Sài Gòn.  
  
    
&  
    
Chưa bao giờ buổi chiều ở công viên lại buồn đến như vậy. Trên phố, người và xe cộ như con nước chảy hờ hững bên ngoài cuộc đời mình. Trúc ngồi với cảm giác xa lạ, đơn độc lạnh buốt.  
Đột nhiên vang lên tiếng chuông điện thoại:  
-Trúc hả? Lâu nay gọi hoài không được.  
  
Đó là Khoa, một tay “cò” nhà đất mà Trúc đã quen trong một dịp nào đó. Hắn rủ Trúc đi dự sinh nhật của hắn. Biết đâu hắn có thể giúp mình trả được thù. Trúc nhận lời và chỉ chỗ cho hắn đến đón.  
  
Bữa tiệc tổ chức tại một nhà hàng ở quận Tư. Trúc buồn nên không từ chối những ly bia người ta rót cho mình. Nhưng Trúc chỉ uống. Không nói.  
  
Khoảng mười giờ đêm, tiệc đã tàn. Tụi con trai bu lấy, đòi đưa cô về. Trúc nói:  
-Tôi không có nhà.  
-Vậy tối nay em ngủ đâu?  
-Mấy anh đưa dùm tôi về nhà người bạn ở Bình Thạnh.  
-Xa lắm cưng ơi.  
-Hay là anh cho tôi ra bến xe buýt.  
  
O.K. Bốn thằng đi hai chiếc xe máy. Kẹp Trúc vào giữa. Trúc say quá nên không đủ sức cưỡng lại.  
  
Đến khi người ta đặt cô nằm xuống thì Trúc nhận ra đó là một căn phòng xa lạ. Trúc sợ quá, ngồi bật dậy. Cô mở tủ lạnh lấy một chai nước, vừa uống vừa đổ nước lên mặt. Khi đã tỉnh táo, cô nhận ra trước mặt mình là thằng Khoa. Có mấy thằng khác đang cuời giỡn trong phòng tắm.  
  
Trúc ngồi co ro, ôm gối.  
-Các ông muốn làm gì tôi?  
  
Khoa cười. Nó cởi quần ngay trước mặt Trúc. Cởi luôn áo. Nó đến bên Trúc, chưa kịp ngồi xuống thì ba thằng con trai trần truồng và ướt sũng từ trong phòng tắm ùa ra. Một thằng nói:  
-Cưng ơi! Đàn ông tụi anh coi vậy mà phù du lắm. Rồi em sẽ hạ đo ván từng thằng một cho coi.  
  
Trúc nốc cạn chai nước lạnh, ném mạnh cái chai vô tường, đưa hai tay vuốt mặt, vuốt tóc ra sau. Thằng Khoa ngồi xuống giường định cởi nút áo Trúc. Ba thằng còn lại một tay chống nạnh, một tay cầm cái dương vật như cầm con dao găm chờ sẵn.  
  
Trúc nhìn thẳng vô mặt thằng Khoa.  
-Tụi bay là một lũ hèn. Bốn thằng ăn hiếp một cô gái sao?  
Khoa nói:  
-Không đâu. Tụi tao sẽ làm từng đứa một.  
Trúc hỏi:  
-Mày là thằng đầu tiên phải không?  
-Tất nhiên.  
-Vậy hãy bật đèn lên đi. Vì tao rất đẹp, Tụi bay không thích ngắm một thân hình đẹp sao?  
-Good Idea! Một thằng trong bọn thốt lên và cười. Rồi tất cả đèn trong phòng đều bật sáng. Trúc nói:  
-Dang ra cho tao cởi đồ.  
Nhưng cô không cởi đồ mà móc trong túi  quần ra tờ giấy ghi kết quả xét nghiệm máu.  
-Tao bị HIV. Đọc đi.  
Thằng Khoa cầm tờ giấy. Nó nhìn sững một lúc rồi ném tờ giấy lên nệm. Cái dương vật của nó xìu xuống như quả bóng xì hơi, rơi toòng teng giữa hai đùi như miếng giẻ rách. Nó lắp bắp:  
-Xin lỗi, xin lỗi.  
Rồi vơ lấy quần áo, bỏ ra khỏi phòng.  
Trúc nói:  
-Người kế tiếp!  
Nhưng tất cả đếu bỏ chạy.  
  
    
&  
    
Sáng hôm sau, khi trả tiền ổ bánh mì thì trong túi Trúc không còn một đồng nào cả. Nhưng trong đầu cô có một tia hy vọng. Tại sao mình không đến viện Pasteur để thứ lại một lần nữa?  
  
Trúc quyết định ghé một của hàng điện thoại và bán con dế cưng của mình với giá 500 ngàn. Cô đi xe buýt đến viện Pasteur và làm thủ tục thử máu mất 50 ngàn.  
  
Kết quả vẫn dương tính. Không còn gì để nói nữa. Tác giả của những con HIV này không còn ai ngoài Akinari.  
  
Lúc này trong tâm trí cô không còn chỗ cho nỗi buồn. Nó ngổn ngang những tính toán và thù hận. Kế hoạch phải được chuẩn bị chu đáo, khoa học và hiệu quả.   
  
Trúc ghé một trạm bưu điện và gọi cho Minh:  
-Chào giám đốc. Biết ai đây hôn?  
Minh reo lên bên kia đầu dây:  
-Trời ơi! Hôm nay sao mà anh hên quá vầy nè! Em đang ở đâu vậy?  
-Ở Sài Gòn.  
-Em trở lại làm việc với anh đi. Ba anh bảo anh tìm em về cho được. Ông chửi anh quá trời. Em đi ăn trưa với anh rồi mình nói chuyện nhé?  
-O.K anh lại bưu điện Phú Mỹ đón em.  
Trúc gác máy và đi thẳng vào một tiệm thuốc tây gần đó. Cô mua một số vật dụng cần thiết. Mua xong cô trở lại trạm bưu điện chờ Minh.  
  
    
&  
    
Hai người gặp nhau trong quán ăn. Trúc hỏi:  
-Akinari đâu rồi?  
-Nó về Nhật rồi. Về chữa bệnh.  
-Bệnh gì vậy?  
-Lao phổi.  
Tốt lắm. Không phải lao phổi đâu Akinari ạ. Mày sắp tiêu rồi. Bây giờ tao phải tính số với thằng Minh. Nó mới chính là thủ phạm.  
-Em nghĩ gì mà cười vậy?  
-Không có gì. Em chỉ lo không gặp anh, em sẽ không biết ở đâu.  
 -Ăn trưa xong, em nghỉ tạm khách sạn đi. Ngày mai sẽ đi thuê nhà.  
Khi hai người vô khách sạn, Trúc nói:  
-Anh về công ty đi. Tới giờ làm việc rồi. Em phải ngủ một giấc. Chiều anh lại đây, mình đi phố.  
Minh nói:  
-Chiều nay anh không có việc gì ở công ty. Anh ở đây quạt cho em ngủ.  
-Có máy lạnh rồi. Không cần quạt.  
-Thôi, đừng làm khó anh. Lâu nay anh rất nhớ em. Anh không muốn rời em đâu.  
Trúc cởi giày, đá nó vô góc phòng.  
-Em đi tắm nhé. Trúc nói và xách luôn cái giỏ vô phòng tắm.   
Minh bật ti-vi cho đỡ sốt ruột. Nằm được một lát lại ngồi dậy cởi giày, vớ. Cởi luôn quần áo. Chỉ chừa lại cái quần xịp.  
 -Làm gì mà lâu dữ vậy, cưng?  
-Anh chờ em trang điểm một chút.  
Cuối cùng Trúc mở cửa phòng tắm bước ra, mình chỉ quấn chiếc khăn tắm màu trắng. Cô không gội đầu nên tóc vẫn khô ráo.  
-Anh tắm đi.  
Minh bảo rằng anh ta đã tắm ở nhà rồi và ôm ngang lưng Trúc, đỡ cô nằm xuống. Trúc ôm cổ Minh hôn lên má một cái và nói:  
-Đừng hấp tấp. Nằm xuống cho em đấm lưng. Hãy thư dãn một lát. Cảm xúc đến với em chậm lắm. Mình có cả một buổi chiều ở bên nhau mà.  
  
Minh đành phải vâng lời.   
  
Trúc xoa nhẹ lên lưng, bóp hai vai rồi đặt một cái hôn thật dài trên gáy Minh.  
  
Anh chàng lim dim mắt, thì thầm:  
-Em tuyệt vời lắm, Trúc ạ.  
  
Trúc lần tay xuống dưới thắt lưng, rờ rẫm khắp vùng mông, khiến anh chàng rên rỉ.   
  
Khi Trúc ngồi đè lên hai đùi Minh, anh ta cảm thấy rất rõ chòm lông của cô gái lướt trên đùi mình.  
  
Đột nhiên Minh nghe nhói lên một cái.  
-Gì vậy?  
Minh ngoái lại, nhìn thấy mũi kim tiêm đang cắm phập vô mông mình.  
-Em làm gì vậy?  
Trúc rút mũi kim ra, ném xuống đất và bước ra khỏi giường.  
Minh ngồi bật dậy, sừng sộ:  
-Cô tiêm thuốc mê cho tôi à?  
-Tiêm thuốc mê để làm gì?  
-Để lấy tiền trong ví tôi chứ gì. Lúc nãy tôi trả tiền bữa ăn cô đã thấy một xấp đô-la.  
-Anh lầm. Đó không phải thuốc mê đâu. Đó là máu đấy!  
-Máu à? Máu gì?  
-Máu của tôi.  
-Nghĩa là sao?  
-Nghĩa là tôi muốn anh cũng bị nhiễm HIV như tôi và Akinari vậy. Tiêm cho anh một mũi chắc ăn hơn là giao hợp. Đúng không? Với lại, tôi mà thèm đi giao hợp với hạng người như anh à?  
Minh đấm mạnh vô thành giường, la lên:  
-Con đĩ ngựa! Trời ơi, Akinari!  
-Đến bây giờ ông mới hiểu à? Akinari đã chuyển sang giai đoạn AIDS rồi. Bệnh lao phổi của nó chỉ là bệnh cơ hội. Không chừng ở bên Nhật nó đã đi ngủ với giun rồi đấy!

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 24**

MẶT ĐẤT ĐÃ THAY ĐỔI

Hồi còn chiến tranh, sau một trận rải thảm B52 của Mỹ, chúng tôi sống sót và tìm đường về đơn vị. Địa bàn ấy, những khu rừng ấy chúng tôi đã quen thuộc, đã từng đi qua bao nhiêu lần, nhưng lúc bấy giờ không biết đường đi.   
  
Vì mặt đất đã thay đổi.   
  
Rừng bị tàn sát, cây cối nằm la liệt, gãy nát, cháy sém. Khói đặc quánh mùi xác chết và bom đạn nên không bay lên được. Và lửa thì loang lổ khắp nơi như những vết thương đang tóe máu tươi.   
  
Chúng tôi hoang mang, lạc lối giữa cái địa ngục mới được hình thành dưới đôi cánh sắt của những chiếc pháo đài bay B52.   
  
Anh em chúng tôi có bốn người, tất cả đều bị thương trong đó có một người bị cụt chân, chúng tôi phải xé áo buột vết thương cầm máu và thay phiên cõng.  
  
Chúng tôi chỉ còn biết đi theo những vùng đã tắt lửa. Lúc đó là buổi xế, trời đang sáng. Bỗng nhiên một mảng đen khổng lồ án ngữ trước mắt.   
  
Như một sa mạc đen mênh mông. Không ai biết đó là cái gì, hiện tượng gì. Hình như chúng tôi đã ra khỏi rừng vì bầu trời rất rộng, nhưng mặt đất thì đen kịt, phẳng lì, lạnh lẽo và tuyệt đối im lặng.  
  
Thú rừng đã chết. Chim chóc cũng không còn. Vì thế cả mặt đất và bầu trời đều im tiếng. Chúng tôi đang đứng giữa một khoảng rộng bát ngát, không chướng ngại, không lửa khói, không chông gai, nhưng lại chẳng biết đi hướng nào.  
  
Tôi bước đến cái sa mạc đen ấy một cách thận trọng. Khi đến biên giới của nó, tôi ngồi xuống, đặt một bàn tay lên đó.  
  
Không phải là cát. Cũng không phải nước. Không phải lá rừng hay vỏ cây. Mà đó là trấu. Những hạt thóc cháy vẫn còn lưu lại cảm giác thô ráp trên đầu ngón tay.  
  
Thì ra chúng tôi đã đi lạc về phía đồng bằng. Đó là một cánh đồng lúa chín! Một cánh đồng lúa chín vàng đẹp biết dường nào, thơm tho biết dường nào! Vây mà chỉ trong phút chốc đã biến thành một sa mạc đen.  
   
    
&  
    
Sự thay đổi của Quỳnh sáng nay cũng tàn khốc như sự thay đổi của mặt đất sau cơn binh lửa ấy.  
  
Không còn là Quỳnh nữa, mà là một hình hài vừa được lấy ra từ hầm mộ. Một mái tóc bạc trắng. Một khuôn mặt của người tiền sử. Và một cái nhìn đầy bóng tối.   
  
Tôi hốt hoảng ôm lấy bạn.  
-Có chuyện gì vậy?  
-Trúc mất tích rồi. Có thể nó đã chết.  
Một chàng trai đang đứng sau lưng bạn tôi. Rụt rè và ủ rũ. Tôi nhìn chàng trai mắt đỏ hoe nhưng vẫn chưa đoán ra mọi sự. Quỳnh nói:  
-Nó sắp làm đám cưới thì phát hiện bị nhiễm HIV. Thế là biến mất.  
Chàng trai nói:  
-Bác ơi! Biết tìm Trúc ở đâu hả, bác?  
Tôi không trả lời được câu hỏi ấy. Thì Quỳnh nói:  
-Hãy đến những nơi nào người ta có thể tự tử.  
Tôi nói:  
-Nếu nó muốn tự tử, sao lại phải lên đây? Tôi nghĩ là cháu nó muốn trả thù.  
Quỳnh nói:  
-Có thể ông nói đúng. Nhưng liệu có trả thù được không? Và sau đó sẽ là gì? Hoặc là bị giết, hoặc tự sát.  
Sen nói:  
-Con nghĩ rằng Trúc sẽ đi tìm cái chết. Chết ở đây không ai biết, không ảnh hưởng tới gia đình.  
  
Vậy là chúng tôi lên đường. Tôi chở Quỳnh, còn Sen thì chạy chiếc xe máy của con trai tôi. Chúng tôi ra cầu Bình Lợi, nơi nổi tiếng vì những vụ tự tử. Những cư dân quanh đó nói rằng trong vòng một tháng nay không có ai gieo mình từ trên thành cầu xuống sông. Lại ra cầu Sài Gòn, rồi đến cổng xe lửa. Đó là cuộc tìm kiếm vô vọng.   
  
Trên báo cũng không có tin tức.  
  
Cuối cùng chúng tôi đến công ty của Minh. Người bảo vệ công ty nói rằng giám đốc đi nước ngoài.  
  
Chúng tôi quyết định tới gặp Ba Trần. Ông vẫn nằm trên chiếc ghế dựa đan bằng mây, người tóp khô, lọt thõm trong bộ pyjama kẻ sọc.  
Ba Trần nói:  
-Quỳnh à, đừng lo. Tôi biết hết mọi sự rồi.  
-Thế bây giờ Trúc ở đâu?  
-Rất may là trong cơn tuyệt vọng nó đã nghĩ đến tôi. Và nó đã về đây.  
-Còn thằng Minh?  
-Đã biến mất. Nhưng tôi không quan tâm đến nó nữa. Coi như nó đã chết.  
Sen đứng lên, gọi:  
-Trúc ơi! Trúc!  
Cánh cửa phòng bên hé mở, và Trúc bước ra. Sen chạy đến, quỳ xuống ôm chân cô gái. Và khóc.  
 -Về đi em. Hãy xa lánh chốn này. Đây không phải là thế giới của mình đâu em à.  
-Nhưng em không thể lấy anh được. Sen ơi! Em không thể kéo anh vào chỗ chết.  
-Nhưng anh muốn như thế. Chúng ta sẽ sống trên cù lao. Đó là thế giới riêng của mình. Mình sẽ sống, sẽ yêu nhau. Và sẽ chết ở đó.  
Quỳnh cũng đứng dậy. Người đại úy một thời lừng lẫy của quân lực Việt Nam Cộng Hòa bây giờ chỉ còn là một cây sậy xiêu đổ trong cơn gió lạnh buốt của địa ngục đang mon men đến gần. Ông gắng gượng bước theo Trúc, nhưng khi đến bậc cửa thì ông đổ xuống, nhẹ nhàng như cây cột chống đã mục ruỗng vì mối mọt.  
  
Trúc và Sen quay lại dìu ông ra ngoài phố. Họ đứng đón xe trên lề đường, lúc đó nắng đã chói chang và đường phố thì bầy khói bụi.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 25**

TRUYỀN GIỐNG

Minh hoàn toàn không có ý định tự tử nhưng hắn đã bơi ra khơi giữa đêm tối. Hắn liều. Vì biển ban đêm hoàn toàn khác biển ban ngày. Ban ngày biển là một quang cảnh, là sóng và nước, ban đêm nó là một cái hang tối thui, lạnh lẽo và không bờ bến.   
  
Bơi trong biển đêm giống như treo mình lơ lửng trên vực thẳm không đáy. Có cảm giác “hỏng chân”, bên dưới là một cái hang vô tận, bạch tuột lượn lờ, cá mập, rắn biển, thủy quái đang lùng sục.   
  
Hắn muốn thử xem mình có sợ chết không. Và hắn đã sợ. Nhưng tại sao ta lại phải sợ? Ta sắp tiêu rồi mà, còn sợ gì?   
  
Rồi hắn lại sải dài ra khơi. Trong một lúc, hắn cảm thấy mất phương hướng. Chung quanh đen kịt. Những ngọn sóng to như con quái thú lù lù hiện ra rồi chụp xuống. Hắn rập rềnh trong cái lòng chảo mù mịt.   
  
Hắn nằm ngửa trên mặt nước và chợt nhìn thấy sao lấp lánh đầy trời. Giống hệt một bầy cú mèo đang giương mắt nhìn hắn. Và đợi hắn nói. Hắn gào lên:  
-Ta sắp chết rồi! Sắp tiêu rồi! Nghiệp chướng đã đến. Và chỉ mình ta chịu. Tại sao lại chỉ mình ta?    
  
Vương gia ơi! Ông là cha của tôi, nhưng tôi chưa hề biết mặt ông, chỉ nghe nói rằng ông là một người có quyền lực bao trùm thiên hạ. Ông là ai vậy? Ông là một con người hay một tập thể? Hay chỉ là một cái bóng, một nhân vật ảo, một thế lực vô hình?  
  
Một con sóng lớn ập đến, nhận chìm Minh xuống cái hang tối mênh mông. Hắn đạp chân ngoi lên và ngạc nhiên khi nhìn thấy một đỉnh núi sáng rực ánh đèn. Ban đầu hắn không biết đó là đâu, nhưng khi hắn thấy một chuỗi ánh sáng đang trôi dạt từ từ đến cái đỉnh núi rực rỡ ấy, thì hắn mới biết đó là khu du lịch Paradise nổi tiếng. Đột nhiên hắn bừng tỉnh, thoát ra khỏi tâm trạng trầm uất lúc nãy.  
  
Ban đêm, Paradise giống như một thiên đường. Sao ta không đến làm vua ở đó mà lại ngụp lặn trong cái vực thẳm đen kịt và man rợ này? Ta còn trẻ, ta phải sống huy hoàng, mãnh liệt, phải sống bù cho những năm tháng mà cái chết sẽ mang ta đi.  
  
&  
    
Minh gào to trong căn phòng rộng thênh thang của khách sạn năm sao tận trên đỉnh núi:  
 -Vương gia ơi! Cha của con ơi! Con đang trả món nợ này cho cha. Nhưng con không đầu hàng, không chịu thua những con HIV khốn kiếp ấy đâu. Con sẽ sống những năm cuối cùng này một cách vinh quang. Con sẽ sống trên thiên đường, sống trong hoan lạc, sống bùng nổ. Con sẽ “sống như biển trào, sẽ sống và ước vọng” như lời bài hát mà con vẫn thường nghe. Con sẽ gieo giống. Sẽ gieo cái giống nòi ưu việt trên khắp đất nước Việt Nam bốn ngàn năm văn hiến này.   
  
Con không có quyền lực như cha để có thể làm cho cả triều đình phải run sợ. Nhưng con có rất nhiều tiền. Có rất nhiều đô-la. Con sẽ tạo ra một vương quốc và sẽ thành hoàng đế của vương quốc ấy. Các vua chúa ngày xưa có hàng trăm, hàng ngàn đứa con. Con sẽ gieo giống và con sẽ được như thế. Nếu như ngày xưa ông tổ của chúng ta là “chú Cuội” ở làng Ngang đã gieo giống và đẻ ra toàn một bọn nói dối, thì ngày nay con sẽ sinh ra một dân tộc khác, cực kỳ thông minh, cực kỳ ưu việt, cực kỳ anh hùng.  
  
Minh mở cửa sổ. Gió biển làm tung những bức rèm trông như những cánh buồm đang lướt sóng. Đèn trên những cabin cáp treo nhấp nháy, những ca-nô đang lướt sóng bên dưới, vẽ những vòng tròn ngầu bọt trắng xóa trên mặt biển đen thẫm.  
  
Minh bấm chuông. Mụ quản lý khách sạn hiện ra và cúi chào. Hắn đặt hàng:  
-Đêm nay cho tôi năm cô chân dài.  
-Sao sếp giảm số lượng vậy? Đêm qua bảy em mà.  
-Đêm qua phí sức quá. Quỹ Dự trữ Liên bang không còn nhiều.  
Mụ quản lý cúi đầu thật thấp, vừa đi giật lùi vừa nói:  
-Vương gia khiêm tốn quá. Nô tài biết ngài là một kiện tướng phòng the mà.  
  
Mụ ta lui ra được một lát thì ngoài cửa đã xôn xao tiếng cười. Minh ngồi trên một cái ghế dựa bằng gỗ quý có hai tay ghế chạm hình đầu rồng, thong thả nhấm nháp ly rượu vang mà hắn vẫn ưa thích.  
  
Năm kiều nữ ùa vô phòng. Thơm như mít. Họ vây lấy Minh, hôn hít tùm lum lên trán, lên má, lên môi. Một cô còn rúc vô đùi Minh để day day cái của quý. Minh hoàn toàn buông thả, mặc cho năm cô gái “bề hội đồng” hắn. Họ lột sạch quần áo, lột cả quần lót. Cái cột cờ Thủ Ngữ của Minh bật lên như lò xo. Mấy em reo lên:  
-Hàng hiệu!  
-Hàng hiệu!  
  
Minh ra hiệu cho các em dừng lại.   
  
Ở góc bàn làm việc có một cái giỏ đựng giấy vụn đan bằng mây rất đẹp. Minh đổ giấy vụn ra hết rồi đặt nó lên bàn.  
  
Hắn mở tủ, lấy ra một cọc đô la Mỹ, toàn giấy một trăm. Hắn cầm cọc bạc, xóc lên như xóc những lá bài rồi ném tất cả vô cái giỏ rác.  
-Hôm nay mình sẽ biểu diễn tiết mục “Truyền giống”. Các em cởi hết đồ lót ra đi. Khi anh truyền giống xong cho em nào thì em đó có quyền đến cái giỏ rác này lấy 2 tờ. Rồi về vị trí cũ.  
  
Các cô gái đã quen với trò chơi ấy nên bốn cô đến đứng bốn góc phòng, chổng mông về phía Minh. Cô thứ năm bò giữa phòng, vừa bò vừa hát:  
  
*Hãy sống như đời sông   
để biết yêu nguồn cội   
Hãy sống như đời núi   
vươn tới những tầm cao   
Hãy sống như biển trào   
để thấy bờ bến rộng   
Hãy sống và ước vọng   
để thấy đời mênh mông*  
 (nhạc Phạm Minh Tuấn)  
  
Minh ngửa mặt cười như anh kép độc:  
-Hay lắm! Hay lắm! Lời ca thật là khí thế!  
  
Và hắn cầm cái dương vật “hàng hiệu” của hắn bước tới một góc phòng. Rồi cất tiếng hát:  
    
*Hãy sống như biển trào*  
*Để thấy bờ bến rộng*  
    
Bốn cô gái còn lại chịu không nổi, lắc mông lia lịa và hét lên:  
-Làm lẹ đi, đừng hát nữa. Hãy truyền giống cho chúng em với.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 26**

LỄ MỪNG THỌ CỦA VƯƠNG GIA

Sách Luận Ngữ viết “thất thập nhi tòng tâm sở dục bất du củ” tức là người bảy mươi tuổi thì có thể thuận theo lòng mình muốn, mà không sợ ra ngoài khuôn phép.   
  
Thời ấy bảy mươi tuổi là đã biết cái đạo của trời, cái đức của vạn vật, cái quy luật của muôn loài, cái bản chất của sinh tử…cho nên phong thái ung dung, vào ra tự tại, coi đời nhẹ như mây khói.  
  
Bảy mươi tuổi của vương gia không phải như vậy. Ông không cần biết đạo trời. Ông chỉ biết quyền lực, bởi vì nó chi phối xã hội, điều khiển mọi người.   
  
Cho nên hàng triệu người đã chết dưới tay ông - trong số đó có em ruột ông - một đứa con đã bị chính cận vệ ông giết, đứa kia thì đang điên cuồng đi gieo rắc những con HIV khắp thiên hạ, mà ông cứ điềm nhiên tọa thị. Mặt lạnh. Cái nhìn như tro tàn. Trong con mắt ông không hề có bóng người. Nó luôn rỗng. Như một khoảng trống vô tận.  
  
Ông thường im lặng, nhưng không có sự ung dung. Ông vô cảm nhưng đầy tham vọng. Ông bất động nhưng cường tráng. Ở tuổi bảy mươi, khả năng tình dục của ông còn rất mạnh mẽ. Nếu như nhà văn Lâm Ngữ Đường bảo rằng đời sống tình dục của Võ Tắc Thiên chỉ bắt đầu năm bà sáu mươi tuổi, thì chúng ta cũng có thể nói vương gia là bậc sư phụ của bà hoàng họ Võ ấy. Có lần ông khoe với giám đốc Thu: *“Khi nào lấy kim chích vào người anh mà con có máu, khi ấy anh còn khả năng truyền giống.”*  
  
Năm nay ở tuổi bảy mươi, ngồi giữa biển trời mênh mông lộng gió, ông vẫn cảm thấy lòng mình trẻ trung phơi phới, vẫn thấy những cô hoa hậu rất quyến rũ, những nàng ca sĩ rất đáng yêu.   
  
Truyền thuyết nói rằng vua Minh Mạng thường khoe mình *“nhất dạ lục giao sinh ngũ tử”,* biết đâu trong máu của vương gia, những tinh hoa của vị tổ phụ ngày xưa đang hãy còn rạo rực?  
  
Trong số các vua chúa thời nay, vương gia phục Mao chủ tịch nhất ở cái khoản tình dục, thứ nhì là Fidel Castro tiên sinh. Hai vị ấy vừa “gân” vừa “lì”. Nghe đồn rằng cụ Fidel Castro ngoài cái danh hiệu “chủ tịch lâu đời nhất thế giới” còn là tay chơi gái số một.   
  
Xem ra lối sống của các vị *“thất thập”* thời nay nó trần tục hơn các vị *“cổ lai hi”* thời Đỗ Phủ, Lý Bạch rất nhiều.  
  
Riêng vương gia, ông không tham quyền cố vị, ông biết rút lui đúng lúc, nhưng dù đã rút lui, quyền lực của ông vẫn bao trùm thiên hạ. Vì thế lễ mừng thọ của ông vẫn được các đồng chí tổ chức rất hoành tráng tại khu du lịch Paradise nơi cách đây không lâu giám đốc Minh, đứa con rơi của ông đã biểu diễn các màn “truyền giống” đầy ấn tượng.  
  
Những show diễn ấy đã gieo rắc hơn một tỉ con virus HIV lên sinh mệnh của gần một trăm cô gái. Và các cô gái này lại “chia sẻ” những quả chôm chôm xinh xắn trong âm đạo của mình cho vài ngàn chàng trai khác.   
  
Buổi lễ được tổ chức tại Paradise có lẽ do ngẫu nhiên, nhưng lại giống như một sự phối hợp ăn ý: con đã đến đây để gieo giống và bố lại đến đây để gặt hái.  
  
Mùa gặt thật là rộn ràng. Đầy hoa. Nhưng không có quà cáp. Không có lời chúc tụng. Vương gia không cần quà cáp và lời chúc tụng. Những thứ ấy chỉ dành cho bọn tiểu nhân.  
  
Vương gia đã có cả thiên hạ rồi.  
  
Ông rất yêu hoa nên con cháu và các đồng chí của ông đã đem cả một rừng hoa về trang điểm cho lễ mừng thọ này.  
  
Ông rất yêu thiếu nhi nên người ta đã chọn các cháu xinh đẹp nhất, hát hay nhất đến ca múa quanh ghế ông ngồi.  
  
Vương gia ngồi trên một cái trường kỷ bằng gỗ mun có chạm hình rồng đang ẩn trong mây rất đẹp.  
  
Khách mời cả trăm người, gồm các đại thần, các nhà doanh nghiệp, các tướng lãnh, các ca sĩ, nhà báo, nhà văn, các thần đồng vô địch cờ vua, thần đồng toán quốc tế…  
  
Các đại diện đem hoa đến đặt quanh ghế ngồi của vương gia rồi lui ra.  
Quỳnh Vi cũng có mặt trong số khách mời nhờ đã đoạt huy chương vàng hùng biện tiếng Anh toàn quốc.  
  
Theo chương trình thì Quỳnh Vi sẽ đại diện cho các “thần đồng” lên tặng hoa. Cô bé rất tự tin và gần như chẳng chuẩn bị gì cả.   
  
Từ đám đông, Vi bước ra, tiến tới trước mặt vương gia, cúi chào. Cô bé đặt hoa vào lòng ông nhưng không lui ra. Cô ngồi xuống một bên.  
Đám đông im lặng. Chờ đợi.  
  
Vương gia nhìn thấy một cô bé xinh đẹp đang ngả đầu vào vai mình thì bồi hồi xúc động. Ông vuốt tóc cô bé và nói:  
-Cháu ngoan lắm.  
-Bác ơi! Quỳnh Vi thủ thỉ, cháu xin hỏi bác một câu được không?  
-Cháu hỏi đi.  
-Bác có thương anh Huy không? Anh Huy là con trai của bác đó.  
Vương gia giật mình, nhìn vào mắt cô gái. Những ngón tay to lớn dừng lại trên mái tóc.   
-Cháu biết Huy sao?  
-Hồi nhỏ cháu và anh Huy thường đi thả diều, đi câu cá với nhau.  
-Nhưng nó không phải là con của bác.  
-Bác Thu nói với cháu rằng anh Huy là con của bác. Vì sao anh Huy chết vậy bác?  
-Tai nạn giao thông.  
-Bác nói dối. Chính bác đã giết con trai bác. Tuy cháu chỉ là một đứa con nít, nhưng không có bí mật nào của bác mà cháu không biết. Vì thế cháu vẫn tự hỏi tại sao ông trời lại để cho bác sống lâu quá vậy? Tại sao bác không chết sớm đi cho thiên hạ được nhờ.  
Lão già sững sờ, bối rối. Tưởng mình vừa rớt xuống địa ngục và đang nghe lời phán xét. Bàn tay lão vẫn đặt trên mái tóc Quỳnh Vi nhưng nó đang run lên, luống cuống… cuối cùng lão đẩy nhẹ cô bé:  
-Đừng tựa đầu vào bác nữa…bác thấy khó thở.  
  
Quỳnh Vi đứng dậy, cúi mình thật thấp để chào. Đám đông, chẳng hề biết Quỳnh Vi đã nói gì, vỗ tay tán thưởng nồng nhiệt.   
  
Cô gái cười rất tươi, vẫy tay đáp lễ, rồi lẩn vào đám đông, biến mất.  
Trên biển, những ngọn sóng chợt dừng lại, nghe ngóng. Và gió thì mang những lời của Quỳnh Vi đi khắp nơi, đến cả trong giấc ngủ của mọi người. 

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương 27**

BUỔI SÁNG TRONG VƯỜN HOA

Thu bước vô cổng nhà mình, trôi dạt như một cái bóng. Bà mơ hồ thấy người chồng đang ngồi trên chiếc ghế mây ngoài vườn hoa, mặt nhìn ra sông. Trên chiếc bàn nhỏ kê trước mặt có một ly cà phê đen.   
  
Từ khi ở bệnh viện Chợ Quán trở về, có lúc bà hỏi, ông cũng không trả lời, có thể ông không muốn trả lời, nhưng cũng có thể là ông bắt đầu nặng tai.  
  
Lúc nãy, khi đi thăm mộ Huy trở về bằng xe hơi, bà đi lạc lên tận Phú Giáo, phải hỏi thăm đường mấy bận mới định hướng được, nhưng khi qua khỏi Hóc Môn thì lại lạc vào một bãi phế liệu.   
  
Tình cờ bà nhìn thấy một tượng Phật bằng đá bị ai bỏ bên lề đường. Bà liền dừng xe lại. Bức tượng cao chừng bốn tấc, gãy mất chóp mũi, được tạc bằng một loại đá sần sùi màu nâu đen, chất liệu gần giống với tượng Chàm.   
  
Bà ôm bức tượng xuống vườn hoa, ở đó có một cái đồi nhỏ phủ đầy cỏ, bao quanh những tảng đá trắng xám lẫn lộn. Bà đặt pho tượng trên đỉnh đồi rồi thắp nhang khấn nguyện cho con trai mình.   
  
Người chồng vẫn đang ngồi trên chiếc ghế mây, ngó ra sông. Bà bước nhẹ trên cỏ, đến thật sát.  
-Này ông! Lại đây xem bức tượng Phật.  
  
Nhưng người chồng vẫn im lặng. Bà đặt tay lên vai chồng. Thấy lạnh ngắt. Và cái thân hình khẳng khiu ấy nghiêng qua một bên, đổ gục xuống bãi cỏ.  
  
Xác chết đã cứng đờ từ lúc nào.  
  
Trên bàn, ly cà phê đen đã vơi một nửa. Một cuốn sách cũ nằm dưới chân ghế.  
  
Dường như cái chết đã đến rất đột ngột. Có thể do một cơn gió lạnh từ ngoài sông thổi tới.

**Đào Hiều**

Về đâu

**Chương Kết**

HAI NGƯỜI ĐÀN BÀ

Có người lái chiếc Innova chạy vòng vòng trong thị trấn, lạc vô một cánh đồng, chạy ra sát bờ sông, nhìn thấy ghe máy đậu san sát thì sợ hãi, nhảy ra khỏi xe, hỏi:   
-Có về Cần Thơ không?  
Dân quê đáp:  
-Ghe máy này đi Cần Đước.  
-Xa lộ đâu?  
  
Người đàn bà hỏi, nhưng khi người ta đáp thì lại ngó chỗ khác, ngó lên đám mây chói nắng. Rồi bỏ chiếc xe hơi nằm đó, đi dọc bờ sông.  
  
Dân quê tưởng bà đi dạo nhưng bà đi miết đến chiều tối, lạc trong đồng bưng. Gặp ông lão đi câu về, bà hỏi:  
-Chiến khu Đ ở đâu?  
Ông lão nhìn thấy một phu nhân sang trọng nhưng mặt mày thất sắc thì nghi hoặc:  
-Muốn tìm ai?  
-Nhà văn Trần Vũ.  
  
Rồi lội xuống ruộng mà đi. Ông lão sợ ma, bỏ chạy. Một giờ sau dân quân xã đốt đuốc đi tìm, thấy bà ngồi trên bờ ruộng tối thui, liền dẫn về, đưa lên xe. Nhờ địa chỉ trong *sổ đăng kiểm xe* người ta đã đưa được bà về tận nhà.  
  
Vài tuần sau lại thấy bà ở một xóm lao động. Cứ đi thơ thẩn quanh một căn nhà gỗ lụp xụp bỏ hoang, trước hiên có kê một chiếc sofa rách. Lúc này đầu tóc đã bù xù, quần áo nhàu nát. Dân trong xóm tưởng bà là hành khất nên không để ý đến.  
  
Buổi tối thấy bà nằm ngủ trên chiếc ghế sofa ấy, miệng ngậm điếu thuốc, phì phèo nhả khói. Nửa đêm dân phòng tới hỏi:  
-Ở đâu đến đây?  
-Chiến khu Đ.  
  
Dân phòng cười, bỏ đi. Đêm sau không hỏi nữa. Nhưng bữa nọ có mụ đàn bà son phấn lòe loẹt, mặc áo hai dây, quần jean xệ, hở lỗ rún, tay cầm chai rượu uống dở, ghé lại.  
-Ê bồ! Chỗ này của tui.  
Người đàn bà vẫn còn ngái ngủ:  
-Mười Thảo đó hả?  
Mụ già đập chai rượu vô thềm nhà, đưa cái đít chai nhọn hoắc ra trước ngực kẻ lạ. Người đàn bà xoay lại, nhưng không thèm mở mắt. Bà ta lè nhè:  
-Má quên con rồi sao?  
Mụ già giật mình, lùi lại một bước. Rồi ném cái chai vô xó, ôm chầm lấy kẻ lạ.  
-Con dâu của tui! Nam mô A-di-đà Phật. Con dâu của tui!  
  
Rồi mụ khóc nức nở, khóc hu hu. Nước mắt nước mũi và nước dãi tung tóe đầy mặt con dâu. Nhưng người đàn bà thì dửng dưng, lấy tay che mặt. Mụ già lại rống lên như bò:  
-Con có tiền không, con?  
Miệng hỏi, tay thọc vô túi quần, hấp tấp moi móc.  
-Đù má. Con giàu quá mà sao túi nào cũng sạch bách vậy?  
Người đàn bà cũng chẳng thèm mở mắt. Mụ già rờ vô dái tai của con dâu, thấy trống trơn thì hỏi:  
-Bông tai đâu?  
  
Im lặng. Mụ chụp lấy cổ tay của đối phương, gỡ cái đồng hồ trong chớp mắt. Và biến mất cũng trong chớp mắt.  
  
Chừng nửa tiếng đồng hồ sau mụ quay lại với một chai đế Gò Đen và con vịt quay.   
Mụ bày các thứ trên tờ giấy báo.  
-Dậy đi, bồ! Cụng ly mừng ngày tái ngộ.  
Người đàn bà ngồi dậy.   
- Mừng ngày tái ngộ!  
-Chăm phần chăm!  
Người đàn bà nâng ly rượu, lừng khừng, do dự, nghi hoặc.   
Bà hỏi:  
-Ủa! Mà đây là đâu vậy?  
-Là nhà của bồ.  
-Còn đồng chí? Đồng chí là ai?  
  
Hỏi xong, uống cạn ly rượu. Nước mắt chảy ròng ròng.  
    
***Sài Gòn, ngày 19.01.2009.***  
**ĐÀO HIẾU**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Sưu tầm: Lyenson  
Nguồn: http://daohieu.com/website  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 3 tháng 4 năm 2009